

được tách về các cống bao và được vận chuyển về các trạm xử lý để làm sạch hoàn toàn. Chi tiết hệ thống giếng tách nước thải sẽ được xác định cụ thể trong giai đoạn thiết kế sau.

Đối với khu vực công viên cây xanh, hệ thống thoát nước thải sẽ được nghiên cứu thực hiện theo dự án riêng.

b) Quản lý chất thải rắn, nghĩa trang:

Chất thải rắn trong khu vực phân khu GS sẽ được thu gom 100% về khu xử lý chất thải rắn tập trung của Thành phố thông qua các hình thức:

- Đặt các thùng rác nhỏ dọc theo các tuyến đường với khoảng cách thuận tiện cho người dân đổ rác.

- Xe thu gom rác theo giờ cố định, các hộ dân trực tiếp đổ rác vào xe.

- Đối với khu vực cơ quan, công trình công cộng, chất thải rắn được thu gom trực tiếp thông qua hợp đồng với các đơn vị có chức năng thu gom vận chuyển chất thải rắn.

- Chất thải rắn y tế được xử lý trong bản thân các cơ sở y tế, các bệnh viện.

- Tại các khu vực công viên cây xanh, bố trí các thùng rác nhỏ dọc theo các đường dạo với khoảng cách 50m/thùng.

Trong phân khu GS, ngoài trạm trung chuyển Tả Thanh Oai, dự kiến xây dựng 05 trạm trung chuyển chất thải rắn với diện tích mỗi trạm 1,0 ha.

Nhà máy xử lý chất thải rắn Cầu Diễn (hiện có) tiếp tục hoạt động với diện tích 3,9ha.

c) Nghĩa trang, nghĩa địa:

Đối với các nghĩa địa xen kẽ trong khu vực dân cư, theo quy hoạch các nghĩa trang này phải ngừng chôn cất, từng bước di chuyển đến nghĩa trang tập trung Thành phố. Trong giai đoạn trước mắt, được tập kết tạm vào nghĩa trang tập trung hiện có trong các khu vực đất cây xanh theo quy hoạch. Các nghĩa trang này phải đảm bảo tiết kiệm đất, các điều kiện môi trường như: hành lang cây xanh cách ly, hệ thống xử lý kỹ thuật và tuyệt đối không cho phép hung táng mới.

4.3.5. Cấp điện:

a) Nguồn cấp:

Nguồn cấp từ các trạm 220/110KV gồm các trạm: Trạm Chèm, công suất 3x250MVA (hiện có); Trạm Hà Đông, công suất 3x250MVA (hiện có); Trạm Văn Điển, công suất 3x250MVA (dự kiến); Trạm Mai Động, công suất 3x250MVA (hiện có).

Nguồn cấp từ các trạm 110/22KV trong khu vực lập quy hoạch gồm: Trạm Chèm, công suất 3x63MVA (hiện có); Trạm Từ Liêm, công suất 2x63MVA (xây mới); Trạm Cầu Diễn, công suất 2x63MVA (hiện có); Trạm Đắc Sở, công suất 2x63MVA (xây mới); Trạm Đại Mỗ, công suất 2x63MVA (xây mới); Trạm Xa La, công suất 3x63MVA (hiện có); Trạm Thanh Trì, công suất 3x63MVA (xây mới). Các trạm 110/22KV này ngoài việc cấp điện cho phân khu GS còn cấp điện cho các vùng lân cận. Ngoài ra phân khu GS còn được hỗ trợ từ các trạm 110/22KV ở lân cận.

Vị trí và quy mô các trạm biến áp xây mới sẽ được xác định cụ thể trong giai đoạn thực hiện dự án đầu tư xây dựng.

Tổng nhu cầu cấp điện của phân khu đô thị GS khoảng: 594MW.

b) Mạng lưới:

Các tuyến đường dây hiện có từng bước sẽ được di chuyển hạ ngầm theo đường quy hoạch.

Mạng lưới cao thế: Xây dựng các tuyến cáp ngầm cao thế 220KV, 110KV dọc các tuyến đường quy hoạch trong phân khu đấu nối với các trạm biến áp 220/110KV, 110/22KV trong khu quy hoạch và khớp nối với khu vực.

Mạng lưới trung thế:

- Cải tạo, di chuyển hạ ngầm các tuyến đường dây lưới 35KV, 10KV, 6KV về cấp điện áp 22KV.

- Xây dựng các tuyến cáp trung thế 22KV dọc theo các tuyến đường quy hoạch từ cấp khu vực trở lên kết nối với các tuyến cáp trung thế hiện có theo kết cấu mạng mạch vòng vận hành hồ cấp nguồn cho các trạm 20/0,4KV trong phân khu đô thị.

- Các tuyến cáp trực 22KV được tính toán với công suất cực đại cho phép, chiều dài tối đa của một tuyến cáp 22KV không quá 8km.

- Khoảng cách giữa các tuyến cáp nhánh không quá 500 - 600m đảm bảo kết nối với các trạm hạ thế 22/0,4KV trong các khu quy hoạch. Bán kính phục vụ của các trạm 22/0,4KV không quá 300m.

c) Trạm biến áp 22/0,4KV:

Các trạm biến áp hiện có đang sử dụng các cấp điện áp 6/0,4KV, 10/0,4KV và 22/0,4KV, 35/0,4KV được cải tạo, nâng cấp chuyển đổi thành trạm 22/0,4KV với công suất đảm bảo phù hợp với nhu cầu phụ tải.

Các trạm biến áp xây dựng mới phải đảm bảo bán kính phục vụ < 300m và gần các phụ tải.

Mạng hạ thế 0,4KV chiếu sáng đèn đường: Hệ thống chiếu sáng đèn đường được cấp nguồn từ các trạm biến áp công cộng, đi ngầm. Cụ thể sẽ được xác định theo dự án cấp điện cho từng khu vực được cấp thẩm quyền phê duyệt.

Số lượng, vị trí, công suất các trạm biến áp, tuyến cáp ngầm cao thế có thể được điều chỉnh, bổ sung theo các yêu cầu về chuyên ngành cấp điện và được điều chỉnh theo quy hoạch chuyên ngành được cấp thẩm quyền phê duyệt.

4.3.6. Thông tin liên lạc:

Nguồn cấp: Khu quy hoạch được cấp nguồn từ các tổng đài vệ tinh xây dựng trong khu quy hoạch và các tổng đài vệ tinh khu vực trên cơ sở định hướng Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô đã được duyệt. Vị trí và quy mô các tổng đài vệ tinh sẽ được thực hiện theo dự án đầu tư được cấp thẩm quyền phê duyệt.

Tổng nhu cầu thông tin liên lạc trong phân khu đô thị khoảng: 282.936 số.

Các tổng đài vệ tinh liên kết với tổng đài điều khiển bằng các tuyến cáp trực xây dựng dọc theo một số tuyến đường quy hoạch.

Xây dựng các tuyến cáp từ Tổng đài vệ tinh đến các tủ cáp thuê bao (vị trí, số lượng và dung lượng các tủ cáp trong các ô đất sẽ được xác định theo dự án xây dựng mạng lưới thông tin liên lạc cho từng khu vực được cấp thẩm quyền phê duyệt).

4.4. Đánh giá môi trường chiến lược:

Các giải pháp đề xuất phòng ngừa, giảm thiểu khắc phục môi trường đã được nghiên cứu đề xuất làm cơ sở cho việc triển khai thực hiện quy hoạch, dự án đầu tư xây dựng. Các dự án đầu tư xây dựng khi triển khai xây dựng sẽ thực hiện đánh giá môi trường theo đúng quy định của Luật Bảo vệ môi trường.

4.5. Không gian ngầm đô thị:

Công trình giao thông ngầm là các công trình đường tàu điện ngầm, nhà ga tàu điện ngầm, hầm đường bộ, hầm cho người đi bộ và các công trình phụ trợ kết nối (kể cả phần đường nối phần ngầm với mặt đất).

Công trình đường dây, cáp, đường ống kỹ thuật ngầm là các công trình đường ống cấp nước, cấp năng lượng, thoát nước; công trình đường dây cáp điện, thông tin liên lạc được xây dựng dưới mặt đất.

Công trình công cộng ngầm phục vụ hoạt động công cộng.

Phần ngầm của các công trình xây dựng trên mặt đất phục vụ nhu cầu đỗ xe, bố trí các hệ thống kỹ thuật.

4.6. Các dự án ưu tiên đầu tư:

Hoàn thiện và bổ sung hệ thống hạ tầng kỹ thuật, cảnh quan, cây xanh, cải tạo hệ thống giao thông trong các khu dân cư hiện có.

Xây dựng hệ thống hạ tầng xã hội, đặc biệt là trường học, nhà trẻ, hệ thống công viên, cây xanh và cảnh quan khu vực.

Đầu tư bảo tồn, tôn tạo, cải tạo chỉnh trang hệ thống công viên, cây xanh, các công trình di tích, văn hoá tín ngưỡng trong khu vực.

Khuyến khích đầu tư xây dựng các công trình công cộng, dịch vụ, du lịch đóng góp cho cảnh quan, nâng cao và phát huy giá trị của khu vực.

Các dự án hạ tầng kỹ thuật khác: ưu tiên đầu tư xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật về giao thông, san nền - thoát nước mưa, cấp nước, cấp điện - thông tin liên lạc, thoát nước thải - VSMT gắn liền với các dự án ưu tiên đầu tư xây dựng.

4.7. Quy định quản lý:

Việc quản lý thực hiện cần tuân thủ quy hoạch và "Quy định quản lý theo đồ án Quy hoạch phân khu đô thị GS, tỷ lệ 1/5000" được ban hành kèm theo hồ sơ quy hoạch này. Ngoài ra còn phải tuân thủ luật pháp và các quy định hiện hành của Nhà nước và Thành phố; Quy chuẩn xây dựng Việt Nam, Tiêu chuẩn thiết kế chuyên ngành.

Việc điều chỉnh, thay đổi, bổ sung quy hoạch phải được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Trong quá trình triển khai quy hoạch xây dựng có thể áp dụng các tiêu chuẩn, quy phạm nước ngoài và phải được cơ quan có thẩm quyền cho phép.

Điều 2: Tổ chức thực hiện.

- Giao Sở Quy hoạch - Kiến trúc chịu trách nhiệm kiểm tra, xác nhận hồ sơ, bản vẽ đồ án và Quy định quản lý theo đồ án Quy hoạch phân khu đô thị GS, tỷ lệ 1/5000 theo đúng quy định, phù hợp với nội dung Quyết định này; Lưu trữ hồ sơ đồ án quy hoạch theo quy định; Chủ trì phối hợp với UBND các quận, huyện: Bắc Từ Liêm, Nam Từ Liêm, Hà Đông, Hoàng Mai; Đan Phượng, Hoài Đức, Thanh Trì, Thanh Oai, Thường Tín; UBND các phường, xã có liên quan và Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội tổ chức công bố công khai đồ án quy hoạch phân khu được duyệt để cho các tổ chức, cơ quan và nhân dân biết, thực hiện.

- Chủ tịch UBND các quận, huyện: Bắc Từ Liêm, Nam Từ Liêm, Hà Đông, Hoàng Mai, Đan Phượng, Hoài Đức, Thanh Trì, Thanh Oai, Thường Tín có trách nhiệm kiểm tra, giám sát xây dựng theo quy hoạch, xử lý các trường hợp xây dựng sai quy hoạch theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

- Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội chịu trách nhiệm về các số liệu, tính chuẩn xác, thống nhất tại các bản vẽ và thuyết minh, Quy định quản lý trong hồ sơ đồ án Quy hoạch phân khu đô thị GS, tỷ lệ 1/5000.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Giám đốc các Sở: Quy hoạch - Kiến trúc, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn hóa và Thể thao, Du lịch, Khoa học và Công nghệ, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Phòng cháy và Chữa cháy, Công an Hà Nội, Bộ tư lệnh Thủ đô; Viện trưởng Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội; Chủ tịch UBND các quận, huyện: Bắc Từ Liêm, Nam Từ Liêm, Hà Đông, Hoàng Mai, Đan Phượng, Hoài Đức, Thanh Trì, Thanh Oai, Thường Tín và Chủ tịch UBND các phường, xã có liên quan; Giám đốc, thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TTTU, TT HĐND TP;
- Chủ tịch UBND TP;
- Các PCT UBND TP;
- VPUB: các PCVP; các phòng CV;
- Lưu: VT, QH(năng).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH 

Nguyễn Thế Thảo

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 31/NQ-HĐND

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Thông qua điều chỉnh, bổ sung danh mục các công trình, dự án thu hồi đất năm 2025; danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn thành phố Hà Nội.

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ 22**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 29/2024/TT-BTNMT ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật về lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua Danh mục các công trình, dự án thu hồi đất năm 2025, danh mục các dự án chuyển mục đích đất trồng lúa trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Tờ trình số 83/TTr-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2025, số 100/TTr-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2025, Báo cáo số 152/BC-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2025 của UBND Thành phố về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục các công trình, dự án thu hồi đất năm 2025; danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Xét Báo cáo thẩm tra số 46/BC-BKTNS ngày 24 tháng 4 năm 2025 của Ban Kinh tế Ngân sách Hội đồng nhân dân Thành phố, ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua điều chỉnh, bổ sung Danh mục các dự án thu hồi đất năm 2025; danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn thành phố Hà Nội như sau:

1. Điều chỉnh, bổ sung nội dung các dự án đã được xác định tại Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 (điều chỉnh, bổ sung tại Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 25/02/2025) của HĐND Thành phố như sau:

a) Điều chỉnh tăng diện tích đất thu hồi tại 39 dự án với tổng diện tích đất 72,60ha;

b) Điều chỉnh giảm diện tích đất thu hồi tại 9 dự án với tổng diện tích đất 4,57ha;

c) Bổ sung diện tích đất trồng lúa tại 48 dự án với tổng diện tích đất 172,71ha.

d) Điều chỉnh tên dự án, địa danh thực hiện dự án (không thay đổi diện tích đất thu hồi, đất trồng lúa) tại 12 dự án.

2. Bổ sung danh mục 279 dự án thu hồi đất năm 2025 với tổng diện tích đất 2.767,78ha.

3. Bổ sung danh mục 22 dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa với tổng diện tích đất 99,53ha.

(Danh mục chi tiết tại các Phụ lục 1A-2, 1C-2, 2-2 và 3-2 kèm theo)

Ủy ban nhân dân Thành phố chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ, tài liệu, số liệu và các nội dung liên quan đến dự án, sự thống nhất giữa hồ sơ và thực địa; đảm bảo đủ căn cứ, đúng đối tượng, tiêu chí, đúng thẩm quyền, tuân thủ đúng quy định của pháp luật và có tính khả thi thực hiện trong năm 2025; chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, Hội đồng nhân dân Thành phố về việc quyết định thực hiện dự án và tổ chức thực hiện dự án theo quy định; thực hiện thu đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giao đất, cho thuê đất đấu giá quyền sử dụng đất, xác định nghĩa vụ tài chính theo đúng quy định của pháp luật. Thực hiện dự án đảm bảo đúng thẩm quyền, quy định của pháp luật đất đai và pháp luật khác có liên quan; đảm bảo công khai, minh bạch, kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc, đồng thời xử lý các vi phạm (nếu có) theo quy định, không để xảy ra khiếu nại phức tạp gây mất trật tự xã hội.

Kinh phí bố trí để bồi thường, giải phóng mặt bằng: Trên cơ sở danh mục dự án được HĐND Thành phố thông qua, đối với dự án sử dụng vốn ngân sách Thành phố đã có trong kế hoạch đầu tư công của Thành phố được cân đối trong Nghị quyết về phân bổ dự toán ngân sách Thành phố năm 2025 của HĐND Thành phố; Các dự án thuộc ngân sách cấp huyện để các quận, huyện, thị xã bố trí; Các dự án ngoài ngân sách do chủ đầu tư bố trí theo tiến độ đầu tư, đảm bảo bố trí đủ kinh phí phần giải phóng mặt bằng trong năm 2025.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp Hội đồng nhân dân Thành phố giao tại Điều 2 Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2024.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát thực hiện Nghị quyết.

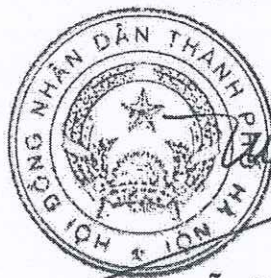
3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp tuyên truyền và tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khóa XVI, kỳ họp thứ 22 thông qua ngày 29 tháng 4 năm 2025./.

Nơi nhận: *[Handwritten signature]*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: NN&MT, Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố;
- TT HĐND, UBND TP, UBND TP;
- Các vị đại biểu HĐND Thành phố;
- Các Ban HĐND Thành phố;
- Các Ban Đảng Thành ủy;
- Các VP: TU, Đoàn ĐBQH và HĐND TP, UBND TP;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể thuộc Thành phố;
- Chi cục Thuế, Chi cục Hải quan, Kho bạc NN khu vực I;
- TT HĐND, UBND các quận, huyện, thị xã;
- Trung tâm thông tin dữ liệu và công nghệ số Thành phố;
- Trang TTĐT của Đoàn ĐBQH và HĐND Thành phố;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH *[Handwritten signature]*



[Handwritten signature]
Nguyễn Ngọc Tuấn

PHỤ LỤC 2: DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG CÁC DỰ ÁN VỐN NGÂN SÁCH THU HỒI ĐẤT NĂM 2025; CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA

(Kèm theo Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố)



TT	Danh mục công trình dự kiến đầu tư, tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Vị trí		Căn cứ pháp lý	Ghi chú	Diện tích đất điều chỉnh	
			Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			Đất thu hồi chỉnh lý	Đất lúa chỉnh lý
I. Ba Vì										
A. Dự án điều chỉnh tại Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 (điều chỉnh, bổ sung tại Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 25/02/2025) của HĐND Thành phố										
1	Xây dựng nhà làm việc Ban quản sự thị trấn Cẩm Lĩnh	0.15	0.15		Ba Vì	Cẩm Lĩnh	Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 10/11/2023 của HĐND huyện Ba Vì phê chuẩn điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 huyện Ba Vì. Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 29/01/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Ba Vì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư ngân sách huyện và ngân sách Thành phố hỗ trợ. (Thời gian thực hiện 2024-2026)	Dự án điều chỉnh diện tích thu hồi	0.05	
2	Xây dựng nhà làm việc Ban quản sự thị trấn Tây Đằng	0.3	0.3		Ba Vì	Tây Đằng, Vật Lại	- Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 10/11/2023 của HĐND huyện Ba Vì phê chuẩn điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 huyện Ba Vì. - Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 29/01/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Ba Vì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư ngân sách huyện và ngân sách Thành phố hỗ trợ. (Thời gian thực hiện 2024-2026)	Dự án điều chỉnh vùng địa danh thu hồi đất		
B. Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025										
1	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông từ TL411 đi liên xã Phú Đông Phú Cường	0.6	0.6	0.05511	Ba Vì	Phú Đông, Văn Thắng, Phú Cường	Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 15/11/2021 của HĐND huyện Ba Vì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. Quyết định số 1694/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 và số 6609/QĐ-UBND ngày 02/12/2024 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh dự án (Thời độ thực hiện 2022-2025). Phương án số 141/P.A-UBND ngày 23/4/2025 về việc sử dụng tăng đất mặt chuyển đổi từ đất trồng lúa nước của dự án.			
2. Bắc Từ Liêm										
B. Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025										
1	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất 1,5ha phục vụ tái định cư các dự án trên địa bàn Quận	1.5	1.5		Bắc Từ Liêm	Phường Minh Khai	Quyết định số 5286/QĐ-UBND ngày 13/12/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc Điều chỉnh dự án: Xây dựng HTKT để đầu tư QSD đất khu đất 1,5ha phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm			
2	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất dịch vụ tại các ô quy hoạch DV04, DV08 phường Tây Tựu, Liên Mạc, quận Bắc Từ Liêm	9.70	0.8		Bắc Từ Liêm	Phường Liên Mạc, Tây Tựu	Quyết định số 5874/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất dịch vụ tại các ô quy hoạch DV04, DV08, phường Tây Tựu, Liên Mạc quận Bắc Từ Liêm; Quyết định số 4011/QĐ-UBND ngày 4/11/2023 về điều chỉnh thời gian THDA; Quyết định số 5123/QĐ-UBND ngày 05/12/2024 về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án đầu tư Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất dịch vụ tại các ô quy hoạch DV04, DV08 phường Tây Tựu, Liên Mạc quận Bắc Từ Liêm. (Thời độ: 2015-2025)			
3	Xây dựng nhà văn hóa tổ dân phố Cáo Đình 1, phường Xuân Đình, phường Xuân Đình	0.02	0.02		Bắc Từ Liêm	phường Xuân Đình	Quyết định số 1460/QĐ-UBND ngày 25/4/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc triển khai thực hiện một số dự án sử dụng vốn đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 của quận Bắc Từ Liêm (Theo nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 16/4/2024 của HĐND quận Bắc Từ Liêm)			
4	Xây dựng nhà văn hóa tổ dân phố Cáo Đình 2, phường Xuân Đình, phường Xuân Đình	0.03	0.03		Bắc Từ Liêm	phường Xuân Đình	Quyết định số 5330/QĐ-UBND ngày 13/12/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng Dự án xây dựng Nhà văn hóa tổ dân phố Cáo Đình 2, phường Xuân Đình.			
5	Xây dựng nhà văn hóa tổ dân phố Trưng 4, phường Xuân Đình, phường Xuân Đình	0.04	0.04		Bắc Từ Liêm	phường Xuân Đình	Quyết định số 1460/QĐ-UBND ngày 25/4/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc triển khai thực hiện một số dự án sử dụng vốn đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 của quận Bắc Từ Liêm (Theo nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 16/4/2024 của HĐND quận Bắc Từ Liêm)			
3. Cầu Giấy										
B. Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025										

TTT	Đanh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Vị trí		Căn cứ pháp lý	Ghi chú	Diện tích đất điều chỉnh	
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			Đất thu hồi chênh lệch	Đất lúa chênh lệch
1	Xây dựng tuyến đường từ đường Trần Văn 5 vào trường THPT tại ô đất ký hiệu P/THPT1 phường Mai Dịch	DGT	UBND quận Cầu Giấy	1.75	1.75		Cầu Giấy	Mai Dịch	Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 18/12/2024 của Hội đồng nhân dân quận Cầu Giấy về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư xây dựng và bổ trợ vốn ủy thác cho Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội thành phố Hà Nội từ nguồn vốn đầu tư công của quận Cầu Giấy.			
2	Đường 13,5m đi vào trường mầm non Nghĩa Đô (cơ số 3)	DGT	UBND quận Cầu Giấy	0.22	0.22		Cầu Giấy	Nghĩa Đô	Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 18/12/2024 của Hội đồng nhân dân quận Cầu Giấy về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư xây dựng và bổ trợ vốn ủy thác cho Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội thành phố Hà Nội từ nguồn vốn đầu tư công của quận Cầu Giấy.			
3	Mở thông ngõ 20 Phố Nghĩa Đô ra đường Xuân Tảo (đường Nguyễn Văn Huyền kéo dài) theo quy hoạch	DGT	UBND quận Cầu Giấy	0.103	0.103		Cầu Giấy	Nghĩa Đô	Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 18/12/2024 của Hội đồng nhân dân quận Cầu Giấy về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư xây dựng và bổ trợ vốn ủy thác cho Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội thành phố Hà Nội từ nguồn vốn đầu tư công của quận Cầu Giấy.			
4	Đường Xuân Thủy cạnh HITEC đến công Ma Khay	DGT	UBND quận Cầu Giấy	0.06	0.06		Cầu Giấy	Dịch Vọng Hậu	- QĐ số 433/QĐ-UBND ngày 24/10/2017 của UBND quận Cầu Giấy về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung thiết kế B/VC-DT công trình. - QĐ số 523/QĐ-UBND ngày 05/4/2022 của UBND quận Cầu Giấy về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; QĐ số 68/QĐ-UBND ngày 16/01/2025 của UBND quận Cầu Giấy về việc gia hạn thời gian thực hiện dự án			
5	Nhà hợp sản chơi trẻ em phố số 8 phường Quan Hoa	DVH	UBND quận Cầu Giấy	0.05	0.05		Cầu Giấy	Quan Hoa	- Quyết định số 4434/QĐ-UBND ngày 27/10/2016 của UBND quận Cầu Giấy về việc phê duyệt báo cáo KTKT dự án - Quyết định số 3065/QĐ-UBND ngày 03/8/2016 của UBND quận Cầu Giấy về việc phê duyệt Quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 dự án; - Quyết định số 67/QĐ-UBND ngày 16/01/2025 của UBND quận Cầu Giấy về việc gia hạn thời gian thực hiện dự án.			
4. Chương Mỹ												
A. Dự án điều chỉnh tại Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 (điều chỉnh, bổ sung tại Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 25/02/2025) của HĐND Thành phố												
1	Cải tạo, nâng cấp trạm bơm tiêu Nhân Lý, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội	DTL	Ban QLDA ĐTXD công trình HTKT&NN thành phố Hà Nội	3.51651	3.51651		Chương Mỹ	Xã: Nam Phương Tiến	Số NN&PTNT phê duyệt dự án tại Quyết định số 990/QĐ-SNN ngày 22/6/2022; Thời gian thực hiện 2022-2025	đã thông qua thu hồi 0.01 ha tại Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 12/12/2024, đăng ký bổ sung thu hồi 3,51ha	3.50651	
2	Cải tạo, nâng cấp trạm bơm tiêu Mỹ Thượng, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội	DTL	Ban QLDA ĐTXD công trình HTKT&NN thành phố Hà Nội	2.29375	2.29375		Chương Mỹ	Các xã: Hữu Văn, Tôt Đông, Hoàng Văn Thụ	Số NN&PTNT phê duyệt dự án tại Quyết định số 1004/QĐ-SNN ngày 23/6/2022; Thời gian thực hiện 2022-2025	đã thông qua thu hồi 0.03 ha tại Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 12/12/2024, đăng ký bổ sung thu hồi 2,26ha	2.26375	
3	Cải tạo, nâng cấp trạm bơm tiêu Mỹ Hà, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội	DTL	Ban QLDA ĐTXD công trình HTKT&NN thành phố Hà Nội	2.76520	2.76520		Chương Mỹ	Xã Hữu Văn	Số NN&PTNT phê duyệt dự án tại Quyết định số 1005/QĐ-SNN ngày 23/6/2022; Thời gian thực hiện 2022-2025	đã thông qua thu hồi 0.03 ha tại Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 12/12/2024, đăng ký bổ sung thu hồi 2,74ha	2.732	
5. Ban Phụng												
B	Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025											

TT	Đanh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Vị trí		Căn cứ pháp lý	Ghi chú	Diện tích đất điều chỉnh	
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			Đất thu hồi	Đất lúa chỉnh
1	Xây dựng tuyến đường N09 (Đoạn từ đường tỉnh lộ 422 đến đường Hoàng Quốc Việt kéo dài)	DGT	UBND huyện Đan Phượng	10	10		Đan Phượng	xã Tân Hội, Tân Lập	Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của HĐND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội (Phụ lục số 10). Tiền đề: 2024-2027.			
2	Xây dựng tuyến đường N08 (đoạn từ đường liên khu vực 2 đến đường Hoàng Quốc Việt kéo dài)	DGT	UBND huyện Đan Phượng	14	14		Đan Phượng	xã Tân Lập	Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 của HĐND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội (Phụ lục số 29). Tiền đề: 2024-2027.			
3	Xây dựng tuyến đường từ đường liên khu vực 2 đến đường Vành đai 3-5	DGT	UBND huyện Đan Phượng	9.2	9.2		Đan Phượng	xã Tân Lập	Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 của HĐND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội (Phụ lục số 28). Tiền đề: 2024-2027.			
4	Xây dựng tuyến đường Tây Thăng Long qua địa phận huyện Đan Phượng (Đoạn từ kênh Đan Hoài đến tỉnh lộ 417)	DGT	UBND huyện Đan Phượng	13	13		Đan Phượng	xã Đan Phượng, Phường Đình	Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 của HĐND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội (Phụ lục số 15). Tiền đề: 2024-2028.			
5	Xây dựng tuyến đường từ Viện đào tạo mặt trận tổ quốc trung ương đến đề Tá Đầy	DGT	Ban quản lý dự án ĐTXD huyện	2.2	2.2		Đan Phượng	xã Song Phượng	Nghị quyết số 83/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND huyện Đan Phượng phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Đan Phượng giai đoạn 2022-2025 (Phụ lục 02); Nghị quyết số 106/NQ-HĐND ngày 09/7/2024 của HĐND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (Phụ lục 66). Tiền đề dự án 2024-2027			
6	Đường từ đề Tiên Tân đi đường N4-N1 trên địa bàn xã Phương Đình (Điểm đầu dốc Cò Hả, điểm cuối Dịch Đình xã Phương Đình)	DGT	Ban quản lý dự án ĐTXD huyện	2.6	2.6		Đan Phượng	xã Phương Đình	Quyết định số 3946/QĐ-UBND ngày 27/6/2024 của UBND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Đường từ đề Tiên Tân đi đường N4-N1 trên địa bàn xã Phương Đình (Điểm đầu dốc Cò Hả, điểm cuối Dịch Đình xã Phương Đình), Tiền đề 2022-2025			
7	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông từ thôn Đại Phú đi đường N12, xã Thượng Mỗ	DGT	Ban quản lý dự án ĐTXD huyện	0.4	0.3		Đan Phượng	xã Thượng Mỗ	Quyết định số 1602/QĐ-UBND ngày 20/3/2024 của UBND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt dự án Tiên đề dự án 2023-2025			
8	Cải tạo, nâng cấp đường Đông Tháp 2, xã Đông Tháp, từ trường mầm non Đông Tháp đi xã Song Phượng	DGT	UBND huyện Đan Phượng	1.9	1.9		Đan Phượng	xã Đông Tháp	Quyết định phê duyệt chủ trương số 9654/QĐ-UBND ngày 27/12/2019; Quyết định số 9046/QĐ-UBND ngày 08/12/2020 của UBND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo, nâng cấp đường Đông Tháp 2, xã Đông Tháp, từ trường mầm non Đông Tháp đi xã Song Phượng. Tiền đề 2021-2023; Quyết định phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện số 7795/QĐ-UBND ngày 28/11/2024 (2021-2025)			
9	Xây dựng tuyến đường giao thông tuyến N14 đi đường tỉnh lộ 417	DGT	Ban quản lý dự án ĐTXD huyện	0.75	0.4		Đan Phượng	xã Đan Phượng	Quyết định số 4849/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của UBND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng tuyến đường giao thông tuyến N14 đi đường tỉnh lộ 417. Tiền đề: 2021-2023; Quyết định phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện số 7794/QĐ-UBND ngày 28/11/2024 (2021-2025)			
10	Xây dựng Trường phổ thông nhiều cấp học, tiến tiến hiện đại, chất lượng cao huyện Đan Phượng	DGD	UBND huyện Đan Phượng	5.2	5.2		Đan Phượng	xã Tân Hội	Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 của HĐND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội (Phụ lục số 33). Tiền đề 2024-2027			
11	Trụ sở Đảng ủy, HĐND, UBND xã Tân Lập	DTS	UBND huyện Đan Phượng	10.2	10.2		Đan Phượng	xã Tân Lập	Nghị quyết số 203/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (Phụ lục 13). Tiền đề 2025-2028			
12	Trường Mầm non Hồng Hà (Khu Bồng Lai)	DGD	Ban quản lý dự án ĐTXD huyện	1.5	1.5		Đan Phượng	Xã Hồng Hà	Quyết định số 7936/QĐ-UBND ngày 03/12/2024 của UBND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình. Tiền đề thực hiện năm 2024-2027			

TT	Đanhi mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Vị trí		Căn cứ pháp lý	Ghi chú	Diện tích đất-điều chỉnh	
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			Đất thu hồi chỉnh lịch	Đất lúa chỉnh lịch
13	Cải tạo, chỉnh trang nghĩa trang nhân dân thôn Trung Hiến, xã Thượng Mỹ	NTD	UBND xã Thượng Mỹ	0.73	0.17		Đan Phường	Thượng Mỹ	Nghị quyết số 157/NQ-HĐND ngày 16/10/2024 của HĐND huyện Đan Phường về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công của huyện Đan Phường (Phụ lục 16). Thời gian thực hiện 2025-2027			
14	Cải tạo, chỉnh trang nghĩa trang nhân dân xã Thượng Mỹ	NTD	UBND xã Thượng Mỹ	2.56	1.12		Đan Phường	Thượng Mỹ	Nghị quyết số 203/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của HĐND huyện Đan Phường về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công của huyện Đan Phường (Phụ lục 10). Thời gian thực hiện 2025-2027			
15	Cải tạo, chỉnh trang dân cư vệ sinh môi trường nghĩa trang nhân dân thôn Bá Dương Nội - Bá Thị, xã Hồng Hà	NTD	UBND xã Hồng Hà	0.25	0.25		Đan Phường	Hồng Hà	Nghị quyết số 122/NQ-HĐND ngày 28/9/2022 của HĐND huyện Đan Phường về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án giải đoạn 2021-2025 của huyện Đan Phường (Phụ lục 23). Quyết định số 2250/QĐ-UBND ngày 25/4/2024 của UBND huyện Đan Phường về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo, chỉnh trang dân cư vệ sinh môi trường nghĩa trang nhân dân thôn Bá Dương Nội - Bá Thị, xã Hồng Hà. Thời gian thực hiện dự án 2024-2025.			
16	Sân chơi, vườn hoa khu trạm bơm Tiên Tân xã Hồng Hà	DKV	UBND xã Hồng Hà	0.4	0.4		Đan Phường	Hồng Hà	Nghị quyết số 192/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của HĐND huyện Đan Phường về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án giải đoạn 2021-2025 (Phụ lục 26). Tiến độ dự án 2022-2025			
17	Mở rộng, nâng cấp tuyến đường Phạm Bạch Hổ, xã Phương Đình	DGT	UBND xã Phương Đình	0.5	0.5		Đan Phường	Phương Đình	Nghị quyết số 106/NQ-HĐND ngày 09/7/2024 của HĐND huyện Đan Phường về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công của huyện Đan Phường (Phụ lục 64). Thời gian thực hiện 2025-2027.			
18	Dự án khu thể thao xã Tân Lập (giai đoạn I)	DIT	UBND xã Tân Lập	1.3	1.3		Đan Phường	Tân Lập	Nghị quyết số 157/NQ-HĐND ngày 16/10/2024 của HĐND huyện Đan Phường về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công của huyện Đan Phường (Phụ lục 12). Tiến độ dự án 2025-2027			
19	Cải tạo nghĩa trang nhân dân thôn Bãi Tháp, xã Đồng Tháp	NTD	UBND xã Đồng Tháp	0.54	0.2		Đan Phường	Đồng Tháp	Nghị quyết số 203/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của HĐND huyện Đan Phường về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công của huyện Đan Phường (Phụ lục 08). Tiến độ dự án 2025-2027			
20	Dự án Trụ sở Ban chỉ huy quân sự xã Tân Lập	DTS	UBND xã Tân Lập	0.2	0.2		Đan Phường	Tân Lập	Nghị quyết số 157/NQ-HĐND ngày 16/10/2024 của HĐND huyện Đan Phường về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công của huyện Đan Phường (Phụ lục 07). Tiến độ dự án 2025-2027			
21	Trụ sở Ban chỉ huy quân sự xã Hồng Hà	DTS	UBND xã Hồng Hà	0.13	0.13		Đan Phường	Hồng Hà	Nghị quyết số 106/NQ-HĐND ngày 09/7/2024 của HĐND huyện Đan Phường về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công của huyện Đan Phường (Phụ lục 06); Quyết định số 7601/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của UBND huyện Đan Phường về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Trụ sở Ban chỉ huy quân sự xã Hồng Hà. Tiến độ thực hiện 2024-2026.			

6. Đồng Anh

A. Dự án điều chỉnh tại Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 (điều chỉnh, bổ sung) tại Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 25/02/2025) của HĐND Thành phố

TT	Danh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Vị trí		Căn cứ pháp lý	Ghi chú	Diện tích đất điều chỉnh	
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			Đất thu hồi chênh lệch	Đất lúa chênh lệch
1	Đầu tư xây dựng mở rộng trường tiểu học Bắc Hồng theo quy hoạch	DGD	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đông Anh	1,73	0,88		Đông Anh	Bắc Hồng	Nghị quyết 01/NQ-HĐND ngày 26/4/2022 của HĐND huyện Đông Anh về điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 (lần 2). Triển độ thực hiện 2022-2025 - Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 28/6/2019 của HĐND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án trên địa bàn huyện Đông Anh; - Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 2/1/2022 của HĐND huyện Đông Anh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án thuộc kế hoạch đầu tư công năm 2022 của huyện Đông Anh; - Văn bản số 842/UBND-QLĐT ngày 14/4/2020 của UBND huyện Đông Anh về việc chấp thuận bản vẽ TMB tỷ lệ 1/500 và hồ sơ phương án kiến trúc. - Quyết định số 3585/QĐ-UBND ngày 22/4/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư XDCT	Điều chỉnh tên dự án		
2	Cải tạo, mở rộng trường THPT Văn Nội	DGD	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đông Anh	3,27	1,96		Đông Anh	Văn Nội	Căn cứ Quyết định số 4207/QĐ-UBND ngày 07/6/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Cải tạo mở rộng trường THPT Văn Nội. Căn cứ Quyết định số 5959/QĐ-UBND ngày 29/1/2018 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án Quy hoạch chi tiết khu chức năng đô thị, tỷ lệ 1/500 Trung tâm xã Văn Nội, huyện Đông Anh	Điều chỉnh diện tích đất thu hồi	0,82	
3	Mở rộng, cải tạo Trường THPT Cổ Loa	DGD	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đông Anh	3,10	3,10		Đông Anh	Đông Hội	- Quyết định số 4206/QĐ-UBND ngày 07/6/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án - Quyết định số 14383/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án;			
4	Xây dựng tuyến đường ngoài hàng rào kết nối khu công nghiệp Bắc Thăng Long, huyện Đông Anh (Tuyến 2)	DGT	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đông Anh	16,50	16,56		Đông Anh	Võng Lã, Hải Bối	Quyết định 12433/QĐ-UBND ngày 27/11/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án	Điều chỉnh tăng diện tích đất thu hồi	4,76	
5	Xây dựng Đền thờ Đức vua Ngô Quyền tại khu di tích Thành Cổ Loa, huyện Đông Anh	TIN	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đông Anh	4,54	4,34		Đông Anh	Cổ Loa	Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội, trong đó tiến độ thực hiện 2022-2025 Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND thành phố Hà Nội về phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án	Điều chỉnh tên dự án theo đúng Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 12/9/2022	2,34	
6	Dự án thành phần 1.1: Bồi đắp, hỗ trợ và tái định cư thực hiện giải phóng mặt bằng trên địa bàn huyện Đông Anh thuộc dự án Đầu tư xây dựng cầu Thượng Cát và đường hai đầu cầu	DGT	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đông Anh	16,54	10,71		Đông Anh	Đại Mạch, Kim Chung	Nghị Quyết 41/NQ-UBND ngày 08/12/2023 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội	Bổ sung diện tích thu hồi	0,71	
7	Đầu tư xây dựng tuyến đường gom chôn đê tả sông Hồng đoạn từ ngã 3 vào UBND xã Xuân Canh đến ngã 3 vào UBND xã Hải Bối	DGT	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đông Anh	6,44	1,00		Đông Anh	Xuân Canh, Vĩnh Ngọc, Hải Bối, Tam Xá, huyện Đông Anh	- Quyết định số 16016/QĐ-UBND ngày 23/12/2021 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án - Quyết định số 3825/QĐ-UBND ngày 02/5/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình	Bổ sung thêm địa điểm xã Tam Xá		
8	ĐTXD tuyến đường từ Cụm công nghiệp Nguyễn Khê qua khu X2 Nguyễn Khê đến đường gom sông Đào, xã Nguyễn Khê, huyện Đông Anh	DGT	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đông Anh	1,610	1,610		Đông Anh	Nguyễn Khê	Quyết định 10153/QĐ-UBND ngày 08/10/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án	Điều chỉnh tăng diện tích đất thu hồi	0,61	

TT	Danh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Vị trí		Căn cứ pháp lý	Ghi chú	Diện tích đất điều chỉnh	
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			Đất thu hồi	Đất lúa chuyển mục đích
9	Đầu tư xây dựng tuyến đường khu vực (NC-3) phía Nam thôn Đào Thục xã Thụy Lâm.	DGT	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đông Anh	1.09	1.09		Đông Anh	Thụy Lâm	Quyết định 10184/QĐ-UBND ngày 09/10/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án	Điều chỉnh tăng diện tích đất thu hồi	0.59	
10	Đầu tư xây dựng tuyến đường cấp khu vực (N3-06) từ Bắc thôn Đào đến hết địa phận huyện Đông Anh	DGT	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đông Anh	1.18	1.18		Đông Anh	Nam Hồng	Quyết định 10185/QĐ-UBND ngày 09/10/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án	Điều chỉnh tăng diện tích đất thu hồi	0.48	
11	Đầu tư xây dựng tuyến đường cấp khu vực (N7-1) từ Đường 23B đến đường Võ Nguyên Giáp	DGT	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đông Anh	5.10	5.10		Đông Anh	Vân Nội, Tiến Dương	- Quyết định số 8490/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án - Quyết định số 14534/QĐ-UBND ngày 13/12/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình: Đầu tư xây dựng tuyến đường cấp khu vực (N7-1) từ đường 23B đến đường Võ Nguyên Giáp	Điều chỉnh diện tích đất thu hồi	0.56	
12	Tuyến đường bao phía Đông Bắc và Đông Nam thôn Cầu Chà, xã Cổ Loa theo quy hoạch	DGT	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đông Anh	2.11	2.11		Đông Anh	Cổ Loa	Quyết định số 10378/QĐ-UBND ngày 10/9/2021 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án - Quyết định số 13941/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 về việc phê duyệt dự án	Điều chỉnh diện tích đất thu hồi	1.66	
13	ĐTXD tuyến đường từ đê sông Cà Lồ đến thôn Kim Tiện	DGT	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đông Anh	1.97	1.97		Đông Anh	Xuân Nộn	Quyết định số 8487/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định số 13941/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 về việc phê duyệt dự án	Điều chỉnh diện tích đất thu hồi	1.57	
B	Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025											
14	Cải tạo, nâng cấp trường THCS Xuân Nộn	DGD	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đông Anh	1.01	0.11		Đông Anh	Xuân Nộn	Quyết định số 12066/QĐ-UBND ngày 08/12/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án;			
15	Xây dựng trường tiểu học thôn Đại Độ, xã Vong La	DGD	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đông Anh	1.14	1.14		Đông Anh	Vong La	Quyết định số 11048/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án; - Quyết định số 12441/QĐ-UBND ngày 27/11/2024 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt điều chỉnh dự án;			
16	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật tái định cư phục vụ GPMB các dự án thành phần bảo tồn, tôn tạo di tích Cổ Loa (giai đoạn 1)	CCC	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đông Anh	7.00	6.83		Đông Anh	Uy Nỗ	Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của HĐND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án cơ sở hạ tầng và công trình của thành phố Hà Nội (phiên họp số 09)			
17	Dự án đầu tư xây dựng đường kết nối cầu Từ Liêm (từ nút giao cầu Từ Liêm với đường Trường Sa) đến đường cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên	DGT	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đông Anh	42.51	42.51		Đông Anh	Đông Hội, Mai Lâm, Đức Tú, Liên Hà	Văn bản số 557/TB-VP ngày 26/11/2024 của Văn phòng UBND Thành phố Thông báo kết luận của Phó Chủ tịch UBND Thành phố Dương Đức Tuấn giao nhiệm vụ tổ chức lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án Nghị Quyết số 10/NQ-HĐND ngày 25/02/2025 của HĐND Thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư xây dựng công trình cầu lớn qua sông Hồng (Phụ lục 2)			
18	Mở rộng, nâng cấp tuyến đường số 1 thôn Văn Diêm, xã Văn Hà	DGT	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đông Anh	2.10	2.10		Đông Anh	Vân Hà, huyện Đông Anh	Quyết định 2128/QĐ-UBND ngày 30/3/2022 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án - Quyết định số 2828/QĐ-UBND ngày 11/5/2023 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án			
19	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông từ cầu Nhội đến Đền Sai, xã Thụy Lâm	DGT	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đông Anh	4.00	4.00		Đông Anh	Thụy Lâm	Nghị quyết 02/NQ-HĐND ngày 16/01/2019 của HĐND huyện Đông Anh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 của huyện Đông Anh			
20	Xây dựng điểm sinh hoạt văn hóa cộng đồng kết hợp trồng cây xanh, bãi đỗ xe tại khu đầu làng thôn Trung Thiện, xã Đông Hội (CX2)	DKV	UBND xã Đông Hội	0.84	0.84		Đông Anh	Đông Hội	Quyết định số 13694/QĐ-UBND ngày 09/12/2024 của UBND huyện về việc phê duyệt dự án			

TT	Danh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trung độ		Vị trí		Căn cứ pháp lý	Ghi chú	Diện tích đất diện chính	
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			Đất thu hồi chênh lệch	Đất lúa chênh lệch
21	Xây dựng điểm sinh hoạt văn hóa cộng đồng kết hợp trồng cây xanh, bãi đỗ xe tại khu cuối làng đầu làng thôn Trung Thôn, xã Đông Hội	DKV	UBND xã Đông Hội	1.30	1.30		Đông Anh	Đông Hội	Quyết định số 11992/QĐ-UBND ngày 20/11/2024 của UBND huyện về việc phê duyệt dự án			
22	Xây dựng điểm sinh hoạt văn hóa cộng đồng kết hợp trồng cây xanh, bãi đỗ xe tại khu cuối làng thôn Trung Thôn, xã Đông Hội	DKV	UBND xã Đông Hội	1.90	1.90		Đông Anh	Đông Hội	Quyết định số 3757/QĐ-UBND ngày 26/5/2023 của UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư			
23	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật, kè và cải tạo môi trường và cây xanh, ao ở làng Láng thôn Đông Trì, xã Đông Hội	DKV	UBND xã Đông Hội	2.50	2.50		Đông Anh	Đông Hội	Quyết định số 11078/QĐ-UBND ngày 24/11/2023 của UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư			
24	Xây dựng điểm sinh hoạt cộng đồng tại khu trường mầm non cũ thôn Đông Ngạn, xã Đông Hội	DKV	UBND xã Đông Hội	0.10	0.10		Đông Anh	Đông Hội	Quyết định số 8862/QĐ-UBND ngày 14/8/2024 của UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án			
25	Xây dựng điểm sinh hoạt cộng đồng, vui chơi thể thao thôn Đông Ngạn, xã Đông Hội	DKV	UBND xã Đông Hội	0.70	0.70		Đông Anh	Đông Hội	Quyết định số 13940/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 của UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư			
26	Xây dựng khu cây xanh thể dục thể thao và kiốt nói hạ tầng khu vực xóm Hậu xã Uy Nỗ	DTT	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đông Anh	2.07	2.07		Đông Anh	Uy Nỗ	Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 28/06/2019 của HĐND huyện Đông Anh về phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án trên địa bàn huyện Đông Anh; Văn bản số 2053/UBND-QLĐT ngày 25/8/2020 của UBND huyện Đông Anh về việc chấp thuận quy hoạch TMB tỷ lệ 1/500 và phương án kiến trúc Quyết định số 7979/QĐ-UBND ngày 27/11/2020 của UBND huyện Đông Anh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng			
27	Xây dựng tuyến đường kết nối sân bay Gia Bình với Thủ đô Hà Nội	DGT	UBND huyện Đông Anh	9.40	9.40		Đông Anh	Dục Tú	Nghị quyết 20/NQ-HĐND ngày 13/7/2021 của HĐND huyện Đông Anh V/v phê chuẩn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, trong đó tiền độ thực hiện dự án là 2021-2023 Văn bản số 787/UBND-ĐT ngày 07/3/2025 của UBND thành phố Hà Nội V/v triển khai thực hiện chỉ đạo của Tổng Bí thư và Thủ tướng Chính phủ về phương án xây dựng tuyến đường kết nối sân bay Gia Bình với Thủ đô Hà Nội			
7. Đông Đa												
B Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025												
1	Giải phóng mặt bằng và Đầu tư xây dựng Trường THPT Kim Liên	DGD	Ban QLDA Đầu tư xây dựng quận Đông Đa	0.9441	0.9441		Đông Đa	Phường Liên - Trung Tự	Quyết định số 655/QĐ-UBND ngày 27/02/2025 của UBND quận Đông Đa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Giải phóng mặt bằng và Đầu tư xây dựng Trường THPT Kim Liên.			
2	Cải tạo đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, cảnh quan đô thị hồ Đông Đa.	DKV	Ban QLDA Đầu tư xây dựng quận Đông Đa	0.50142	0.50142		Đông Đa	Ô Chợ Dừa	Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 31/10/2023 của Hội đồng nhân dân quận Đông Đa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công quận Đông Đa giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 1052/QĐ-UBND ngày 29/3/2024 của UBND quận Đông Đa về việc phê duyệt dự án Cải tạo đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, cảnh quan đô thị hồ Đông Đa; Quyết định số 158/QĐ-BQLDA ngày 07/6/2024 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng quận Đông Đa về việc phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở Công trình: Cải tạo đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, cảnh quan đô thị hồ Đông Đa; Văn bản số 1634/STNMT-QHKHSDP ngày 28/02/2025 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Hà Thủy đề xuất ban giao một phần diện tích dự án "Cải tạo khu vui chơi giải trí bán đảo hồ Đông Đa để thực hiện dự án "Cải tạo đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, cảnh quan đô thị hồ Đông Đa".			
8. Gia Lâm												
B Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025												

TT	Đanh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Trong đó		Vị trí		Căn cứ pháp lý	Ghi chú	Diện tích đất điều chỉnh	
							Đã đăng ký	Chưa đăng ký	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			Đất thu hồi	Đất lúa chênh lệch
1	Dự án Đầu tư xây dựng cầu Ngọc Hồi và đường dẫn hai đầu cầu trên địa bàn huyện Gia Lâm	DGT	UBND huyện Gia Lâm	32.02	32.02		huyện Gia Lâm							
2	Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 1A đoạn từ cầu Đường mới đến hết địa phận huyện Gia Lâm	DGT	UBND huyện Gia Lâm	16.9	16.9		huyện Gia Lâm							
3	Xây dựng các tuyến đường theo quy hoạch khớp nối tuyến theo quy hoạch trên địa bàn thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm (gini đoạn I)	DGT	Ban QLDA ĐTXD	0.43	0.43		huyện Gia Lâm							
4	Cải tạo, nâng cấp, xây dựng mở rộng bên thùy nội địa Nam Sơn thành khu công nghiệp hợp Gia Lâm	DGT	UBND huyện Gia Lâm	7.03	7.03		huyện Gia Lâm							
5	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối Sân bay Gia Bình (tỉnh Bắc Ninh) với Thủ đô Hà Nội	DGT	UBND huyện Gia Lâm	152	152		huyện Gia Lâm							
9. Hai Bà Trưng														
B Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025														
1	Dự án đầu tư xây dựng cầu Trần Hưng Đạo	DGT	Ban QLDA ĐTXD Công trình giao thông Thành phố	1.49	1.49		Hai Bà Trưng							
2	Thu hồi 1 phần diện tích đất nông nghiệp để xây dựng Công viên Tuổi trẻ Thủ Đô (từ công viên QueenBee (cũ) đến ranh giới khu đất quy hoạch dự kiến xây dựng tại phía Tây Bắc Công viên Tuổi trẻ Thủ Đô) và triển khai theo quy hoạch đã được duyệt tại Quyết định số 2035/QĐ-UBND ngày 6/5/2010 của UBND Thành phố	DKV	UBND quận Hai Bà Trưng	0.4114	0.4114		Quận Hai Bà Trưng							

TT	Danh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Vị trí		Căn cứ pháp lý	Ghi chú	Diện tích đất điều chỉnh	
							Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			Đất thu hồi chính thức	Đất lúa chính thức
3	Cải tạo, chỉnh trang hạ tầng kỹ thuật khu vực hồ phò Trần Nhân Tông và công viên Thống Nhất (tư phố Nguyễn Đình Chiểu đến phố Trần Bình Trọng)	DGT	UBND quận Hai Bà Trưng	0,835	0,835		Quận Hai Bà Trưng	Phường Nguyễn Du	- Văn bản số 8706/SXD-CXCS ngày 23/10/2024 của Sở Xây dựng về việc thực hiện một số chỉ đạo của UBND thành phố tại thông báo số 374/TB-VP ngày 22/8/2024; - Thông báo số 512/TB-VP ngày 01/11/2024 của Văn phòng UBND thành phố Hà Nội về Kết luận của Chủ tịch UBND Thành phố Trần Sỹ Thành về tình hình quản lý, vận hành và xử lý những tồn tại, vướng mắc liên quan đến công viên Tuổi trẻ thủ đô; - Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 24/12/2024 của HĐND quận HBT về việc chấp thuận chủ trương đầu tư - Thời gian thực hiện: 2025-2027			
4	Cải tạo, chỉnh trang hồ phò Lê Duẩn, công viên Công viên Thống Nhất (đoạn hồ phò Lê Duẩn tới phố Đại Cồ Việt)	DGT	UBND quận Hai Bà Trưng	0,54	0,54		Quận Hai Bà Trưng	Phường Nguyễn Du, Lê Đại Hành	- Thông báo số 512/TB-VP ngày 01/11/2024 của Văn phòng UBND thành phố Hà Nội về Kết luận của Chủ tịch UBND Thành phố Trần Sỹ Thành về tình hình quản lý, vận hành và xử lý những tồn tại, vướng mắc liên quan đến Công viên Thống Nhất, Công viên Tuổi trẻ thủ đô; - Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 24/12/2024 của HĐND quận HBT về việc chấp thuận chủ trương đầu tư - Thời gian thực hiện: 2025-2026			
10. Hoài Đức												
A Dự án điều chỉnh tại Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 (điều chỉnh, bổ sung tại Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 25/02/2025) của HĐND Thành phố												
1	Đường giao thông kết nối từ Đại lộ Thăng Long đến TL423 tại thôn Phương Quan, xã Văn Cón	DGT	Ban QLDA	2,5	2,5		Hoài Đức	Văn Cón, An Thượng	Quyết định số 12747/QĐ-UBND ngày 16/10/2023 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt dự án. Thời gian thực hiện dự án 2023 - 2025	Bổ sung xã An Thượng		
B Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025												
2	Xây dựng trường Tiểu học Đông La 2	DGD	Ban QLDA	1,1	1,1		Hoài Đức	Đông La	Quyết định số 4636/QĐ-UBND ngày 05/11/2024 của UBND huyện Hoài Đức về phê duyệt dự án. Thời gian thực hiện dự án 2024-2027			
3	Khu vườn hoa, cây xanh kết hợp thể dục thể thao xã Văn Cón (khu thôn Mọc Hoàn Giáp)	DTT	Ban QLDA	1,5	1,5		Hoài Đức	Văn Cón	Quyết định số 4614/QĐ-UBND ngày 31/10/2024 của UBND huyện Hoài Đức về phê duyệt dự án. Thời gian thực hiện dự án 2024-2026			
4	Dự án cải tạo, nâng cấp đường ĐH04 (tuyến từ trạm bơm Minh Khai đi ngã 3 thôn Mọc Tào)	DGT	Ban QLDA	1,7	1,7		Hoài Đức	Dương Liễu, Minh Khai	Quyết định số 136/QĐ-UBND ngày 14/10/2022 của UBND huyện Hoài Đức về phê duyệt dự án. Thời gian thực hiện dự án 2022-2025			
5	Xây dựng thay thế trường THCS Văn Cón	DGD	Ban QLDA	1,5	1,5		Hoài Đức	Văn Cón	Quyết định số 5056/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND huyện Hoài Đức về phê duyệt dự án. Thời gian thực hiện dự án 2024-2027			
6	Xây dựng thay thế trường Tiểu học Văn Cón	DGD	Ban QLDA	1,5	1,5		Hoài Đức	Văn Cón	Quyết định số 11200/QĐ-UBND ngày 02/8/2023 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt dự án. Thời gian thực hiện dự án 2023-2026			
7	Xây dựng thay thế trường Mầm non Văn Cón C	DGD	Ban QLDA	1,2	1,2		Hoài Đức	Văn Cón	Quyết định số 8772/QĐ-UBND ngày 07/12/2022 về phê duyệt dự án. Thời gian thực hiện dự án 2022-2025			
8	Cải tạo mở rộng cảnh quan môi trường đầm Mướng xã Lại Yên	DKV	Ban QLDA	0,5	0,5		Hoài Đức	Lại Yên	Quyết định số 2375/QĐ-UBND ngày 02/3/2023 của UBND huyện về phê duyệt Báo cáo KTKT. Quyết định số 5247/QĐ-UBND ngày 13/12/2024 về điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Thời gian thực hiện dự án 2022-2025			
9	Xây dựng thay thế Trường Mầm non Văn Cón B	DGD	Ban QLDA	1,5	1,5		Hoài Đức	Văn Cón	Quyết định số 12477/QĐ-UBND ngày 09/10/2023 của UBND huyện Hoài Đức về phê duyệt dự án. Thời gian thực hiện dự án từ 2023 - 2026			
10	Xây dựng thay thế trường Mầm non vùng bãi xã Dương Liễu	DGD	Ban QLDA	1,2	1,2		Hoài Đức	Dương Liễu	Quyết định số 5049/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND huyện Hoài Đức về phê duyệt dự án. Thời gian thực hiện dự án từ 2023 - 2026			
11	Đường trục chính khu trung tâm xã Cát Quế	DGT	Ban QLDA	0,75	0,75		Hoài Đức	Cát Quế	Quyết định số 8885/QĐ-UBND ngày 07/12/2020 của UBND huyện Hoài Đức về phê duyệt báo cáo KTKT. Quyết định số 4960/QĐ-UBND ngày 25/11/2024 của UBND huyện Hoài Đức về phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Thời gian thực hiện dự án đến hết 2025.			
12	Mở rộng đường khu vực đình Hiệp xã Minh Khai	DGT	Ban QLDA	0,3	0,3		Hoài Đức	Minh Khai	Quyết định số 6889/QĐ-UBND ngày 24/10/2022 của UBND huyện Hoài Đức về báo cáo KTKT. Quyết định số 4960/QĐ-UBND ngày 25/11/2024 của UBND huyện Hoài Đức về phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Thời gian thực hiện dự án đến hết 2025.			

TT	Đanh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã	Căn cứ pháp lý	Ghi chú	Diện tích đất điều chỉnh	
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)					Đất thu hồi chỉnh lệch	Đất lúa chỉnh lệch
13	Xây dựng mới trường Tiểu học Dương Liễu A	DGD	Ban QLDA	1.3	1.3		Hoài Đức	Dương Liễu	Quyết định số 5047/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND huyện Hoài Đức về phê duyệt dự án. Thời gian thực hiện dự án đến hết 2023-2026			
14	Đường giao thông nông thôn xã Đắc Sở tuyến 1, 2 thôn Đông	DGT	Ban QLDA	0.62	0.62		Hoài Đức	Đắc Sở	Quyết định số 7311/QĐ-UBND ngày 16/12/2021 về việc phê duyệt báo cáo KTKT ĐTXD dự án.			
15	ĐTXD đường trục chính xã Đông Yên Nghĩa Hà Đông	DGT	Ban QLDA	2.17	2.17		Hoài Đức	Đông La	Quyết định số 2745/QĐ-UBND ngày 17/6/2024 của UBND huyện Hoài Đức về phê duyệt dự án. Thời gian thực hiện dự án đến hết 2023-2025			
16	Khu cây xanh thể dục thể thao xã An Thượng	DTT	Ban QLDA	0.5	0.5		Hoài Đức	An Thượng	Quyết định số 14059/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của UBND huyện Hoài Đức về phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Thời gian thực hiện dự án 2023-2025			
17	Xây dựng hệ thống thoát nước thải kết hợp giao thông nông thôn xã Dương Liễu - Cát Quế	DGT	Ban QLDA	0.3	0.3		Hoài Đức	Dương Liễu, Cát Quế	Quyết định số 6398/QĐ-UBND ngày 24/10/2015 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt Dự án.			
18	Xây dựng trung tâm thể thao xã Lại Yên	DTT	Ban QLDA	1.15	1.15		Hoài Đức	Lại Yên	Quyết định số 5449/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của UBND huyện Hoài Đức về phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Thời gian thực hiện dự án đến hết 2025			
19	Cải tạo, nâng cấp kênh tiêu T5 giai đoạn 2 huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội	DTL	Ban QLDA	2.32	2.32		Hoài Đức	Mình Khai, Dương Liễu, Cát Quế, Yên Sở	Quyết định số 6008/QĐ-UBND ngày 12/11/2021 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt Dự án Quyết định số 5596/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND huyện Hoài Đức về phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Thời gian thực hiện dự án đến hết 2025			
20	Vườn hoa cây xanh ao Chuôm Công xã Cát Quế	DKV	Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Hoài Đức	0.53	0.53		Hoài Đức	Cát Quế	Quyết định số 6502/QĐ-UBND ngày 30/11/2021 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt dự án đầu tư. Thời gian thực hiện dự án 2022-2025			
21	Khu cây xanh thể dục thể thao xã La Phù	DKV	Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Hoài Đức	2.2	2.1		Hoài Đức	La Phù	Quyết định số 6154/QĐ-UBND ngày 18/11/2021 của UBND huyện Hoài Đức phê duyệt dự án đầu tư xây dựng. Thời gian thực hiện dự án 2021-2025			
22	Đường giao thông nối từ trường mầm non Yên Thái đến hồ Quán Nước xã Tiên Yên	DGT	Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Hoài Đức	1.32	1.22		Hoài Đức	Tiên Yên	Quyết định số 13312/QĐ-UBND ngày 14/11/2023 của UBND huyện Hoài Đức phê duyệt dự án đầu tư xây dựng. Thời gian thực hiện dự án 2021-2025			
23	Xây dựng khu đất dịch vụ X1-X7 xã An Khánh	TMD	UBND xã An Khánh	8.39	5		Hoài Đức	An Khánh	Quyết định số 8643/QĐ-UBND ngày 09/10/2017 về việc phê duyệt Dự án; Quyết định số 5303/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND huyện về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án			
24	Cây xanh và chỉnh trang nghĩa trang thôn An Hạ, xã An Thượng	DKV	UBND xã An Thượng	0.1	0.1		Hoài Đức	An Thượng	Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 21/10/2024 của HĐND huyện về việc chủ trương đầu tư dự án			
25	Nhà văn hóa thôn 9 xã Yên Sở	DVH	UBND xã Yên Sở	0.09	0.09		Hoài Đức	Yên Sở	Quyết định số 6869/QĐ-UBND ngày 20/10/2022 của UBND huyện về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án; QĐ số 32/QĐ-UBND ngày 05/1/2024 về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án.			
26	Xây dựng HTKT đất dịch vụ và đất đầu giá khu Chợ Đường Tàu xã La Phù	TMD	Ban QLDA	4.7	0.2		Hoài Đức	La Phù	Quyết định số 8168/QĐ-UBND ngày 03/12/2015 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt Dự án; Quyết định số 5407/QĐ-UBND ngày 25/12/2024 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Thời gian thực hiện dự án đến hết 2025			
27	Dự án đầu tư xây dựng khu đất dịch vụ xã An Khánh (Khu A, B, C giáp xã Văn Can và Khu Đông Mốt)	TMD	UBND xã An Khánh	0.3	0.3		Hoài Đức	An Khánh	Quyết định số 1320/QĐ-UBND ngày 21/5/2008 của UBND tỉnh Hà Tây về việc thu hồi đất tại xã An Khánh, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng khu đất dịch vụ xã An Khánh			

TT	Danh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Trong đó		Vị trí		Căn cứ pháp lý	Ghi chú	Diện tích đất điều chỉnh	
				Diện tích kế hoạch (ha)	Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện			Địa danh cấp xã	Đất thu hồi chỉnh lịch
28	Nâng cấp, cải tạo đường giao thông từ trục chính xã Vân Cồn đi thôn Cát Thước	DGT	Ban QLDA	0,8	0,8		Vân Cồn	Quyết định số 2295/QĐ-UBND ngày 05/6/2024 của UBND huyện về phê duyệt Báo cáo KTKT dự án. Quyết định số 5293/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 về điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Thời gian thực hiện dự án từ 2022 - 2025			
11. Hoàn Kiếm											
B Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025											
1	Dự án đầu tư xây dựng cầu Trần Hưng Đạo	DGT	Ban QLDA ĐTXD Công trình giao thông Thành phố	6,4	6,4		Hoàn Kiếm	Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 25/02/2025 của HĐND Thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư xây dựng công trình cầu lớn qua sông Hồng			
2	Dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cải tạo chỉnh trang khu vực TOD phía Đông hồ Hoàn Kiếm	DVH	UBND quận Hoàn Kiếm	2,13	2,13		Ly Thái Tô	Quyết định số 1630/QĐ-UBND ngày 20/5/2025 của UBND Thành phố Hà Nội về việc giao nhiệm vụ tổ chức lập Dự án đầu tư bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cải tạo chỉnh trang khu vực TOD phía Đông hồ Hoàn Kiếm.			
3	Mở rộng quảng trường Đông Kinh Nghĩa Thục, quận Hoàn Kiếm.	DVH	UBND quận Hoàn Kiếm	0,039	0,039		Hàng Trống	Quyết định số 1615/QĐ-UBND ngày 20/3/2025 của UBND Thành phố về việc giao nhiệm vụ lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án mở rộng quảng trường Đông Kinh - Nghĩa Thục, quận Hoàn Kiếm.			
12. Long Biên											
B Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025											
1	Cải tạo nâng cấp sông Cầu Báy	DTL	Ban QLDA ĐTXD Công trình NN PTNT Hà Nội	0,97	0,97		Thạch Bàn	Quyết định số 5222/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt đầu tư dự án. Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 04/10/2022 của HĐND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư			
2	Giải phóng mặt bằng, san nền ở đất thuộc 0 quy hoạch D.1/CCPT tại phường Phúc Lợi, quận Long Biên	DCK	Trung tâm PTQĐ quận Long Biên	2	2		Phúc Lợi	Nghị quyết số 147/NĐ-HĐND ngày 24/10/2024 của HĐND quận Long Biên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư 05 dự án sử dụng vốn đầu tư công quận Long Biên;			
3	Xây dựng 3 tuyến đường theo quy hoạch 01 tuyến đường 13,0m nối từ đê Ia Hồng hữu Đường đến đường 40m Ngọc Thụy, 01 tuyến từ ngõ 66 Ngọc Thụy đến đường 40m Ngọc Thụy và 01 tuyến 13,5m từ ngõ 140 Ngọc Thụy đến hết ở A.8/NT2), phường Ngọc Thụy	DGT	Trung tâm PTQĐ quận Long Biên	1,7	1,7		Ngọc Thụy	Căn cứ Quyết định số 220/QĐ-TTPTQĐ ngày 08/11/2024 của Trung tâm phát triển quỹ đất quận Long Biên về việc phê duyệt nhiệm vụ khảo sát phục vụ lập báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: giải phóng mặt bằng, san nền ở đất thuộc 0 quy hoạch D.1/CCPT tại phường Phúc Lợi, quận Long Biên.			
4	Dự án đầu tư xây dựng cầu Từ Liêm và đường hai làn cầu (từ nút giao với đường Nghi Tam đến nút giao với đường Trường Sa); Dự án TP.1.2: GPMB trên địa bàn quận Long Biên	DGT	UBND quận Long Biên	1,83	1,83		Ngọc Thụy	Quyết định số 227/QĐ-TTPTQĐ ngày 15/11/2024 về việc phê duyệt dự toán chi phí chuẩn bị đầu tư dự án: Giải phóng mặt bằng, san nền ở đất thuộc 0 quy hoạch D.1/CCPT			
5	Dự án đầu tư xây dựng cầu Trần Hưng Đạo; Dự án TP.1.3: GPMB trên địa bàn quận Long Biên	DGT	UBND quận Long Biên	28,3	28,3		Long Biên; Gia Thụy; Bồ Đề; Phúc Đồng	Quyết định số 6887/QĐ-UBND ngày 30/11/2020 của UBND quận Long Biên về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: Xây dựng 3 tuyến đường theo quy hoạch 01 tuyến đường 13,0m nối từ đê Ia Hồng hữu Đường đến đường 40m Ngọc Thụy, 01 tuyến từ ngõ 66 Ngọc Thụy đến đường 40m Ngọc Thụy và 01 tuyến 13,5m từ ngõ 140 Ngọc Thụy đến hết ở A.8/NT2), phường Ngọc Thụy			
		DGT	UBND quận Long Biên	1,83	1,83		Ngọc Thụy	Quyết định số 720/QĐ-UBND ngày 24/02/2025 của UBND quận Long Biên về việc phê duyệt điều chỉnh dự án. Tiến độ dự án 2021 - 2027			
		DGT	UBND quận Long Biên	28,3	28,3		Long Biên	Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 25/02/2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư xây dựng công trình cầu lớn qua sông Hồng			
		DGT	UBND quận Long Biên	28,3	28,3		Long Biên	Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 25/02/2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư xây dựng công trình cầu lớn qua sông Hồng			

TT	Danh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Vị trí		Căn cứ pháp lý	Chú thích	Diện tích đất điều chỉnh	
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			Đất thu hồi chênh lệch	Đất lúa chênh lệch
6	Xây dựng vườn hoa tại ô quy hoạch B.3/CX1, B.3/CX2 phường Thương Thành, quận Long Biên	DCX	Trung tâm PTQĐ quận Long Biên	3	3		Thương Thành		Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND quận Long Biên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư thực hiện dự án			
13. Mê Linh												
A. Dự án điều chỉnh tại Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 (điều chỉnh, bổ sung tại Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 25/02/2025) của HĐND Thành phố												
1	Cải tạo, chỉnh trang khuôn viên nhà văn hóa số 5, sân thể thao tổ 4,5 thị trấn Quang Minh	DVH+DT	UBND thị trấn Quang Minh	1.23	1.23		Huyện Mê Linh	Thị trấn Quang Minh	Quyết định số 5546/QĐ-UBND ngày 11/12/2024 của UBND huyện Mê Linh về việc phê duyệt dự án. (tiền độ: 2024-2026)	Điều chỉnh diện tích tổng và diện tích thu hồi từ 0,23 ha thành 1,23 ha		1
B. Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025												
2	Xây dựng 03 điểm thu gom, tập kết rác thải rắn tại: điểm Đồng Ngừ thuộc thôn Thọ Lão và thôn Thanh Điểm; điểm Đồng Độc Đường thuộc thôn Chu Tràn, khu đầu giá và thôn Trung Hát, điểm đất bãi tại thôn Yên Thị, thôn Yên Giáp và thôn Kỳ Đồng, xã Tiên Thỉnh, huyện Mê Linh.	DRA	UBND xã Tiên Thỉnh	0.17	0.17		H.Mê Linh	Xã Tiên Thỉnh	Phụ lục số 54 - Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Mê Linh phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của huyện Mê Linh (tiền độ: 2023-2025)			
3	Xây dựng tuyến đường Tiên Phong - Tụ Lập, huyện Mê Linh (Giải đoạn 1)	DGT	Ban QLDA ĐTXD Mê Linh	32.72	15.5557		H.Mê Linh	Vân Khê, Tráng Việt, Mê Linh, Tiên Phong	Quyết định số 6317/QĐ-UBND ngày 06/12/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. (tiền độ: đến hết năm 2026)			
4	Xây dựng tuyến đường nội đường 100 Trục trung tâm đô thị Mê Linh qua bệnh viện Đa khoa huyện đến đường đê tả sông Hồng, huyện Mê Linh	DGT	Ban QLDA ĐTXD Mê Linh	7.61	0.15		H.Mê Linh	Tam Đồng, Thạch Đà, Đại Thịnh	Quyết định số 5066/QĐ-UBND ngày 20/11/2021 của UBND huyện Mê Linh về việc phê duyệt dự án. (tiền độ: 2022-2025)			
5	Cải tạo, nâng cấp nghĩa trang nhân dân thôn Mạnh Tử, xã Chu Phan, huyện Mê Linh	NTD	UBND xã Chu Phan	0.83	0.65		H.Mê Linh	Xã Chu Phan	Phụ lục số 18 - Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Mê Linh phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của huyện Mê Linh (tiền độ: 2023-2025)			
6	Xây dựng trạm bơm Vân Khê và hệ thống kênh tiêu ra sông Hồng trên địa bàn huyện Mê Linh	DTL	Ban QLDA ĐTXD Công trình HTKT và nông nghiệp Thành phố	9.83	9.83		Mê Linh	Vân Khê, Đại Thịnh, Tam Đồng, Mê Linh, Chu Phan	Quyết định số 1199/QĐ-UBND ngày 28/2/2025 của UBND thành phố Hà Nội quyết định phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. (tiền độ: hoàn thành năm 2026)			
7	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông và hệ thống thoát nước trong khu dân cư xã Liên Mạc, huyện Mê Linh (quyển thực chỉnh thôn Yên Mạc)	DGT	UBND Liên Mạc	0.25	0.25		H. Mê Linh	xã Liên Mạc	Phụ lục số 19-NQ số 22/NQ-HĐND ngày 19/12/2024 của HĐND huyện Mê Linh phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của huyện Mê Linh (tiền độ: 2025-2027)			
8	Cải tạo, nâng cấp trạm y tế xã Vân Khê, huyện Mê Linh	DYT	UBND huyện Mê Linh	0.23	0.1284		Mê Linh	Vân Khê	Quyết định số 6880/QĐ-UBND ngày 15/11/2023 của UBND huyện Mê Linh phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình dự án Quyết định số 4584/QĐ-UBND ngày 12/10/2024 của UBND huyện Mê Linh về việc phê duyệt phương án sử dụng tăng đất mặt dự án Cải tạo, nâng cấp Trạm y tế xã Vân Khê, huyện Mê Linh			
14. Mỹ Đức												
B. Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025												

TT	Danh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Vị trí		Cơ sở pháp lý	Ghi chú	Diện tích đất điều chỉnh	
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			Đất thu hồi chỉnh lịch	Đất lúa chỉnh lịch
1	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường 419 đoạn km5+55 đến km 53+552 (loạn đi rừng tuyến đường trục phát triển kinh tế Miền Môn - Htrung Sơn)	DGT	UBND huyện	8,99	8,99		Huyện Mỹ Đức	An Mỹ, Hồng Sơn	Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công trình, tại phụ lục số 16. Thời gian thực hiện 2024-2028.			
2	Đường giao thông từ xã Hợp Thành đi đường Đò Xá - Quan Sơn	DGT	UBND huyện	3,58	2,08		Huyện Mỹ Đức	Thị trấn Đại Nghĩa, Phú Lưu, Tế	Quyết định số 1935/QĐ-UBND của UBND huyện Mỹ Đức ngày 12/08/2021 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư; Quyết định số 7691/QĐ-UBND của UBND huyện Mỹ Đức ngày 13/12/2024 về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Thời gian thực hiện 2024-2025.			
15. Phú Xuyên												
B Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025												
1	Đầu tư xây dựng HTKT khu tái định cư tại Ven đường Truyên Thông, thôn An Khoái, xã Phúc Tiến, huyện Phú Xuyên	ONT	Trung tâm PTQD huyện	7,5	7,5		Phú Xuyên	Phúc Tiến	Nghị quyết 41/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND huyện Phú Xuyên về phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội (PL. 11). Quyết định số 6730/QĐ-UBND ngày 25/12/2024 của UBND huyện Phú Xuyên về việc phê duyệt đề án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500, Tồn đồ án. Quy hoạch chi tiết 1/500 thực hiện dự án Đầu tư xây dựng HTKT khu tái định cư tại Ven đường Truyên Thông, thôn An Khoái, xã Phúc Tiến, huyện Phú Xuyên. Thời gian thực hiện: 2024-2025			
2	Cải tạo, nâng cấp đường liên xã từ Trại 428 qua thôn Vĩnh Ninh nối với thôn Vĩnh Hạ, xã Khai Thái	DGT	Ban QLDA ĐTXD huyện	0,84	0,84		Phú Xuyên	Khai Thái	Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của HĐND huyện Phú Xuyên (Phụ lục số 74). Quyết định số 1327 ngày 25/04/2023 của UBND huyện Phú Xuyên về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng; Quyết định số 5005 ngày 09/11/2024 của UBND huyện Phú Xuyên về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian, nguồn vốn thực hiện dự án; CV số 10266/STNMT-ĐBĐĐT ngày 20/12/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội về việc hướng dẫn định vị mốc ranh giới dự án. Thời gian thực hiện dự án: 2024 - 2026			
16. Phúc Thọ												
A Dự án điều chỉnh tại Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 (điều chỉnh, bổ sung tại Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 25/02/2025) của HĐND Thành phố												
1	Xây dựng trường mầm non Ngọc Tào	DGD	BQLDA ĐTXD huyện	1,2	1,2		Phúc Thọ	Ngọc Tào	Nghị Quyết số 03/NQ-HĐND ngày 05/2/2024 của HĐND huyện Phúc Thọ về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025, Quyết định số 4262/QĐ-UBND ngày 26/8/2024 phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500; Quyết định số 4280/QĐ-UBND ngày 28/8/2024 của UBND huyện Phúc Thọ phê duyệt dự án. Thời gian thực hiện dự án 2024-2026.	Điều chỉnh tăng diện tích 0,2 ha	0,2	
2	Xây dựng đường vào các cụm công nghiệp	DGT	BQLDA ĐTXD huyện	7,1	7,1		Phúc Thọ	Sen Phưong, Long Thưng, Liên Hiệp	Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 19/7/2021 của HĐND huyện Phúc Thọ việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Phúc Thọ (phụ lục 102); Các Quyết định của UBND huyện Phúc Thọ: số 895/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2022 về việc phê duyệt dự án; số 5744/QĐ-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2023 về việc phê duyệt điều chỉnh dự án; số 2301/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2024 về việc phê duyệt điều chỉnh dự án, dự án. Xây dựng đường vào các cụm công nghiệp.	Điều chỉnh tăng diện tích 2,1 ha	2,1	

TT	Đanh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Vị trí		Căn cứ pháp lý	Chú	Diện tích đất điều chỉnh	
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			Đất thu hồi chỉnh lệch	Đất lúa chỉnh lệch
3	Xây dựng nhà văn hóa - khu thể thao thôn 4 xã Hát Môn	DVH	BQLDA ĐTXD huyện	0.25	0.25		Phước Thọ	Hát Môn	Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 5/4/2022 của HĐND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 (Phụ lục số 18); Nghị quyết số 14/NQ-HĐND về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 1185/QĐ-UBND ngày 15/3/2024 của UBND huyện Phước Thọ phê duyệt Nhiệm vụ lập Quy hoạch chi tiết xây dựng Nhà Văn hóa-Khu thể thao thôn 4 xã Hát Môn, tỷ lệ 1/500 Địa điểm: Xã Hát Môn, huyện Phước Thọ, thành phố Hà Nội; Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 và việc phê duyệt đing thực hiện dự án, phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025 thời hạn thực hiện dự án: 2025-2027 (Phụ lục số 03).	Điều chỉnh tăng diện tích 0,05 ha	0,05	
4	Xây dựng nhà văn hóa - khu thể thao thôn 5 xã Hát Môn	DVH	BQLDA ĐTXD huyện	0.25	0.25		Phước Thọ	Hát Môn	Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 5/4/2022 của HĐND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 (Phụ lục số 19); Nghị quyết số 14/NQ-HĐND về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025, thời gian thực hiện dự án 2023-2025 (Phụ lục số: 41); Quyết định số 3713/QĐ-UBND ngày 18/7/2024 và việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 dự án Xây dựng Nhà văn hóa-khu thể thao thôn 5 xã Hát Môn; Quyết định số 4566/QĐ-UBND ngày 13/9/2024 và việc phê duyệt dự án xây dựng Nhà văn hóa-khu thể thao thôn 5 xã Hát Môn (Thời gian thực hiện: 2023-2025).	Điều chỉnh tăng diện tích 0,03 ha	0,03	
5	Xây dựng trường mầm non Liên Hiệp (Giai đoạn 2)	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện	0.77	0.77	0.5	Phước Thọ	Liên Hiệp	Phụ lục 13 Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 26/5/2023 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 428/QĐ-UBND ngày 28/8/2024 của UBND huyện Phước Thọ phê duyệt dự án: Quyết định số 4180/QĐ-UBND ngày 16/8/2024 của UBND huyện Phước Thọ phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500. Văn bản số 159/BQLDA ngày 17/3/2025 của BQLDA ĐTXD huyện về Phương án sử dụng tăng đất mặt. Thời gian thực hiện 2023 - 2025.	Đăng ký chuyển mục đích đất trồng lúa để làm thủ tục xin giao đất		0,5
6	Xây dựng mới trường mầm non Văn Phước	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện	1.1	1.1	0.95	Phước Thọ	Văn Phước	Phụ lục 12 Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 26/5/2023 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 2893/QĐ-UBND ngày 11/6/2024 của UBND huyện Phước Thọ phê duyệt dự án. Quyết định số 22024/QĐ-UBND ngày 06/5/2024 của UBND huyện Phước Thọ phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500. Văn bản số 158/BQLDA ngày 17/3/2025 của BQLDA ĐTXD huyện về Phương án sử dụng tăng đất mặt. Thời gian thực hiện 2023 - 2025.	Đăng ký chuyển mục đích đất trồng lúa để làm thủ tục xin giao đất		0,95
7	Xây dựng mở rộng trường THCS Phước Thuận	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện	1.176	0.4207	0.23	Phước Thọ	Phước Thuận	Phụ lục 38 - NQ Số 13/NQ-HĐND ngày 19/10/2022 về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025; phụ lục số 88 - NQ số 14/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025. QĐ số 2034/QĐ-UBND ngày 07/5/2024 của UBND huyện Phước Thọ phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500. QĐ số 2254/QĐ-UBND ngày 15/5/2024 của UBND huyện Phước Thọ phê duyệt dự án. Văn bản số 143/BQLDA ngày 17/3/2025 của BQLDA ĐTXD huyện về Phương án sử dụng tăng đất mặt. Thời gian thực hiện 2023-2025.	Đăng ký chuyển mục đích đất trồng lúa để làm thủ tục xin giao đất		0,23
8	Xây dựng nhà văn hóa thôn Triều Xuyên 2 xã Long Xuyên	DVH	Ban QLDA ĐTXD huyện	0.26	0.26	0.25	Phước Thọ	Long Xuyên	Phụ lục số 28 Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 26/5/2023 của HĐND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025. QĐ số 969/QĐ-UBND ngày 23/2/2024 của UBND huyện Phước Thọ phê duyệt dự án. Văn bản số 139/BQLDA ngày 17/3/2025 của BQLDA ĐTXD huyện về Phương án sử dụng tăng đất mặt. Thời gian thực hiện 2024 - 2025.	Đăng ký chuyển mục đích đất trồng lúa để làm thủ tục xin giao đất		0,25

TT	Đanh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Vị trí		Căn cứ pháp lý	Ghi chú	Diện tích đất điều chỉnh	
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			Đất thu hồi chỉnh lệch	Đất lúa chỉnh lệch
9	Xây dựng trường Mầm non Thanh Đa	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện	1.2	1.2	1.15	Phước Thọ	Thanh Đa	Phụ lục số 09 - Nghị Quyết số 21/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của HĐND huyện Phước Thọ về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công tác giải tỏa đất, quy hoạch số 4275/QĐ-UBND ngày 27/8/2024 của UBND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt dự án; Văn bản số 173/2025 của BQLDA ĐTXD huyện về Phương án sử dụng đất mặt. Thời gian thực hiện 2024 - 2027	Đang ký chuyển mục đích đất trồng lúa để làm thủ tục xin giao đất	1.15	0.2
10	Xây dựng trường mầm non Ngọc Tào	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện	1.2	1.2	1.2	Phước Thọ	Ngọc Tào	Phụ lục số 03-Nghị Quyết số 05/NQ-HĐND ngày 05/12/2024 của HĐND huyện Phước Thọ về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công tác giải tỏa đất, quy hoạch số 4280/QĐ-UBND ngày 28/8/2024 của UBND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt dự án; Văn bản số 145/BQLDA ngày 17/3/2025 của BQLDA ĐTXD huyện về Phương án sử dụng đất mặt. Thời gian thực hiện 2024 - 2026	Đang ký chuyển mục đích đất trồng lúa để làm thủ tục xin giao đất	1.2	0.2
11	Xây dựng trường mầm non Long Xuyên - giai đoạn II (điểm trường Triệu Xuyên)	DGD	BQLDA ĐTXD huyện	0.35	0.35	0.27	Phước Thọ	Long Xuyên	Phụ lục số 10 - Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của HĐND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công tác giải tỏa đất, quy hoạch số 4276/QĐ-UBND ngày 27/8/2024 của UBND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt dự án. Quyết định số 4142/QĐ-UBND ngày 14/8/2024 của UBND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500. Văn bản số 157/BQLDA ngày 17/3/2025 của BQLDA ĐTXD huyện về Phương án sử dụng đất mặt. Thời gian thực hiện 2024 - 2027	Đang ký chuyển mục đích đất trồng lúa để làm thủ tục xin giao đất	0.27	0.27
12	Đường nội quốc lộ 32 vào khu đầu giá quyền sử dụng đất trung tâm TT Phước Thọ	DGT	Trung tâm PTQP huyện Phước Thọ	0.76	0.76	0.76	Phước Thọ	TT Phước Thọ	Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 26/06/2024 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công tác giải tỏa đất (PL số 13). Thời gian thực hiện 2024 - 2026.			
13	Nhà văn hóa - khu thể thao thôn Bắc Vông Ngoại	DVH	Ban QLDA ĐTXD huyện	0.38	0.05	0.2	Phước Thọ	Vông Xuyên	Phụ lục số 15 Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 19/7/2021 của HĐND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công; Văn bản số 1928/UBND-QLĐT ngày 25/11/2021 của UBND huyện Phước Thọ chấp thuận bản vẽ tổng mặt bằng; QĐ số 1458/QĐ-UBND ngày 04/4/2024 của UBND huyện Phước Thọ phê duyệt điều chỉnh báo cáo KTKT. Quyết định 4943/QĐ-UBND ngày 09/10/2024 của UBND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Văn bản số 163/BQLDA ngày 17/3/2025 của BQLDA ĐTXD huyện về Phương án sử dụng đất mặt. Thời gian thực hiện dự án 2022 - 2025.	Đang ký chuyển mục đích đất trồng lúa để làm thủ tục xin giao đất	-0.33	0.2
14	Xây dựng, mở rộng Trường Mầm non Trạch Mỹ Lộc xã Trạch Mỹ Lộc	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện	0.73	0.73	0.73	Phước Thọ	Trạch Mỹ Lộc	Phụ lục 95 Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 19/7/2021 của HĐND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Phước Thọ; Quyết định số 1028/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 của UBND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt dự án. Văn bản số 154/BQLDA ngày 17/3/2025 của BQLDA ĐTXD huyện về Phương án sử dụng đất mặt. Thời gian thực hiện dự án 2022 - 2026	Đang ký chuyển mục đích đất trồng lúa để làm thủ tục xin giao đất	0.73	0.73
15	Trung tâm văn hóa thể thao xã Vông Xuyên	DVH	Ban QLDA ĐTXD huyện	0.5	0.5	0.48	Phước Thọ	Vông Xuyên	Phụ lục số 17 Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 19/7/2021 của HĐND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Phước Thọ; Phụ lục số 44 Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định 4567/QĐ-UBND ngày 13/9/2024 của UBND huyện Phước Thọ phê duyệt dự án; Quyết định 3256/QĐ-UBND ngày 03/7/2024 của UBND huyện Phước Thọ phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500. Văn bản số 138/BQLDA ngày 17/3/2025 của BQLDA ĐTXD huyện về Phương án sử dụng đất mặt. Thời gian thực hiện dự án 2024 - 2026	Đang ký chuyển mục đích đất trồng lúa để làm thủ tục xin giao đất	0.48	0.48

TT	Đanh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Vị trí		Căn cứ pháp lý	Ghi chú	Diện tích đất điều chỉnh	
					Diện tích thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			Đất thu hồi chỉnh lệch	Đất lúa chỉnh lệch
16	Trụ sở BCH quân sự xã Vũng Xuyên	TSC	Ban QLDA ĐTXD huyện	0.22	0.1	0.1	Phước Thọ	Vũng Xuyên	Phụ lục 39 Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 3/4/2022 của HĐND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025; Phụ lục 37 Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của HĐND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025; QĐ số 927/QĐ-UBND ngày 21/2/2024 của UBND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt dự án. Văn bản số 161/BQLDA ngày 17/3/2025 của BQLDAĐTXD huyện về Phương án sử dụng tăng đất mặt Thời gian thực hiện dự án 2024 - 2026	Đang ký chuyển mục đích đất trồng lúa để làm thủ tục xin giao đất	0.1	
17	Xây mới Trường THCS Văn Phước giai đoạn 2	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện	2	2	2	Phước Thọ	Vân Phúc	Phụ lục 11, Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của HĐND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025. Văn bản số 140/BQLDA ngày 17/3/2025 của BQLDAĐTXD huyện về Phương án sử dụng tăng đất mặt	Đang ký chuyển mục đích đất trồng lúa để làm thủ tục xin giao đất	2	
18	Xây dựng trụ sở Ban chỉ huy quân sự xã Tam Thuận	TSC	UBND xã Tam Thuận	0.1	0.1	0.1	Phước Thọ	Tam Thuận	Phụ lục số 5 Nghị Quyết số 01/NQ-HĐND ngày 26/6/2023 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 1744/QĐ-UBND ngày 15/4/2024 của UBND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt dự án; Quyết định số 904/QĐ-UBND ngày 20/2/2024 của UBND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500. Văn bản ngày 18/3/2025 của UBND xã Tam Thuận về Phương án sử dụng tăng đất mặt (thời gian thực hiện 2023-2025).	Đang ký chuyển mục đích đất trồng lúa để làm thủ tục xin giao đất	0.1	
19	Trường mầm non xã Phụng Thượng	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện	1.37	1.32	1.32	Phước Thọ	Phụng Thượng	Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 26/10/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Phước Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 400/QĐ-UBND ngày 03/02/2021 của UBND huyện Phước Thọ phê duyệt dự án đầu tư; Quyết định số 3017/QĐ-UBND ngày 05/10/2021 của UBND huyện Phước Thọ điều chỉnh dự án đầu tư; VB số 1850/UBND-QLĐT ngày 25/12/2020 của UBND huyện Phước Thọ chấp thuận ban về tổng mặt bằng và phương án kiến trúc; Quyết định 4943/QĐ-UBND ngày 09/10/2024 của UBND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Văn bản số 149/BQLDA ngày 17/3/2025 của BQLDAĐTXD huyện về Phương án sử dụng tăng đất mặt. Thời gian thực hiện dự án 2021 - 2025.	Đang ký chuyển mục đích đất trồng lúa để làm thủ tục xin giao đất	1.32	
20	Trường tiểu học Vũng Xuyên B, xã Vũng Xuyên	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện	1	0.9	0.9	Phước Thọ	Vũng Xuyên	Phụ lục 93 Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 19/7/2021 của HĐND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công; Văn bản 1449/UBND-QLĐT ngày 13/9/2021 chấp thuận ban về mặt bằng và phương án kiến trúc; Quyết định 4943/QĐ-UBND ngày 09/10/2024 của UBND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Văn bản số 150/BQLDA ngày 17/3/2025 của BQLDAĐTXD huyện về Phương án sử dụng tăng đất mặt. Thời gian thực hiện dự án 2021 - 2025.	Đang ký chuyển mục đích đất trồng lúa để làm thủ tục xin giao đất	0.9	
21	Trường THCS Liên Hiệp	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện	1.3	1.3	1.3	Phước Thọ	Liên Hiệp	Phụ lục 110 Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 19/7/2021 của HĐND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công; Văn bản số 1862/UBND-QLĐT ngày 11/11/2021 của UBND huyện Phước Thọ chấp thuận ban về Tổng mặt bằng dự án trường THCS Liên Hiệp; Quyết định 3637/QĐ-UBND ngày 12/11/2021 của UBND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt dự án. Quyết định 4943/QĐ-UBND ngày 09/10/2024 của UBND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Văn bản số 153/BQLDA ngày 17/3/2025 của BQLDAĐTXD huyện về Phương án sử dụng tăng đất mặt. Thời gian thực hiện dự án 2022 - 2025.	Đang ký chuyển mục đích đất trồng lúa để làm thủ tục xin giao đất	1.3	

TT	Danh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Vị trí		Cơ sở pháp lý	Chỉ chủ	Diện tích đất chênh lệch	Đất thu hồi chênh lệch	Đất lúa chênh lệch
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã					
22	Xây mới trường THCS Long Xuyên	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện	1.1	1.06		Phước Thọ Long Xuyên	Phụ lục 112 Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 19/7/2021 của HĐND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công; Văn bản số 186/UBND-QLĐT ngày 11/11/2021 của UBND huyện Phước Thọ chấp thuận bản vẽ Tổng mặt bằng dự án Xây mới trường THCS Long Xuyên. Quyết định 3640/QĐ-UBND ngày 12/11/2021 của UBND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt dự án. Quyết định 4943/QĐ-UBND ngày 09/10/2024 của UBND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Văn bản số 167/BQLDA ngày 17/3/2025 của BQLDA ĐTXD huyện về Phương án sử dụng tăng đất mặt. Thời gian thực hiện dự án 2022 - 2025	Đăng ký chuyển mục đích đất trồng lúa để làm thủ tục xin giao đất	1.06			
23	Xây dựng cải tạo trường mầm non Vông Xuyên B xã Vông Xuyên	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện	1.1	0.9		Phước Thọ Vông Xuyên	Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của HĐND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 1026/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 của UBND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt dự án. Xây dựng, cải tạo Trường Mầm non Vông Xuyên B, xã Vông Xuyên. Quyết định 4943/QĐ-UBND ngày 09/10/2024 của UBND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Văn bản số 142/BQLDA ngày 17/3/2025 của BQLDA ĐTXD huyện về Phương án sử dụng tăng đất mặt. Thời gian thực hiện dự án 2022 - 2025.	Đăng ký chuyển mục đích đất trồng lúa để làm thủ tục xin giao đất	0.9			
24	Cải tạo, mở rộng Trường Mầm non Phước Hòa (điểm trường thôn Thành Phần)	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện	0.3	0.3		Phước Thọ Phước Hòa	Phụ lục 42 Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 03/11/2021 của HĐND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt điều chỉnh tên dự án chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 1027/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 của UBND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt dự án. Quyết định 5188/QĐ-UBND ngày 29/10/2024 của UBND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Văn bản số 146/BQLDA ngày 17/3/2025 của BQLDA ĐTXD huyện về Phương án sử dụng tăng đất mặt. Thời gian thực hiện dự án 2022 - 2025.	Đăng ký chuyển mục đích đất trồng lúa để làm thủ tục xin giao đất	0.3			
25	Trung tâm văn hóa thể thao xã Hát Môn	DVH	Ban QLDA ĐTXD huyện	1.66	0.56		Phước Thọ Hát Môn	Phụ lục 28 Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 19/7/2021 của HĐND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Phước Thọ; Quyết định 5188/QĐ-UBND ngày 29/10/2024 của UBND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Văn bản số 147/BQLDA ngày 17/3/2025 của BQLDA ĐTXD huyện về Phương án sử dụng tăng đất mặt. Thời gian thực hiện dự án 2022 - 2025	Đăng ký chuyển mục đích đất trồng lúa để làm thủ tục xin giao đất	0.56			
26	Nâng cấp Trung tâm Văn hoá - Thông tin và Thể thao huyện Phước Thọ	DVH	Ban QLDA ĐTXD huyện	3.5	2.7		Phước Thọ TT Phước Thọ	Phụ lục 70 Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 19/07/2021 của HĐND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Phước Thọ; QĐ số 3304/QĐ-UBND ngày 31/8/2022 của UBND huyện Phước Thọ phê duyệt dự án; QĐ số 1815/QĐ-UBND ngày 19/4/2024 của UBND huyện Phước Thọ phê duyệt điều chỉnh dự án; Văn bản số 160/BQLDA ngày 17/3/2025 của BQLDA ĐTXD huyện về Phương án sử dụng tăng đất mặt. Thời gian thực hiện dự án 2023 - 2025	Đăng ký chuyển mục đích đất trồng lúa để làm thủ tục xin giao đất	2.7			
27	Xây dựng, mở rộng Trường Mầm non Thọ Lạc xã Thọ Lạc	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện	1.5	0.7		Phước Thọ Thọ Lạc	Phụ lục 15 NQ số 03/NQ-HĐND ngày 5/4/2022 của HĐND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025; Phụ lục 21 NQ số 15/NQ-HĐND ngày 26/6/2024 của HĐND huyện Phước Thọ QĐ số 3079/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của UBND huyện Phước Thọ phê duyệt dự án; Văn bản số 1102/UBND-QLĐT ngày 14/5/2024 của UBND huyện Phước Thọ Chấp thuận bản vẽ tổng mặt bằng. Văn bản số 162/BQLDA ngày 17/3/2025 của BQLDA ĐTXD huyện về Phương án sử dụng tăng đất mặt. Thời gian thực hiện dự án 2022 - 2025	Đăng ký chuyển mục đích đất trồng lúa để làm thủ tục xin giao đất	0.7			

TT	Danh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Vị trí		Căn cứ pháp lý	Ghi chú	Diện tích đất điều chỉnh	
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			Đất thu hồi chỉnh lệch	Đất lúa chỉnh lệch
28	Mở rộng trường mầm non thị trấn	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện	0.2	0.2	Phước Thọ	TT Phước Thọ	Phụ lục số 02 của Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 01/07/2022 của HĐND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025; Quyết định 5188/QĐ-UBND ngày 29/10/2024 của UBND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Văn bản số 136/BQLDA, ngày 17/3/2025 của BQLDA ĐTXD huyện về Phương án sử dụng tăng đất mặt. Thời gian thực hiện dự án 2022 - 2025.	Đang ký chuyển mục đích đất trồng lúa để làm thủ tục xin giao đất		0.2	
29	Trường mầm non Hiệp Thuận	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện	1.15	1.15	Phước Thọ	Hiệp Thuận	NQ số 66/NQ-HĐND ngày 16/9/2019 của HĐND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt hồ sơ dự án đầu tư công trình đầu tư công trình học 5 năm giai đoạn 2016-2020; Văn bản số 1282/UBND-QLĐT ngày 29/10/2019 chấp thuận bản vẽ tổng mặt bằng 1/500 và phương án kiến trúc; Quyết định số 2368/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND huyện Phước Thọ về việc Phê duyệt dự án. Quyết định 4943/QĐ-UBND ngày 09/10/2024 của UBND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Văn bản số 148/BQLDA, ngày 17/3/2025 của BQLDA ĐTXD huyện về Phương án sử dụng tăng đất mặt. Thời gian thực hiện dự án 2020 - 2025.	Đang ký chuyển mục đích đất trồng lúa để làm thủ tục xin giao đất		1.15	
30	Trường mầm non trung tâm Liên Hiệp	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện	0.78	0.57	Phước Thọ	Liên Hiệp	NQ số 50/HĐND ngày 13/6/2019 của HĐND Huyện Phước Thọ phê duyệt điều chỉnh Chủ trương đầu tư các dự án nhóm C có trọng điểm; QĐ số 2856/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND huyện Phước Thọ phê duyệt dự án; VB số 1192/UBND-QLĐT, ngày 31/10/2018 về chấp thuận Tổng mặt bằng; QĐ số 1967/QĐ-UBND ngày 17/9/2019 của UBND huyện Phước Thọ phê duyệt điều chỉnh dự án, Quyết định 4943/QĐ-UBND ngày 09/10/2024 của UBND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Văn bản số 152/BQLDA, ngày 17/3/2025 của BQLDA ĐTXD huyện về Phương án sử dụng tăng đất mặt. Thời gian thực hiện dự án 2019 - 2025.	Đang ký chuyển mục đích đất trồng lúa để làm thủ tục xin giao đất		0.57	
31	Xây dựng trụ sở Ban chỉ huy quân sự xã Liên Hiệp	TSC	UBND xã Liên Hiệp	0.11	0.11	Phước Thọ	Liên Hiệp	Phụ lục số 4 Nghị Quyết số 01/NQ-HĐND ngày 26/5/2023 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 898/QĐ-UBND ngày 20/2/2024 của UBND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt dự án; Quyết định số 3399/QĐ-UBND ngày 29/7/2024 của UBND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt điều chỉnh dự án; Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 05/11/2024 của UBND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500, Văn bản ngày 18/3/2025 của UBND xã Liên Hiệp về Phương án sử dụng tăng đất mặt (thời gian thực hiện 2023-2025)	Đang ký chuyển mục đích đất trồng lúa để làm thủ tục xin giao đất		0.11	
B	Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025											
32	Xây dựng đường nối QL32 đi đường liên xã Tam Hiệp - Ngọc Tào - Phụng Thượng	DGT	BQLDA ĐTXD huyện	1.75	1.75	Phước Thọ	Ngọc Tào	Phụ lục số 03 Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 01/7/2022 của HĐND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 (Thời gian thực hiện dự án: 2023-2025). Quyết định số 5050/QĐ-UBND ngày 19/10/2024 của UBND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt phương án tuyến dự án: Xây dựng đường nối QL 32 đi đường liên xã Tam Hiệp-Ngọc Tào-Phụng Thượng.				
33	Xây dựng đường nối QL32 đi đường Răng Nhàn tới TL421 qua Tui Mát sang Dương Liễu, huyện Hoài Đức.	DGT	Ban QLDA ĐTXD huyện	8.50	8.50	Phước Thọ	Hiệp Thuận	Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 21/12/2021; Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 29/9/2023; Quyết định số 311/QĐ-UBND ngày 29/01/2024 của UBND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt phương án tuyến, vị trí công trình xây dựng theo tuyến thuộc dự án: Xây dựng đường nối QL32 đi Răng Nhàn tới TL421 qua Tui Mát sang xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức (Phụ lục số 07). Thời gian thực hiện 2023-2025. Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Phước Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025 (Phụ lục số 34) Thời gian thực hiện dự án: 2024-2027.				

TT	Đanh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Vị trí		Căn cứ pháp lý	Ghi chú	Diện tích đất điều chỉnh		
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			Đất thu hồi chỉnh lệch	Đất lúa chỉnh lệch	
34	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông trục chính xã Tích Giang	DGT	BOLDA ĐTXD huyện	2.19	2.19		Phước Thọ	Tích Lộc	Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021 - 2023 (Phụ lục số 10) Thời gian thực hiện dự án 2024-2027; Quyết định số 6184/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND huyện Phước Thọ Phê duyệt dự án Cải tạo, nâng cấp đường giao thông trục chính xã Tích Giang. Thời gian thực hiện dự án: 2024-2027. Quyết định số 4705/QĐ-UBND ngày 24/9/2024 của UBND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt phương án tuyển dự án: Cải tạo, nâng cấp đường giao thông trục chính xã Tích Giang.				
35	Cải tạo, nâng cấp hệ thống kênh tiêu Hiệp Thuận kết hợp đường giao thông trên địa bàn huyện Phước Thọ, thành phố Hà Nội	DGT	BOLDA ĐTXD huyện	8	8		Phước Thọ	Hiệp Thuận	Phụ lục số 06 Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội Về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội				
36	Nâng cấp, cải tạo đường giao thông thôn xóm xã Vĩnh Xuyên, giai đoạn 2	DGT	UBND xã Vĩnh Xuyên	0.25	0.25		Phước Thọ	Vĩnh Xuyên	Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 05/11/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Phước Thọ về việc phê duyệt điều chỉnh tên dự án và chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025 (Phụ lục 19); Quyết định số 2009/QĐ-UBND ngày 08/6/2022 của UBND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt Báo cáo Kinh tế-Kỹ thuật đầu tư xây dựng; Quyết định số 3122/QĐ-UBND ngày 15/8/2022 của UBND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật. Quyết định số 5728/QĐ-UBND ngày 27/11/2025 của UBND huyện Phước Thọ phê duyệt điều chỉnh dự án Nâng cấp, cải tạo đường giao thông thôn xóm xã Vĩnh Xuyên giai đoạn 2. Thời hạn thực hiện dự án đến hết năm 2025.				
17. Quốc Oai													
B Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025													
1	Xây dựng trường Tiểu học Phương Cách	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện Quốc Oai	1.3	1.26		Huyện Quốc Oai	Xã Phương Cách	- Quyết định số 3157/QĐ-UBND ngày 11/6/2021 của UBND huyện Quốc Oai về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án: (tiền đề: - Phương án sử dụng tăng đất mặt của đất được chuyển đổi từ đất chuyên trồng lúa nước ngày 09/01/2023 của Ban Quản lý dự án.				
2	Xây dựng Chợ Phủ kết hợp khu cây xanh cảnh quan, huyện Quốc Oai	DGH	Ban QLDA ĐTXD huyện Quốc Oai	0.55	0.53		Huyện Quốc Oai	Thị trấn Quốc Oai	- Quyết định 4283/QĐ-UBND ngày 04/10/2023 của UBND huyện về phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án (tiền đề: 2023-2026); - Phương án sử dụng tăng đất mặt của đất được chuyển đổi từ đất chuyên trồng lúa nước ngày 21/10/2024 của Ban Quản lý dự án.				
3	Cải tạo, nâng cấp Trường Tiểu học Yên Sơn (điểm trường trung, tâm thôn Quảng Yên)	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện Quốc Oai	0.9	0.82		Huyện Quốc Oai	Xã Yên Sơn	- Nghị quyết số 19/NQ-HĐND 15/12/2022 của HĐND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công năm 2022 trên địa bàn huyện Quốc Oai (PL32, tiền đề: 2023-2025); - Phương án sử dụng tăng đất mặt của đất được chuyển đổi từ đất chuyên trồng lúa nước ngày 02/01/2025 của Ban Quản lý dự án.				
4	Trường THCS Thị Trấn Quốc Oai, huyện Quốc Oai, TP Hà Nội	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện Quốc Oai	2.7	2.63		Huyện Quốc Oai	Thị trấn Quốc Oai	- Nghị quyết số 19/NQ-HĐND 15/12/2022 của HĐND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công năm 2022 trên địa bàn huyện Quốc Oai (PL30, tiền đề: 2023-2026); - Phương án sử dụng tăng đất mặt của đất được chuyển đổi từ đất chuyên trồng lúa nước ngày 10/3/2025 của Ban Quản lý dự án.				
5	Xây dựng khu trung tâm văn hóa - thể thao xã Sài Sơn, huyện Quốc Oai	DVH,DTT	Ban QLDA ĐTXD huyện Quốc Oai	0.5	0.36		Huyện Quốc Oai	Xã Sài Sơn	- Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 10/9/2024 của HĐND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công năm 2024 trên địa bàn huyện Quốc Oai; (Phụ lục số 12; Tiền đề: 2024-2026); - Phương án sử dụng tăng đất mặt của đất được chuyển đổi từ đất chuyên trồng lúa nước ngày 11/3/2025 của Ban Quản lý dự án.				
18. Sóc Sơn													
B Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025													
1	Cải tạo, nâng cấp trường Tiểu học Tân Minh B	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện Sóc Sơn	0.32	0.32		Sóc Sơn	xã Tân Minh	Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 19/12/2024 của HĐND huyện Sóc Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư. Thời gian thực hiện dự án: 2025-2028				

TT	Danh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Vị trí		Cơ sở pháp lý	Chú thích	Diện tích đất điều chỉnh	
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			Đất thu hồi	Đất lúa chỉnh lịch
2	Xây dựng trạm y tế xã Bắc Phú	DYT	Ban QLDA ĐTXD	0,30	0,30		Sóc Sơn	xã Bắc Phú	Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 12/5/2022 của HĐND huyện Sóc Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư. Thời gian thực hiện dự án: 2022-2025			
19. Sơn Tây												
A. Dự án điều chỉnh tại Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 (điều chỉnh, bổ sung tại Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 25/02/2025) của HĐND Thành phố												
1	Xây dựng trường THCS Sơn Lộc	DGD	Ban QLDA ĐTXD	0,99	0,99		Thị xã Sơn Tây	P. Trưng Hưng	Phụ lục 06: Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 của Hội đồng nhân dân thị xã Sơn Tây phê duyệt chủ trương. Quyết định 875/QĐ-UBND ngày 11/6/2024 của UBND thị xã Sơn Tây về việc phê duyệt dự án đầu tư (Tiền độ thực hiện dự án 2024-2027)	Điều chỉnh diện tích kế hoạch và diện tích đất thu hồi	0,66	
2	Xây dựng Trường THPT Xuân Khanh	DGD	Ban QLDA ĐTXD	2,8	2,7		Thị xã Sơn Tây	P. Viên Sơn	Phụ lục 03: Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 của Hội đồng nhân dân thị xã Sơn Tây phê duyệt chủ trương. (Tiền độ thực hiện dự án 2024-2027). Quyết định 1566/QĐ-UBND ngày 28/8/2024 của UBND thị xã Sơn Tây về việc phê duyệt dự án đầu tư. (Tiền độ thực hiện dự án 2024-2027)	Điều chỉnh diện tích đất thu hồi	1,86	
3	Xây dựng trường mầm non Phú Thịnh	DGD	Ban QLDA ĐTXD	1,59	1,59		Thị xã Sơn Tây	P. Phú Thịnh	Phụ lục 7: Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 6/4/2023 của Hội đồng nhân dân thị xã Sơn Tây phê duyệt chủ trương. (Tiền độ thực hiện dự án 2024-2027). Quyết định 1454/QĐ-UBND ngày 02/8/2024 của UBND thị xã Sơn Tây về việc phê duyệt dự án đầu tư. (Tiền độ thực hiện dự án 2024-2027)	Điều chỉnh diện tích đất thu hồi	1,11	
4	Đường nối từ tỉnh lộ 414 (điểm ngã ba Vị Thủy) đi tỉnh lộ 416	DGT	Ban QLDA ĐTXD	3,5	2,8		Thị xã Sơn Tây	Xã Kim Sơn, xã Thanh Mỹ	Phụ lục 14 - Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 15/10/2021 của Hội đồng nhân dân thị xã Sơn Tây. Quyết định 1138/QĐ-UBND ngày 27/10/2022 của UBND thị xã Sơn Tây về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi (tiền độ đến Năm 2022 - 2025)	Điều chỉnh diện tích kế hoạch và diện tích đất thu hồi	-1,79	
5	Trường Mầm non Trưng Hưng	DGD	Ban QLDA ĐTXD	1,24	1,24		Thị xã Sơn Tây	P. Trưng Hưng	Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 16/11/2021 của HĐND thị xã Sơn Tây về bổ sung danh mục dự án, phê duyệt chủ trương đầu tư 11 dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc thị xã Sơn Tây (Tài phụ lục 02) (tiền độ từ Năm 2023 - 2026). Quyết định 1452/QĐ-UBND ngày 02/8/2024 của UBND thị xã Sơn Tây về việc phê duyệt dự án đầu tư	Điều chỉnh diện tích đất thu hồi	0,87	
6	Mở rộng và xây dựng bổ sung phòng học Trường Tiểu học Trưng Hưng	DGD	Ban QLDA ĐTXD	0,55	0,55		Thị xã Sơn Tây	P. Trưng Hưng	Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 16/11/2021 của HĐND thị xã Sơn Tây về bổ sung danh mục dự án, phê duyệt chủ trương đầu tư 11 dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc thị xã Sơn Tây (Tài phụ lục 05) Quyết định 877/QĐ-UBND ngày 11/6/2024 của UBND thị xã Sơn Tây về việc phê duyệt dự án đầu tư. (tiền độ từ Năm 2023 - 2025)	Điều chỉnh diện tích đất thu hồi	0,2	
7	Mở rộng và xây dựng nhà lớp học, nhà bộ môn Trường THCS Trưng Hưng	DGD	Ban QLDA ĐTXD	0,8	0,8		Thị xã Sơn Tây	P. Trưng Hưng	Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 16/11/2021 của HĐND thị xã Sơn Tây về bổ sung danh mục dự án, phê duyệt chủ trương đầu tư 11 dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc thị xã Sơn Tây (Tài phụ lục 06). Quyết định 876/QĐ-UBND ngày 11/6/2024 của UBND thị xã Sơn Tây về việc phê duyệt dự án đầu tư. (tiền độ từ Năm 2023 - 2026)	Điều chỉnh diện tích đất thu hồi	0,5	
8	Xây dựng trường mầm non Trưng Sơn Trầm	DGD	Ban QLDA ĐTXD	1,77	1,77		Thị xã Sơn Tây	P. Trưng Sơn Trầm	Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 21/7/2022 của Hội đồng nhân dân thị xã Sơn Tây về phê duyệt chủ trương đầu tư 37 dự án, điều chỉnh chủ trương đầu tư 02 dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc thị xã Sơn Tây. (Số thứ tự 01 trung 1). Quyết định 794/QĐ-UBND ngày 05/6/2024 của UBND thị xã Sơn Tây về việc phê duyệt dự án đầu tư. (tiền độ từ Năm 2023 - 2026)	Điều chỉnh diện tích đất thu hồi	1,05	
9	Xây dựng trường Tiểu học Viên Sơn	DGD	Ban QLDA ĐTXD	0,93	0,93		Thị xã Sơn Tây	P. Viên Sơn	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 19/5/2022 của Hội đồng nhân dân thị xã Sơn Tây về phê duyệt, bổ sung danh mục dự án vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của thị xã Sơn Tây (Số thứ tự 01 trung 1). Quyết định 1597/QĐ-UBND ngày 05/6/2024 của UBND thị xã Sơn Tây về việc phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 và phương án kiến trúc sơ bộ dự án. (tiền độ từ Năm 2023 - 2026)	Điều chỉnh diện tích đất thu hồi	0,4	
10	Đầu tư xây dựng hạ tầng Đền Và (giai đoạn 1)	DDT	Ban QLDA ĐTXD	7,5	5		Thị xã Sơn Tây	P. Trưng Hưng	Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 19/5/2022 của Hội đồng nhân dân thị xã Sơn Tây về phê duyệt chủ trương đầu tư 39 dự án, điều chỉnh chủ trương đầu tư 03 dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc thị xã Sơn Tây (Phụ lục 1) (tiền độ từ Năm 2023 - 2026). Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 09/4/2024 của Hội đồng nhân dân thị xã Sơn Tây về việc phê duyệt chủ trương đầu tư 07 dự án, điều chỉnh chủ trương đầu tư 05 dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc thị xã Sơn Tây (Phụ lục 1 0; tiền độ từ Năm 2024 - 2027)	Điều chỉnh diện tích đất thu hồi	2,75	
B. Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025												

TT	Danh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã	Căn cứ pháp lý	Ghi chú	Diện tích đất điều chỉnh	
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)					Đất thu hồi chỉnh	Đất lúa chỉnh
11	Xây dựng hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải Sơn Tây, thị xã Sơn Tây	DTL	Ban QLDA ĐTXDCT HTKT&NN TP Hà Nội	3.3	3.3		Thị xã Sơn Tây	P. Trưng Hưng	Phụ lục số 09/ NQ số 28/NQ - HĐND ngày 22/9/2023 của HĐND thành phố Hà Nội về phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội. Thời gian và tiến độ thực hiện dự án: 2024 - 2027			
20. Tây Hồ												
A. Dự án điều chỉnh tại Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 (điều chỉnh, bổ sung tại Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 25/02/2025) của HĐND Thành phố												
1	Xây dựng tuyến đường Đặng Thai Mai kéo dài đến đường Âu Cơ (theo quy hoạch)	DGT	Ban QLDA ĐTXD	0.85	0.85		Tây Hồ	Quảng An, Từ Liêm	Nghị Quyết số 22/NQ-HĐND ngày 18/12/2024 của Hội đồng nhân dân quận Tây Hồ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư và cho ý kiến chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của quận Tây Hồ. (PL 01, tiến độ 2025-2028).			-0.15
2	Xây dựng tuyến đường từ ngõ 50 Đặng Thai Mai đến phố Quảng Khánh, phường Quảng An.	DGT	Ban Quản lý dự án ĐTXD quận	0.86	0.86		Tây Hồ	Quảng An	Nghị Quyết số 22/NQ-HĐND ngày 18/12/2024 của Hội đồng nhân dân quận Tây Hồ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư và cho ý kiến chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của quận Tây Hồ. (PL 02, tiến độ 2025-2027).			-0.14
B. Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025												
3	Xây dựng vườn hoa, cây xanh tại ô quy hoạch O1-P3, phường Phú Thượng.	DKV	Ban QLDA ĐTXD	0.4	0.4		Tây Hồ	Phú Thượng	Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 18/12/2024 của HĐND quận Tây Hồ về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án (PL 05, tiến độ 2025-2027).			
4	Xây dựng tuyến đường khép nối đường Đặng Thai Mai với phố Quảng Bá, đường Tây Hồ và mở rộng phố Quảng Bá đoạn từ hồ Thủy Sứ đến hồ Thủy Sứ trên (theo quy hoạch)	DGT	Ban Quản lý dự án ĐTXD quận	1.1	1.1		Tây Hồ	Quảng An	Nghị Quyết số 22/NQ-HĐND ngày 18/12/2024 của Hội đồng nhân dân quận Tây Hồ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư và cho ý kiến chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của quận Tây Hồ. (PL 03, tiến độ 2025-2028).			
5	Xây dựng tuyến đường từ chung cư Đông Đô kéo dài đến đường Xuân Tảo (theo quy hoạch)	DGT	Ban Quản lý dự án ĐTXD quận	0.42	0.42		Xuân La	Xuân La	Nghị Quyết số 22/NQ-HĐND ngày 18/12/2024 của Hội đồng nhân dân quận Tây Hồ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư và cho ý kiến chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của quận Tây Hồ. (PL 06, tiến độ 2025-2027).			
6	Xây dựng tuyến đường tạo ven hồ Tây đoạn từ chùa Kim Liên đến khách sạn Thăng Lơ (theo quy hoạch)	DGT	Ban Quản lý dự án ĐTXD quận	0.24	0.24		Tây Hồ	Quảng An	Nghị Quyết số 22/NQ-HĐND ngày 18/12/2024 của Hội đồng nhân dân quận Tây Hồ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư và cho ý kiến chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của quận Tây Hồ. (PL 11, tiến độ 2025-2028).			
7	Xây dựng nhà sinh hoạt tổ dân phố số 12 tại ngõ 15 An Dương Vương	DVH	Ban Quản lý dự án ĐTXD quận	0.05	0.05		Tây Hồ	Phú Thượng	Nghị Quyết số 22/NQ-HĐND ngày 18/12/2024 của Hội đồng nhân dân quận Tây Hồ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư và cho ý kiến chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của quận Tây Hồ. (PL 09, tiến độ 2025-2026).			
8	Công hòa mương thoát nước liên phường Nhật Tân- Quảng An (đoạn còn lại từ ngõ 238 Âu Cơ đến ngõ 442 Âu Cơ)	DTL	Ban Quản lý dự án ĐTXD quận	1	1		Tây Hồ	Từ Liêm, Nhật Tân	Nghị Quyết số 22/NQ-HĐND ngày 18/12/2024 của Hội đồng nhân dân quận Tây Hồ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và cho ý kiến chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của quận Tây Hồ. (PL 19, tiến độ 2025-2028).			
9	Xây dựng cầu Từ Liêm	DGT	UBND quận Tây Hồ	24	24		Tây Hồ	Quảng An, Từ Liêm, Yên Phụ	Theo thông báo số /TB-UBND ngày tháng 3/2025 về thông báo kết luận của đồng chí Chủ tịch UBND TP Thành về xây dựng cầu Từ Liêm, Nghị Quyết số 10/NQ-HĐND ngày 25/02/2025 của HĐND Thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư xây dựng công trình cầu lớn qua sông Hồng (Phụ lục 2)			
10	Cải tạo, mở rộng tuyến đường ngõ Xóm Chùa, phường Quảng An	DGT	Ban quản lý Hồ Tây	0.74	0.74		Tây Hồ	Quảng An	Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 18/12/2024 của HĐND quận Tây Hồ về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án (PL 04, tiến độ 2025-2028)			
11	Cải tạo, mở rộng tuyến đường ngõ 508 Lạc Long Quân, phường Nhật Tân	DGT	Ban quản lý Hồ Tây	0.37	0.37		Tây Hồ	Nguyệt Tân	Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 18/12/2024 của HĐND quận Tây Hồ về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án (PL 15, tiến độ 2025-2028)			

TT	Đanh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Vị trí		Căn cứ pháp lý	Chú chú	Diện tích đất điều chỉnh	
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			Đất thu hồi chỉnh lịch	Đất lúa chỉnh lịch
12	Xây dựng tuyến đường đôn từ nút giao ngã 612 Lạc Long Quân - phố Vũ Tuấn Chiêu đến phố Nhật Chiêu, lấp đất tuyến ống bê tông nước Hồ Tây (đoạn từ nút giao Võ Chí Công - ngã 685 Lạc Long Quân đến phố Nhật Chiêu)	DGT	Ban quản lý Hồ Tây	1,5	1,5		Tây Hồ	Nhật Tân	Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 18/12/2024 của HĐND quận Tây Hồ về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án (PL 16, tiến độ 2025-2028)			
13	Dự án Bổ cấp nước Hồ Tây từ nhà máy xử lý nước thải Hồ Tây và hồ Sen.	DGT	Ban quản lý Hồ Tây	6	6		Tây Hồ	Nhật Tân	Quyết định số 294/QĐ-UBND ngày 27/02/2025 của UBND quận Tây Hồ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án (tiến độ 2025-2026)			
14	Tu bổ, tôn tạo các di tích đền Dực Thánh, Đền Nghĩa Dũng và Đình Nghi Tam	TIN	Ban Quản lý dự án ĐTXD quận	0,15	0,05		Tây Hồ	Quảng An, Yên Phụ	Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 18/12/2024 của HĐND quận Tây Hồ về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án (PL 10, tiến độ 2025-2027)			
15	Giải phóng mặt bằng và Xây dựng Hạ tầng kỹ thuật khu vực bảo vệ I di tích Phủ Tây Hồ	TIN	Ban Quản lý dự án ĐTXD quận	0,7	0,16			Quảng An	Nghị Quyết số 16/NQ-HĐND ngày 16/10/2024 của Hội đồng nhân dân quận Tây Hồ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của quận Tây Hồ; Quyết định số 1749/QĐ-UBND ngày 22/10/2024 về việc bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024, giao đơn vị làm chủ đầu tư, thực hiện nhiệm vụ chủ đầu tư và phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 để thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư một số dự án đầu tư công			
21. Thạch Thất												
A. Dự án điều chỉnh tại Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 (điều chỉnh, bổ sung tại Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 25/02/2025) của HĐND Thành phố												
1	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng chợ nông thôn xã Yên Trung	DCH	Ban Quản lý dự án ĐTXD huyện Thạch Thất	2,9	1,1		huyện Thạch Thất	Yên Trung	Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 31/10/2024 của HĐND huyện Thạch Thất về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư, phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn huyện Thạch Thất (PL01); QĐ 719/QĐ-UBND ngày 24/02/2025 của UBND huyện Thạch Thất về việc phê duyệt dự án Cải tạo, nâng cấp, mở rộng chợ nông thôn xã Yên Trung (Tiến độ: 2025-2027)	Thay đổi quy mô diện tích đất dự án từ 0,06 ha lên 1,1 ha	1,04	
2	Xây dựng, mở rộng Trường Mầm non trung tâm xã Thạch Xá	DGD	Ban Quản lý dự án ĐTXD huyện Thạch Thất	1,12	0,01		huyện Thạch Thất	xã Thạch Xá, xã Quang Trung	Quyết định số 5357/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của UBND huyện Thạch Thất phê duyệt điều chỉnh địa điểm xây dựng và thời gian thực hiện dự án: xây dựng, mở rộng trường mầm non trung tâm xã Thạch Xá	Bổ sung địa điểm xã Quang Trung		
3	Cải tạo kênh tiêu Lim và trạm bơm Lim huyện Thạch Thất	DTL	Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình HTKT và nông nghiệp Thành phố	1,86	1,86		huyện Thạch Thất	Xã Kim Quan, xã Cán Kiếm, xã Thạch Xá, xã Chàng Sơn	Quyết định 4221/QĐ-UBND ngày 15/08/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt dự án: (Tiến độ: 2024-2027)	Điều chỉnh tăng diện tích thu hồi từ 0,95 ha lên 1,86 ha	0,91	
B. Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025												
4	Xây dựng trụ sở làm việc Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất	TSC	Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất	0,50	0,50		huyện Thạch Thất	Thị trấn Liên Quan	Quyết định số 408/QĐ-TANDTC-ĐTWT ngày 17/10/2024 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng trụ sở làm việc Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất. (Tiến độ: 2024-2027)			
5	Xây dựng Cầu Phú Kim	DGT	Ban Quản lý dự án ĐTXD huyện Thạch Thất	0,50	0,50		huyện Thạch Thất	Phú Kim	Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 31/10/2024 của HĐND huyện Thạch Thất về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư, phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn huyện Thạch Thất, (Phụ lục số 10: Tiến độ 2025-2027)			
6	Xây dựng Cầu Gầu xã Lại Thượng	DGT	Ban Quản lý dự án ĐTXD huyện Thạch Thất	0,50	0,50		huyện Thạch Thất	Lại Thượng	Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 31/10/2024 của HĐND huyện Thạch Thất về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư, phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn huyện Thạch Thất, (Phụ lục số 9: Tiến độ 2025-2027)			
7	Nâng cấp, mở rộng đường giao thông thoát nước xã Kim Quan (đường Kim - Trung 2)	DGT	Ban Quản lý dự án ĐTXD huyện Thạch Thất	1,40	1,40		huyện Thạch Thất	Kim Quan	Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 14/3/2023 của HĐND huyện Thạch Thất về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn huyện Thạch Thất, (Phụ lục số 18; Tiến độ 2024-2026)			
22. Thanh Oai												

TT	Danh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Vị trí		Căn cứ pháp lý	Diện tích đất điều chỉnh		
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã		Đất thu hồi chỉnh lịch	Đất lúa chỉnh lịch	
B	Dự án đầu tư, xây dựng mới thực hiện trong năm 2025											
1	Nâng cấp, mở rộng đường Tân Ước - Liên Châu đi huyện Thường Tín	DGT	UBND huyện Thanh Oai	6,71	6,7057		Thanh Oai	Tân Ước, Liên Châu	- Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 01/9/2020 của HĐND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư (Phụ biểu 02); - Quyết định số 8113/QĐ-UBND ngày 20/11/2024 về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Tiền đề: 2020-2025			
2	Đường Bích Hòa - Bình Minh đi đường tỉnh lộ 427	DGT	UBND huyện Thanh Oai	3,72	3,72		Thanh Oai	Bích Hòa; Bình Minh	- Quyết định số 4424/QĐ-UBND ngày 24/8/2021 của UBND huyện Thanh Oai phê duyệt dự án. - Quyết định 8116/QĐ-UBND ngày 20/11/2024 của UBND huyện Thanh Oai phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Tiền đề: 2021-2025			
3	Nâng cấp, mở rộng đường Kim Thư - Đổ Động - Thanh Vân	DGT	UBND huyện Thanh Oai	4,63	4,63		Thanh Oai	Kim Thư; Đổ Động; Thanh Vân	- Quyết định số 3133/QĐ-UBND ngày 18/6/2021 của UBND huyện Thanh Oai phê duyệt dự án. - Quyết định 8048/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của UBND huyện Thanh Oai phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Tiền đề: 2022-2025			
4	Đường trục giao thông xã Hồng Dương đi đường tỉnh lộ 429	DGT	UBND huyện Thanh Oai	4,12	4,12		Thanh Oai	Hồng Dương	- Quyết định số 5141/QĐ-UBND ngày 30/8/2022 của UBND huyện Thanh Oai về việc phê duyệt dự án; - Quyết định 8058/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của UBND huyện Thanh Oai phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Tiền đề: 2022-2025			
5	Đường liên xã Bình Minh - Mỹ Hưng (đoạn từ đường trục phát triển đến đình Minh Kha)	DGT	UBND huyện Thanh Oai	2,39	2,39		Thanh Oai	Bình Minh; Tam Hưng	- Quyết định số 6096/QĐ-UBND ngày 25/10/2021 của UBND huyện Thanh Oai về việc phê duyệt dự án; - Quyết định 8117/QĐ-UBND ngày 20/11/2024 của UBND huyện Thanh Oai phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Tiền đề: 2022-2025			
6	Xây dựng đường tránh tỉnh lộ 429 qua địa bàn xã Cao Dương - Xuân Dương	DGT	UBND huyện Thanh Oai	4,24	2,2		Thanh Oai	Xuân Dương; Cao Dương	- Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 14/12/2021 của HĐND huyện Thanh Oai phê duyệt chủ trương và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 (Phụ biểu 03) - Quyết định 8213/QĐ-UBND ngày 28/11/2024 của UBND huyện Thanh Oai phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Tiền đề: 2022-2026			
7	Đường liên xã Kim Bài - Đổ Động - Tân Ước (đoạn từ đường THPT Thanh Oai A đi xã Tân Ước)	DGT	UBND huyện Thanh Oai	3,21	3,21		Thanh Oai	Tân Ước; Đổ Động	- Quyết định số 5268/QĐ-UBND ngày 09/9/2022 của UBND huyện Thanh Oai về việc phê duyệt dự án. - Quyết định 8216/QĐ-UBND ngày 28/11/2024 của UBND huyện Thanh Oai phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Tiền đề: 2022-2025			
8	Đường giao thông kết nối từ đường tỉnh lộ 427 (tại vị trí cuối đường Địa Muối) đến đường trục phát triển phía Nam	DGT	UBND huyện Thanh Oai	2,39	2,39		Thanh Oai	Tam Hưng	- Quyết định số 6097/QĐ-UBND ngày 25/10/2021 của UBND huyện Thanh Oai phê duyệt dự án; - Quyết định số 8112/QĐ-UBND ngày 20/11/2024 của UBND huyện Thanh Oai phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Tiền đề: 2021-2025			
9	Đường Kim An - Đổ Động (Đoạn từ Kim An đi QL-21B)	DGT	UBND huyện Thanh Oai	4,41	1,08		Thanh Oai	Kim An; Đổ Động	- Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 28/02/2019 của HĐND huyện Thanh Oai về việc phê duyệt dự án. - Quyết định 8215/QĐ-UBND ngày 28/11/2024 của UBND huyện Thanh Oai phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Tiền đề: 2023-2026			
10	Đường Thanh Vân - trục phát triển phía Nam đi Thường Tín, trên địa bàn huyện Thanh Oai	DGT	UBND huyện Thanh Oai	3,64	3,64		Thanh Oai	Thanh Vân	- Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 31/10/2022 của HĐND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 (Phụ biểu 07) - Quyết định 7903/QĐ-UBND ngày 08/11/2024 của UBND huyện Thanh Oai phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Tiền đề: 2023-2025			
11	Nhà văn hóa thôn Song Khê, xã Tam Hưng	DVH	UBND huyện Thanh Oai	0,18	0,18		Thanh Oai	Tam Hưng	- Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 12/10/2021 của HĐND huyện Thanh Oai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư (Phụ lục 16). - Quyết định số 6987/QĐ-UBND ngày 02/10/2024 của UBND huyện về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Tiền đề: 2022-2025			
12	Nhà văn hóa thôn Tân Tiến, xã Phương Trung	DVH	UBND huyện Thanh Oai	0,15	0,15		Thanh Oai	Phương Trung				

TT	Danh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Vị trí		Căn cứ pháp lý	Chi chú	Diện tích đất điều chỉnh	
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			Đất thu hồi chỉnh lịch	Đất lúa chỉnh lịch
13	Nhà văn hóa thôn Thượng Thanh 1, xã Thanh Cao	DVH	UBND huyện Thanh Oai	0,27	0,27		Thanh Oai	Thanh Cao	- Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 20/3/2023 của HĐND huyện Thanh Oai phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 (Phụ biểu 16) - Quyết định 6098/QĐ-UBND ngày 14/8/2024 của UBND huyện Thanh Oai phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Tiền đề: 2023-2025			
14	Nhà văn hóa thôn Bãi 2, xã Cao Viên	DVH	UBND huyện Thanh Oai	0,28	0,28		Thanh Oai	Cao Viên	- Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 12/10/2021 của HĐND huyện Thanh Oai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư (Phụ lục 26); - Quyết định 6915/QĐ-UBND ngày 28/9/2024 của UBND huyện Thanh Oai phê duyệt điều chỉnh, gia hạn thời gian thực hiện dự án. Tiền đề: 2022-2025			
15	Trường mầm non Bình Minh II	DGD	UBND huyện Thanh Oai	1,3	1,3		Thanh Oai	Bình Minh	- Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 31/5/2022 của HĐND huyện Thanh Oai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án (Phụ biểu 10) - Quyết định 5140/QĐ-UBND ngày 04/7/2024 của UBND huyện Thanh Oai phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Tiền đề: hết tháng 12/2025			
16	Nâng cấp, mở rộng Trường THCS Dân Hòa	DGD	UBND huyện Thanh Oai	0,5	0,5		Thanh Oai	Dân Hòa	- Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 31/5/2022 của HĐND huyện Thanh Oai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án (Phụ biểu 18); - Quyết định 6829/QĐ-UBND ngày 24/9/2024 của UBND huyện Thanh Oai phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Tiền đề: 2022-2025			
17	Mở rộng trường mầm non Thanh Thủy (khu Tô Rồng)	DGD	UBND huyện Thanh Oai	0,35	0,35		Thanh Oai	Thanh Thủy	- Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 31/5/2022 của HĐND huyện Thanh Oai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án (Phụ biểu 19) - Quyết định 8119/QĐ-UBND ngày 20/11/2024 của UBND huyện Thanh Oai phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Tiền đề: 2023-2025			
18	Trường mầm non Thanh Mai (điểm trường thôn Mỹ Dương)	DGD	UBND huyện Thanh Oai	0,53	0,53		Thanh Oai	Thanh Mai	- Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 04/7/2022 của HĐND huyện Thanh Oai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án (Phụ biểu 13); - Quyết định 6959/QĐ-UBND ngày 01/10/2024 của UBND huyện Thanh Oai phê duyệt điều chỉnh, gia hạn thời gian thực hiện dự án. Tiền đề: 2022-2025			
19	Trụ sở Ban chỉ huy quân sự xã Thanh Cao	TSC	UBND huyện Thanh Oai	0,1	0,1		Thanh Oai	Thanh Cao	- Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 31/10/2022 của HĐND huyện Thanh Oai phê duyệt chủ trương và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025. - Quyết định 8218/QĐ-UBND ngày 28/11/2024 của UBND huyện Thanh Oai phê duyệt điều chỉnh, gia hạn thời gian thực hiện dự án. Tiền đề: 2023-2025			
23. Thanh Trì												
A Dự án điều chỉnh tại Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 (điều chỉnh, bổ sung tại Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 25/02/2025) của HĐND Thành phố												
1	Khu dẫn giá quyền sử dụng đất số 1 xã Liên Ninh (thôn Yên Phú), huyện Thanh Trì	ONT	UBND huyện Thanh Trì	1,49	0,08	1,31	Thanh Trì	Liên Ninh	- Quyết định số 4397/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND huyện Thanh Trì phê duyệt dự án. - Quyết định số 4447/QĐ-UBND ngày 12/9/2023 của UBND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư Thời gian thực hiện: Năm 2023-2025 - Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công của huyện thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐND huyện - Văn bản 224/UBND-BQLDA ĐTXD ngày 07/02/2025 của UBND huyện Thanh Trì về việc chấp thuận phương án sử dụng tầng đất mặt	Bổ sung diện tích đất trồng lúa		1,31
2	GPMB khu đất thuộc 6 quy hoạch B5-1 xã Tê Hiệp, Ngũ Hiệp, xã quê đất sạt phục vụ xây dựng vườn hoa, sân bãi TDTT theo quy hoạch	ONT	UBND huyện Thanh Trì	0,55	0,55	0,54	Thanh Trì	Tê Hiệp, Ngũ Hiệp	- Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 22/9/2020 của HĐND huyện Thanh Trì phê duyệt chủ trương đầu tư dự án (PL 1.21). - Quyết định số 2153/QĐ-UBND ngày 05/7/2021 của UBND huyện Thanh Trì phê duyệt dự án. O28 - Văn bản 265/UBND-BQLDA ĐTXD ngày 14/02/2025 của UBND huyện Thanh Trì về việc chấp thuận phương án sử dụng tầng đất mặt	Bổ sung diện tích đất trồng lúa		0,54
B Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025												

TT	Danh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Vị trí		Căn cứ pháp lý	Chú	Diện tích đất điều chỉnh	
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			Đất thu hồi chỉnh lệch	Đất lúa chỉnh lệch
3	Xây dựng tuyến đường nối cầu Hòa Bình đi Khu đô thị Nam Linh Đàm huyện Thanh Trì	DGT	UBND huyện Thanh Trì	2.9	2.01		Thanh Trì	Tam Hiệp	Quyết định số 4247/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND huyện Thanh Trì phê duyệt dự án. - Quyết định số 5880/QĐ-UBND ngày 07/12/2021 của UBND huyện Thanh Trì phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. - Quyết định số 4967/QĐ-UBND ngày 10/10/2023 của UBND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt thời gian điều chỉnh dự án. - Quyết định số 2472/QĐ-UBND ngày 16/05/2019 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án. - Văn bản 169/UBND-BQLDA ĐTXD ngày 23/01/2025 của UBND huyện Thanh Trì về việc chấp thuận phương án sử dụng tầng đất mặt			
4	Cải tạo, mở rộng và chỉnh trang khuôn viên nghĩa trang nhân dân thôn Huỳnh Cung, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì	NTD	UBND huyện Thanh Trì	0.54	0.44		Thanh Trì	Tam Hiệp	- Quyết định số 5251/QĐ-UBND ngày 30/11/2021 của UBND huyện Thanh Trì về Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Cải tạo, mở rộng và chỉnh trang khuôn viên nghĩa trang nhân dân thôn Huỳnh Cung, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì.) - Quyết định số 4968/QĐ-UBND ngày 10/10/2023 của UBND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện đầu tư dự án. - Văn bản 170/UBND-BQLDA ĐTXD ngày 23/01/2025 của UBND huyện Thanh Trì về việc chấp thuận phương án sử dụng tầng đất mặt			
5	Khu đầu tư xây dựng sử dụng đất số 2 xã Tam Hiệp (thôn Huỳnh Cung), huyện Thanh Trì	ONT	UBND huyện Thanh Trì	2.14	1.8		Thanh Trì	Tam Hiệp	- Nghị quyết số 7414/NQ-HĐND ngày 30/10/2018 của HĐND huyện Thanh Trì phê duyệt dự án. - Quyết định số 1446/QĐ-UBND ngày 21/5/2021 của UBND huyện Thanh Trì phê duyệt dự án. - Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công của huyện thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐND huyện. - Văn bản 173/UBND-BQLDA ĐTXD ngày 23/01/2025 của UBND huyện Thanh Trì về việc chấp thuận phương án sử dụng tầng đất mặt			
6	Nâng cấp trường THCS xã Hữu Hòa huyện Thanh Trì	DGD	UBND huyện Thanh Trì	0.79	0.74		Thanh Trì	Hữu Hòa	- Quyết định số 1869/QĐ-UBND ngày 21/6/2021 của UBND huyện Thanh Trì phê duyệt dự án. - Quyết định số 1786/QĐ-UBND ngày 10/9/2020 của UBND huyện Thanh Trì phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu giải đoạn chuẩn bị đầu tư dự án. - Văn bản 223/UBND-BQLDA ĐTXD ngày 07/02/2025 của UBND huyện Thanh Trì về việc chấp thuận phương án sử dụng tầng đất mặt			
7	Nâng cấp trường mầm non A Liên Ninh, huyện Thanh Trì	DGD	UBND huyện Thanh Trì	0.25	0.25		Thanh Trì	Liên Ninh	Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 21/8/2024 của HĐND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công ngân sách Huyện quản lý			
8	Xây dựng trụ sở Ban chỉ huy quân sự xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì	TSC	UBND huyện Thanh Trì	0.13	0.13		Thanh Trì	Tả Thanh Oai	Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 21/12/2024 của HĐND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công ngân sách Huyện quản lý			
9	Đầu tư xây dựng cầu Ngọc Hồi và Đường dẫn hai đầu cầu	DGT	UBND huyện Thanh Trì	23.76	23.76		Thanh Trì	Ngũ Hiệp, Yên Mỹ, Duyên Hà	- Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 25/02/2025 của HĐND thành phố Hà Nội về việc thống nhất chủ trương báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định giao UBND thành phố Hà Nội làm cơ quan chủ quản thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng cầu Ngọc Hồi và Đường dẫn hai đầu cầu; - Văn bản số 6/UBND_TCKH ngày 10/02/2025 của UBND huyện Thanh Trì về việc tham gia ý kiến thẩm định đối với Hồ sơ báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án Đầu tư xây dựng cầu Ngọc Hồi và Đường dẫn hai đầu cầu			
24. Thường Tin												
B Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025												
1	Đường giao thông nội bộ diêm dân cư xã Tô Hiệu (đoạn đi qua phòng khám đa khoa Tô Hiệu), huyện Thường Tín	DGT	Ban QLDA ĐTXD huyện Thường Tín	0.4	0.4		Huyện Thường Tín	Tô Hiệu	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 29/9/2021 của HĐND huyện Thường Tín v/v phê duyệt CTBT và điều chỉnh CTĐT Dự án Quyết định số 1901/QĐ-UBND ngày 13/4/2022 của UBND huyện Thường Tín v/v phê duyệt Báo cáo KTKT đầu tư XD dự án. Quyết định số 5237/QĐ-UBND ngày 06/12/2024 của UBND huyện Thường Tín v/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án.			

TT	Danh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Vị trí		Căn cứ pháp lý	Ghi chú	Diện tích đất điều chỉnh	
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			Đất thu hồi chỉnh lệch	Đất lúa chỉnh lệch
2	Đường Đỗ Văn, Đỗ Đăng xã Vạn Xuân, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội	DGT	Trung tâm phát triển quỹ đất	2.9	2.9		Huyện Thường Tín	Vạn Điểm	Quyết định số 1249/QĐ-UBND ngày 04/3/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt CTĐĐT Dự án			
25. Ứng Hòa												
B Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025												
1	Xây dựng mới tương miễn non thôn Xã Cầu - Điện trường mức độ 2, huyện Ứng Hòa.	DGD	Ban QLDA huyện Ứng Hòa	0.97	0.97		huyện Ứng Hòa	xã Quảng Phú Cầu	Nghị quyết số 03/NQ-HDND ngày 14 tháng 04 năm 2023 của UBND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn TP hỗ trợ có mục tiêu cho huyện và nguồn vốn ngân sách huyện. Phụ lục 09, thời gian thực hiện 2023-2025.			
2	Xây dựng, cải tạo trụ sở làm việc UBND xã Sơn Công, huyện Ứng Hòa	TSC	Ban QLDA huyện Ứng Hòa	0.42	0.15		huyện Ứng Hòa	Xã Cao Sơn Trĩn	Nghị quyết số 12/NQ-HDND ngày 03 tháng 10 năm 2024 của UBND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn TP hỗ trợ có mục tiêu cho huyện và nguồn vốn ngân sách huyện năm 2024. Phụ lục 12, thời gian thực hiện 2023-2025			
3	Xây dựng mới Trạm Y tế xã Đại Hùng	DYT	Ban QLDA huyện Ứng Hòa	0.15	0.15		huyện Ứng Hòa	xã Đại Hùng	Nghị quyết số 02/NQ-HDND ngày 21 tháng 03 năm 2022 của UBND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn TP hỗ trợ có mục tiêu cho huyện.			
4	Trưởng miễn non trung tâm xã Trưởng Thịnh, huyện Ứng Hòa	DGD	Ban QLDA huyện Ứng Hòa	0.89	0.56		huyện Ứng Hòa	Xã Trưởng Thịnh	Nghị quyết số 08/NQ-HDND ngày 21 tháng 06 năm 2023 của UBND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng nguồn vốn TP hỗ trợ có mục tiêu cho huyện.			
5	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông từ trạm bơm Ngõ Xã đến kênh Tân Phương, huyện Ứng Hòa	DGT	Ban QLDA huyện Ứng Hòa	1.45	0.05		huyện Ứng Hòa	TT. Văn Đình	Quyết định số 647/QĐ-UBND ngày 01 tháng 07 năm 2021 của UBND huyện Ứng Hòa về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng thuộc dự án: Cải tạo, nâng cấp đường giao thông từ trạm bơm Ngõ Xã đến kênh Tân Phương, huyện Ứng Hòa			
6	Nhà văn hóa Ngõ Luán xã Đại Hùng	DVH	UBND xã Đại Hùng	0.12	0.12		huyện Ứng Hòa	Xã Đại Hùng	Nghị quyết số 07/NQ-HDND ngày 28 tháng 06 năm 2024 của UBND huyện Ứng Hòa về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025; Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2024 và định hướng kế hoạch đầu tư công năm 2025. Biểu 08, mục Y; Thời gian thực hiện 2024-2026			

TT	Danh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Vị trí		Căn cứ pháp lý	Chi chú	Diện tích đất điều chỉnh	
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			Đất thu hồi chênh lệch	Đất lúa chênh lệch
5	Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đầu tư giữa QSD đất để thực hiện dự án Khu dân cư nông thôn số 1 xã Hồng Hà, huyện Đan Phượng.	ONT	Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Đan Phượng	3.65	3.65		Đan Phượng	xã Hồng Hà	Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 15/4/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (phụ lục 04), thời gian thực hiện 2024-2027; Nghị quyết số 203/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư cá dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (Phụ lục 17)	Điều chỉnh diện tích đất thu hồi từ 3,7 xuống 3,65ha	-0,05	
6	Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đầu tư giữa QSD đất để thực hiện dự án Khu dân cư nông thôn X12 phía Bắc trạm bơm Tiên Tân, xã Hồng Hà, huyện Đan Phượng	ONT	Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Đan Phượng	1,51	1,51		Đan Phượng	xã Hồng Hà	Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 15/4/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (phụ lục 05), thời gian thực hiện 2024-2027; Nghị quyết số 203/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư cá dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (Phụ lục 17)	Điều chỉnh diện tích đất thu hồi từ 1,3 lên 1,51ha	0,01	
7	Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đầu tư giữa QSD đất để thực hiện dự án Khu dân cư nông thôn Cực Nam, xã Thọ Xuân, huyện Đan Phượng	ONT	Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Đan Phượng	2,9	2,9		Đan Phượng	xã Thọ Xuân	Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 15/4/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (phụ lục 02), thời gian thực hiện 2024-2027; Nghị quyết số 203/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư cá dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (Phụ lục 17)	Điều chỉnh tên		
8	Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đầu tư giữa QSD đất để thực hiện dự án Khu dân cư nông thôn Cụm 2, yên Tinh lộ 417 xã Thọ Xuân, huyện Đan Phượng	ONT	Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Đan Phượng	4,43	4,43		Đan Phượng	xã Thọ Xuân	Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 15/4/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (phụ lục 02), thời gian thực hiện 2024-2027; Nghị quyết số 203/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư cá dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (Phụ lục 17)	Điều chỉnh diện tích đất thu hồi từ 4,5ha xuống 4,43ha	-0,07	
9	Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đầu tư giữa QSD đất khu X5, xã Liên Hà, huyện Đan Phượng	ONT	Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Đan Phượng	7,2	7,2		Đan Phượng	xã Liên Hà	Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 15/4/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (phụ lục 25), thời gian thực hiện 2023-2026; Nghị quyết số 203/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư cá dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (Phụ lục 17)	Điều chỉnh tên		
10	Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đầu tư giữa QSD đất khu X6, xã Tân Hội, huyện Đan Phượng	ONT	Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Đan Phượng	3,01	3,01		Đan Phượng	xã Tân Hội	Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 15/4/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (phụ lục 26), thời gian thực hiện 2023-2026; Nghị quyết số 203/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư cá dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (Phụ lục 17)	Điều chỉnh tên		
11	Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đầu tư giữa QSD đất để thực hiện dự án (giai đoạn 3), xã Phương Đình, huyện Đan Phượng.	ONT	Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Đan Phượng	1,13	1,13		Đan Phượng	xã Phương Đình	Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 15/4/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (phụ lục 01), thời gian thực hiện 2024-2027; Nghị quyết số 203/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư cá dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (Phụ lục 17); Quyết định 6255/QĐ-UBND ngày 02/10/2024 của UBND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu đầu tư QSD đất ở khu Đệ Nhì (giai đoạn 3) xã Phương Đình, huyện Đan Phượng	Điều chỉnh diện tích đất thu hồi từ 1,1ha lên 1,13ha	0,03	

TT	Đanh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Vị trí		Căn cứ pháp lý	Ghi chú	Diện tích đất điều chỉnh	
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			Đất thu hồi chênh lệch	Đất lúa chênh lệch
12	Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đầu giá QSD đất để thực hiện dự án Khu dân cư nông thôn xã Thượng Mỗ, huyện Đan Phượng	ONT	Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Đan Phượng	7	7		Đan Phượng	xã Thượng Mỗ	Nghị quyết số 157/NQ-HĐND ngày 16/10/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (phụ lục 17), thời gian thực hiện 2025-2028; Nghị quyết số 203/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (Phụ lục 17)	Điều chỉnh diện tích đất thu hồi từ 7,56ha xuống 7,0ha	-0,56	
13	Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đầu giá QSD đất để thực hiện dự án Khu dân cư nông thôn Bá Nội, xã Hồng Hà, huyện Đan Phượng	ONT	Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Đan Phượng	1,8	1,8		Đan Phượng	xã Hồng Hà	Nghị quyết số 157/NQ-HĐND ngày 16/10/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (phụ lục 17), thời gian thực hiện 2025-2028; Nghị quyết số 203/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (Phụ lục 17)	Điều chỉnh diện tích đất thu hồi từ 2,1ha xuống 1,8ha	-0,3	
14	Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đầu giá QSD đất ở A8, xã Tân Hội, huyện Đan Phượng	ONT	Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Đan Phượng	7,44	7,44		Đan Phượng	xã Tân Hội	Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 15/4/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (phụ lục 24), thời gian thực hiện 2025-2026; Nghị quyết số 203/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (Phụ lục 11). Quyết định số 658/QĐ-UBND ngày 03/02/2025 của UBND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đầu giá quyền sử dụng đất ở A8 xã Tân Hội, huyện Đan Phượng	Điều chỉnh diện tích đất thu hồi từ 8,62ha xuống 7,44ha	-1,18	
B. Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025												
15	Xây dựng HTKT đầu giá QSD đất ở Khu ven làng Bót Điện giai đoạn 2, xã Hồng Hà	ONT	Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Đan Phượng	0,5	0,03	0,5	Đan Phượng	xã Hồng Hà	Nghị quyết số 122/NQ-HĐND ngày 28/9/2022 của HĐND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án giai đoạn 2021-2025 (Phụ lục số 13); Chủ trương đầu tư dự án Xây dựng HTKT khu đầu giá QSD đất ở khu ven làng Bót Điện (giai đoạn 2), xã Hồng Hà). Quyết định số 7781/QĐ-UBND ngày 15/12/2022 phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình; Xây dựng HTKT khu đầu giá QSD đất ở khu ven làng Bót Điện (giai đoạn 2), xã Hồng Hà; Phương án sử dụng tăng đất mặt của đất được chuyển đổi từ đất chuyển trồng lúa nước do UBND huyện Đan Phượng lập ngày 31/12/2024.			
16	Xây dựng HTKT đầu giá quyền sử dụng đất ở Khu Cửa Tham (giai đoạn 2) xã Thọ An	ONT	Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Đan Phượng	2	0,6		Đan Phượng	xã Thọ An	Nghị quyết số 192/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của HĐND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án giai đoạn 2021-2025 của huyện Đan Phượng (phụ lục 05). Quyết định số 65/QĐ-UBND ngày 08/01/2024 phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình; Xây dựng HTKT đầu giá QSD đất ở khu Cửa Tham (giai đoạn 2) xã Thọ An. Tiến độ 2022-2025			
17	Xây dựng HTKT đầu giá quyền sử dụng đất ở khu X29, N19 xã Thượng Mỗ	ONT	UBND huyện Đan Phượng	3,11	3,11		Đan Phượng	xã Thượng Mỗ	Nghị quyết số 149/NQ-HĐND ngày 10/11/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án (phụ lục số 21) giai đoạn 2021-2025. Quyết định số 7964/QĐ-UBND ngày 30/11/2023 phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình; Xây dựng HTKT đầu giá QSD đất ở khu X29, N19 xã Thượng Mỗ. Tiến độ 2022-2025			
18	Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đầu giá QSD đất để thực hiện dự án Khu dân cư nông thôn 03 khu đất tại ven thôn La Thạch, xã Phương Đình, huyện Đan Phượng	ONT	Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Đan Phượng	0,59	0,59		Đan Phượng	Xã Phương Đình	Nghị quyết số 157/NQ-HĐND ngày 16/10/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (phụ lục 01), thời gian thực hiện 2025-2027; Nghị quyết số 203/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (Phụ lục 17)			
19	Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đầu giá QSD đất để thực hiện dự án Khu dân cư nông thôn số 1, xã Phương Đình, huyện Đan Phượng	ONT	Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Đan Phượng	4,83	4,83		Đan Phượng	Xã Phương Đình	Nghị quyết số 157/NQ-HĐND ngày 16/10/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (phụ lục 02), thời gian thực hiện 2025-2028; Nghị quyết số 203/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (Phụ lục 17)			

TT	Danh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Vị trí		Căn cứ pháp lý	Ghi chú	Diện tích đất điều chỉnh	
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			Đất thu hồi chỉnh lịch	Đất lúa chỉnh lịch
20	Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đầu tư xây dựng nhà ở xã hội tại xã Tân Hội, huyện Đan Phượng;	ONT	Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Đan Phượng	8.9	8.9		Đan Phượng	Xã Tân Hội	Nghị Quyết 157/NQ-HĐND ngày 16/10/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (phụ lục 03), thời gian thực hiện 2025-2028 Nghị Quyết 203/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (Phụ lục 12)			
21	Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đầu tư xây dựng nhà ở xã hội tại xã Tân Lập, huyện Đan Phượng;	ONT	Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Đan Phượng	2.89	2.89		Đan Phượng	Xã Tân Lập	Nghị quyết số 157/NQ-HĐND ngày 16/10/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (phụ lục 04), thời gian thực hiện 2025-2028; Nghị quyết số 203/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (Phụ lục 17)			
22	Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đầu tư xây dựng nhà ở xã hội tại khu dân cư nông thôn cụm 1, xã Tân Lập, huyện Đan Phượng;	ONT	Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Đan Phượng	0.59	0.59		Đan Phượng	Xã Tân Lập	Nghị quyết số 157/NQ-HĐND ngày 16/10/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (phụ lục 05), thời gian thực hiện 2025-2028; Nghị quyết số 203/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công của huyện Đan Phượng (Phụ lục 17)			
23	Xây dựng HTKT khu đầu tư xây dựng nhà ở xã hội tại khu vực ven làng cụm 3, xã Hồng Hà, huyện Đan Phượng	ONT	Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Đan Phượng	0.6	0.5	0.5	Đan Phượng	xã Hồng Hà	Nghị quyết 149/NQ-HĐND ngày 10/11/2021 của HĐND huyện Đan Phượng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án giai đoạn 2021-2025 (phụ lục 25); Chủ trương đầu tư dự án xây dựng HTKT khu đầu tư xây dựng nhà ở xã hội ven làng Cụm 3, xã Hồng Hà; Quyết định số 7778/QĐ-UBND ngày 15/12/2022 của UBND huyện Đan Phượng phê duyệt Báo cáo KTKT đầu tư xây dựng công trình: "Xây dựng HTKT khu đầu tư xây dựng nhà ở xã hội ven làng cụm 3, xã Hồng Hà, huyện Đan Phượng"; Phương án sử dụng đất mặt của đất được chuyển đổi từ đất chuyển trồng lúa nước do UBND huyện Đan Phượng lập ngày 27/12/2024.	Bổ sung diện tích chuyển mục đích đất lúa		
4. Đông Anh												
A Dự án điều chỉnh tại Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 (điều chỉnh, bổ sung tại Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 25/02/2025) của HĐND Thành phố												
1	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đầu tư xây dựng nhà ở xã hội tại xã Tiên Dương, huyện Đông Anh.	ONT/ CCC	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đông Anh	22	20	14.04	Đông Anh	Tiên Dương	Văn bản số 63/HĐND-TT ngày 20/7/2018 của Hội đồng nhân dân huyện Đông Anh về phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án; Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 08/05/2019 của Hội đồng nhân dân huyện Đông Anh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư, phụ lục số 1 dự án; Nghị quyết 01/NQ-HĐND ngày 26/4/2022 của HĐND huyện Đông Anh về điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 (lần 2), Tiền lệ thực hiện 2022-2025.	Bổ sung thêm diện tích đất thu hồi và diện tích đất trồng lúa	17	14.04
5. Hoài Đức												
A Dự án điều chỉnh tại Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 (điều chỉnh, bổ sung tại Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 25/02/2025) của HĐND Thành phố												
B Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025												
1	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đầu tư xây dựng nhà ở xã hội tại xã Xuân Hòa, huyện Hoài Đức	ONT	Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Hoài Đức	1.05	1.05		Hoài Đức	Di Trạch	Quyết định số 5812/QĐ-UBND ngày 02/11/2021 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500; Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 15/12/2021 của HĐND huyện về chủ trương đầu tư, thời gian thực hiện dự án 2021-2025			
2	Bồi đắp, giải phóng mặt bằng, xây dựng HTKT khu đầu tư xây dựng nhà ở xã hội tại xã Văn Cao, huyện Hoài Đức	ONT	Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Hoài Đức	7.18	6.9		Hoài Đức	Văn Cao	Quyết định số 5812/QĐ-UBND ngày 02/11/2021 của UBND huyện Hoài Đức về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500; Nghị quyết 09/NQ-HĐND ngày 20/6/2024 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của huyện Hoài Đức, Thời gian thực hiện dự án 2021-2025			

TT	Danh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Vị trí		Căn cứ pháp lý	Ghi chú	Diện tích đất điều chỉnh	
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trống (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			Đất thu hồi chỉnh lý	Đất lúa chỉnh lý
1	Hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật, giải phóng mặt bằng ở quy hoạch G.4/NQ.3, G.5/NQ.15 phục vụ đầu tư xây dựng đất tại phường Thạch Bàn, quận Long Biên	ODT	Trung tâm PTQĐ quận Long Biên	2.7	2.7		Long Biên	Thạch Bàn	Nghị quyết số 122/NQ-HĐND ngày 09/4/2024 của HĐND quận Long Biên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư thực hiện dự án			
2	Hoàn chỉnh HTKT ở đất thuộc ô quy hoạch C.9/NQ1 phục vụ đầu tư xây dựng đất, phường Đức Giang, quận Long Biên	ODT	Trung tâm PTQĐ quận Long Biên	0.06	0.06		Long Biên	Đức Giang	Nghị quyết số 122/NQ-HĐND ngày 09/4/2024 của HĐND quận Long Biên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư thực hiện dự án			
3	Hoàn chỉnh HTKT ở đất thuộc ô quy hoạch G.7/LX.11 phục vụ đầu tư xây dựng đất tại phường Cự Khối, quận Long Biên	ODT	Trung tâm PTQĐ quận Long Biên	0.12	0.12		Long Biên	Cự Khối	Nghị quyết số 147/NQ-HĐND ngày 24/10/2024 của HĐND quận Long Biên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư thực hiện dự án			
4	Hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật ở quy hoạch C.6/NQ10 phường Giang Biên, quận Long Biên	ODT	Trung tâm PTQĐ quận Long Biên	0.24	0.24		Long Biên	Giang Biên	Nghị quyết số 147/NQ-HĐND ngày 24/10/2024 của HĐND quận Long Biên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư thực hiện dự án			
5	Hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật, giải phóng mặt bằng các ô quy hoạch G.4/CCTP1, G.4/CCTP2, G.4/CCTP3, G.4/PI, G.5/CCTP1, G.5/CCTP2 phục vụ đầu tư xây dựng đất, phường Thạch Bàn, quận Long Biên	TMD	Trung tâm PTQĐ quận Long Biên	8.7	8.7		Long Biên	Thạch Bàn	Nghị quyết số 151/NQ-HĐND ngày 24/12/2024 của HĐND quận Long Biên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư thực hiện dự án			
7. Mê Linh												
B Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025												
1	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất đầu tư xây dựng dự án tại điểm HK-04, thôn Hoàng Xá, xã Hoàng Kim, huyện Mê Linh	ONT	Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Mê Linh	2.99	2.99		H.Mê Linh	Xã Hoàng Kim	Quyết định số 693/QĐ-UBND ngày 18/02/2025 của UBND huyện Mê Linh về việc phê duyệt điều chỉnh dự án.(tiền độ đến hết quý IV/2025)			
2	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất đầu tư xây dựng dự án tại điểm TL-03 (Giới Đoàn 1), thôn Yên Bái, xã Trạ Lấp, huyện Mê Linh	ONT	Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Mê Linh	3.79	3.79		H.Mê Linh	Xã Trạ Lấp	Quyết định số 692/QĐ-UBND ngày 18/02/2025 của UBND huyện Mê Linh về việc phê duyệt điều chỉnh dự án.(tiền độ đến hết quý IV/2025)			
3	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật để đầu tư xây dựng dự án tại điểm X3 xã Đông Lãng Gán, thôn Văn Lôi, xã Tân Đông, huyện Mê Linh	ONT	Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Mê Linh	3.91	3.91		H.Mê Linh	Xã Tân Đông	Quyết định số 691/QĐ-UBND ngày 18/02/2025 của UBND huyện Mê Linh về việc phê duyệt điều chỉnh dự án.(tiền độ đến hết quý IV/2025)			
4	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất đầu tư xây dựng dự án tại điểm X6, thôn Nại Châu, xã Chu Phan, huyện Mê Linh	ONT	Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Mê Linh	1.98	1.98		H.Mê Linh	xã Chu Phan	Quyết định số 689/QĐ-UBND ngày 18/02/2025 của UBND huyện Mê Linh về việc phê duyệt điều chỉnh dự án.(tiền độ đến hết quý IV/2025)			
5	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất phục vụ đầu tư xây dựng dự án tại điểm YB2, xã Trạ Lấp, huyện Mê Linh	ONT	Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Mê Linh	0.78	0.78		H.Mê Linh	Xã Trạ Lấp	Quyết định số 688/QĐ-UBND ngày 18/02/2025 của UBND huyện Mê Linh về việc phê duyệt điều chỉnh dự án.(tiền độ đến hết quý IV/2025)			
6	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất phục vụ đầu tư xây dựng dự án tại điểm HL2, xã Mê Linh, huyện Mê Linh	ONT	Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Mê Linh	0.67	0.67		H.Mê Linh	Xã Mê Linh	Quyết định số 2028/QĐ-UBND ngày 22/5/2024 của UBND huyện Mê Linh về việc phê duyệt dự án.(tiền độ: 2024-2026)			

TTT	Danh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Vị trí		Cơ sở pháp lý	Ghi chú	Diện tích đất điều chỉnh	
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			Đất thu hồi chỉnh lịch	Đất lúa chỉnh lịch
7	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư QSD đất tại điểm VY-02, xã Vạn Yên, huyện Mê Linh.	ONT	UBND xã Liên Mạc	0.85	0.85		H. Mê Linh	Xã Liên Mạc	Quyết định số 5832/QĐ-UBND ngày 14/12/2024 của UBND huyện Mê Linh về việc phê duyệt dự án. (tiền đó: 2024-2026).			
8	Xây dựng khu dân cư nông thôn tại trung tâm xã Liên Mạc, huyện Mê Linh	ONT	TTPTQĐ huyện Mê Linh	1.85	1.85		Mê Linh	Liên Mạc	Phụ lục số 01-Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 19/12/2024 của HĐND huyện Mê Linh phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của huyện Mê Linh. (tiền đó 2025-2028)			
8. Mỹ Đức												
B Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025												
1	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn tại khu đồng Sét, thôn Hoành 1, khu sử dụng Quần Long, thôn Hoành 2, khu sử dụng Đâu Bút, thôn đồng Mít 2, xã Đồng Tâm, huyện Mỹ Đức	ONT	UBND huyện Mỹ Đức	0.21	0.21		Huyện Mỹ Đức	Đồng Tâm	Quyết định số 1441/QĐ-UBND ngày 07/3/2025 phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn của dự án: xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn tại khu đồng Sét, thôn Hoành 1, khu sử dụng Quần Long, thôn Hoành 2, khu sử dụng Đâu Bút, thôn đồng Mít 2, xã Đồng Tâm, huyện Mỹ Đức. Thời gian thực hiện: 2025-2027			
2	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư tại định cư khu Ao thôn An Duyệt, xã Hưng Tiến, huyện Mỹ Đức	ONT	UBND huyện Mỹ Đức	0.12	0.12		Huyện Mỹ Đức	Hưng Tiến	Quyết định số 1442/QĐ-UBND ngày 07/3/2025 phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn của dự án: xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư tại định cư khu Ao thôn An Duyệt, xã Hưng Tiến, huyện Mỹ Đức. Thời gian thực hiện: 2025-2027			
3	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư tại định cư xã Đường Cao, mặt đường TL 424, thôn 10, xã Phú Lưu Tế, huyện Mỹ Đức	ONT	UBND huyện Mỹ Đức	0.07	0.07		Huyện Mỹ Đức	Phù Lưu Tế	Quyết định số 1443/QĐ-UBND ngày 07/3/2025 phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn của dự án: xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư tại định cư xã Đường Cao, mặt đường TL 424, thôn 10, xã Phú Lưu Tế, huyện Mỹ Đức. Thời gian thực hiện: 2025-2027			
9. Phúc Thọ												
A Dự án điều chỉnh tại Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 (điều chỉnh, bổ sung tại Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 25/02/2025) của HĐND Thành phố												
1	Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đầu tư để thực hiện dự án chỉnh trang đô thị khu Đồng Văng TT Phúc Thọ	ODT	Trung tâm PTQĐ huyện	2	2	2	Phúc Thọ	TT, Phúc Thọ	Phụ lục 07 Nghị quyết 14/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025. Phụ lục số 13 Nghị Quyết số 22/NQ-HĐND ngày 22/10/2024 của HĐND huyện Phúc Thọ. VB số 14/PA-PTQĐ ngày 10/3/2025 của Trung tâm PTQĐ huyện Phúc Thọ về Phương án sử dụng tăng đất mặt. Thời gian thực hiện 2024 - 2026.	Đăng ký chuyển mục đích đất trồng lúa để làm thủ tục xin giao đất		2
2	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật đầu tư khu Cầu Lọc - Giáo Hạ, xã Ngọc Tào	ONT	Trung tâm PTQĐ huyện	2.38	1.38	2.38	Phúc Thọ	Ngọc Tào	Phụ lục số 46 Nghị Quyết số 03/NQ-HĐND ngày 05/4/2021 của HĐND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định 2339/QĐ-UBND ngày 21/5/2024 phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500. Quyết định 2895/QĐ-UBND ngày 11/6/2024 phê duyệt dự án. QĐ số 223/QĐ-STNMT-QLMT ngày 24/2/2025 của Sở TNMT Hà Nội phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá TĐNMT. VB số 01/PA-PTQĐ ngày 10/3/2025 của Trung tâm PTQĐ huyện Phúc Thọ về Phương án sử dụng tăng đất mặt. Thời gian thực hiện dự án 2024 - 2025	Đăng ký chuyển mục đích đất trồng lúa để làm thủ tục xin giao đất		2.38
3	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật đầu tư khu Ái Bắc xã Vòng Xuyên	ONT	Trung tâm PTQĐ huyện	2.15	1.99	2.15	Phúc Thọ	Vòng Xuyên	Phụ lục số 41 Nghị Quyết số 03/NQ-HĐND ngày 05/4/2021 của HĐND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định 3487/QĐ-UBND ngày 24/11/2023 phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500; Quyết định 5711/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 phê duyệt dự án. Quyết định 6031/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 phê duyệt điều chỉnh dự án. VB số 08/PA-PTQĐ ngày 10/3/2025 của Trung tâm PTQĐ huyện Phúc Thọ về Phương án sử dụng tăng đất mặt. Thời gian thực hiện dự án 2023 - 2025	Đăng ký chuyển mục đích đất trồng lúa để làm thủ tục xin giao đất		2.15

TT	Đanh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trung tâm		Vị trí		Cơ sở pháp lý	Chú ý	Diện tích đất điều chỉnh	
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			Đất thu hồi chỉnh lệch	Đất lúa chỉnh lệch
4	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật đầu giá khu Vòng Ngoại xã Vòng Xuyên	ONT	Trung tâm PTQĐ huyện	1	0,92	1	Phước Thọ	Vòng Xuyên	Phụ lục số 42 Nghị Quyết số 03/NQ-HĐND ngày 05/4/2022 của HĐND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định 5488/QĐ-UBND ngày 24/11/2023 phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500; Quyết định 5714/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 phê duyệt dự án; Quyết định 4710/QĐ-UBND ngày 24/09/2024 phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500. Quyết định 6053/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 phê duyệt điều chỉnh dự án. VB số 06/PA-PTQĐ ngày 10/3/2025 của Trung tâm PTQĐ huyện Phước Thọ về Phương án sử dụng tăng đất mặt. Thời gian thực hiện dự án 2023 - 2025	Đăng ký chuyển mục đích đất trồng lúa để làm thủ tục xin giao đất		1
5	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật đầu giá khu X2, Lạc Xuân xã Vòng Xuyên	ONT	Trung tâm PTQĐ huyện	1,58	1,5	1,58	Phước Thọ	Vòng Xuyên	Phụ lục số 43 Nghị Quyết số 03/NQ-HĐND ngày 05/4/2022 của HĐND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định 5489/QĐ-UBND ngày 24/11/2023 phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500; Quyết định 3712/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 phê duyệt dự án. Quyết định 6032/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 phê duyệt điều chỉnh dự án. VB số 03/PA-PTQĐ ngày 10/3/2025 của Trung tâm PTQĐ huyện Phước Thọ về Phương án sử dụng tăng đất mặt. Thời gian thực hiện dự án 2023 - 2025	Đăng ký chuyển mục đích đất trồng lúa để làm thủ tục xin giao đất		1,58
6	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật đầu giá khu Sầu Tân - Đông Duyệt xã Sầu Tân Phước	ONT	Trung tâm PTQĐ huyện	4,8	3,8	4,8	Phước Thọ	Sơn Phước	Phụ lục số 45 Nghị Quyết số 03/NQ-HĐND ngày 05/4/2022 của HĐND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định 2538/QĐ-UBND ngày 21/5/2024 phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500; Quyết định 2896/QĐ-UBND ngày 11/6/2024 phê duyệt dự án. Quyết định 6030/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 phê duyệt điều chỉnh dự án. VB số 04/PA-PTQĐ ngày 10/3/2025 của Trung tâm PTQĐ huyện Phước Thọ về Phương án sử dụng tăng đất mặt. Thời gian thực hiện dự án 2024 - 2025.	Đăng ký chuyển mục đích đất trồng lúa để làm thủ tục xin giao đất		4,8
7	Xây dựng HTKT khu tái định cư Cầu Ván Tròn xã Hát Môn	ONT	Trung tâm PTQĐ huyện	0,6	0,6	0,6	Phước Thọ	Hát Môn	Phụ lục số 11 Nghị Quyết số 11/NQ-HĐND ngày 01/7/2022 của HĐND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025; Nghị Quyết số 09/NQ-HĐND ngày 10/4/2024 của HĐND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định 2340/QĐ-UBND ngày 21/5/2024 phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500; Quyết định 2903/QĐ-UBND ngày 12/6/2024 phê duyệt dự án. VB số 10/PA-PTQĐ ngày 10/3/2025 của Trung tâm PTQĐ huyện Phước Thọ về Phương án sử dụng tăng đất mặt. Thời gian thực hiện dự án 2024 - 2025	Đăng ký chuyển mục đích đất trồng lúa để làm thủ tục xin giao đất		0,6
8	Xây dựng HTKT đầu giá khu Lọc Xám, xã Tích Giang	ONT	Trung tâm PTQĐ huyện	4,98	4,37	4,98	Phước Thọ	Xã Tích Giang	Phụ lục số 02 Nghị Quyết số 13/NQ-HĐND ngày 19/10/2022 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định 4225/QĐ-UBND ngày 22/8/2024 phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 dự án; QĐ số 4885/QĐ-UBND ngày 04/10/2024 phê duyệt dự án. VB số 09/PA-PTQĐ ngày 10/3/2025 của Trung tâm PTQĐ huyện Phước Thọ về Phương án sử dụng tăng đất mặt. Thời gian thực hiện 2023-2025	Đăng ký chuyển mục đích đất trồng lúa để làm thủ tục xin giao đất		4,98
9	Xây dựng HTKT đầu giá khu Cát Hạ (Giai đoạn 2), xã Tam Thuận, huyện Phước Thọ	ONT	Trung tâm PTQĐ huyện	1,55	0,55	1,55	Phước Thọ	Tam Thuận	Phụ lục số 15 Nghị Quyết số 11/NQ-HĐND ngày 01/7/2022 của HĐND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định 5490/QĐ-UBND ngày 24/11/2023 phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500; Quyết định 5713/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 phê duyệt dự án. VB số 07/PA-PTQĐ ngày 10/3/2025 của Trung tâm PTQĐ huyện Phước Thọ về Phương án sử dụng tăng đất mặt. (Thời gian thực hiện 2023-2025)	Đăng ký chuyển mục đích đất trồng lúa để làm thủ tục xin giao đất		1,55

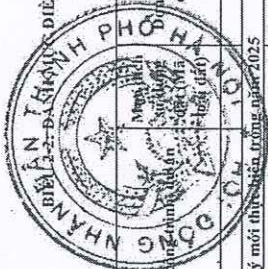
TT	Danh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Vị trí		Cơ sở pháp lý	Chi chú	Diện tích đất điều chỉnh	
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			Đất thu hồi chỉnh lịch	Đất lúa chỉnh lịch
10	Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đầu tư, đầu tư xây dựng hạ tầng để thực hiện dự án khu dân cư nông thôn tại khu đồng Võ xã Liên Hiệp	ONT	Trung tâm PTQĐ huyện	3	3	3	Phước Thọ	Liên Hiệp	Phụ lục số 14 Nghị Quyết 21/NQ-HĐND ngày 26/10/2020 của HĐND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Nghị quyết số 2/NQ-HĐND ngày 5/2/2024 phê duyệt dừng thực hiện dự án giai đoạn 2021-2025; phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giải quyết dự án (Phụ lục 23); Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 26/6/2024 phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giải quyết dự án (Phụ lục 29); Quyết định 4229/QĐ-UBND ngày 22/8/2024 phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500; Phụ Lục 11 Nghị Quyết số 22/NQ-HĐND ngày 22/10/2024 của HĐND huyện Phước Thọ; VB số 11/PA-PTQĐ ngày 10/3/2025 của Trung tâm PTQĐ huyện Phước Thọ về Phương án sử dụng tăng đất mặt. Thời gian thực hiện 2023-2025	Đang ký chuyển mục đích đất trồng lúa để làm thủ tục xin giao đất		3
11	Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đầu tư, đầu tư xây dựng hạ tầng để thực hiện dự án khu dân cư nông thôn tại khu Độc Mới xã Liên Hiệp	ONT	Trung tâm PTQĐ huyện	5,44	5,44	5,44	Phước Thọ	Xã Liên Hiệp	Phụ lục số 07 Nghị Quyết số 11/NQ-HĐND ngày 01/7/2022 của HĐND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giải quyết dự án (Phụ lục 23); Quyết định 4228/QĐ-UBND ngày 22/8/2024 phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 dự án Xây dựng HTKT đầu tư khu Độc Mới, xã Liên Hiệp, huyện Phước Thọ; Phụ Lục 12 Nghị Quyết số 22/NQ-HĐND ngày 22/10/2024 của HĐND huyện Phước Thọ; VB số 12/PA-PTQĐ ngày 10/3/2025 của Trung tâm PTQĐ huyện Phước Thọ về Phương án sử dụng tăng đất mặt. Thời gian thực hiện 2025-2026	Đang ký chuyển mục đích đất trồng lúa để làm thủ tục xin giao đất		5,44
12	Xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đầu tư, đầu tư xây dựng hạ tầng để thực hiện dự án khu dân cư nông thôn Đồng Mỹ xã Thượng Cốc	ONT	Trung tâm PTQĐ huyện	3,5	3,5	3,5	Phước Thọ	Thượng Cốc	Phụ lục số 10 Nghị Quyết số 11/NQ-HĐND ngày 01/7/2022 của HĐND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giải quyết dự án (Phụ lục 23); Quyết định số 4227/QĐ-UBND ngày 22/8/2024 phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500; Quyết định số 4922/QĐ-UBND ngày 08/10/2024 phê duyệt dự án. Thời gian thực hiện 2023-2025	Đang ký chuyển mục đích đất trồng lúa để làm thủ tục xin giao đất		3
13	Xây dựng HTKT đầu tư khu Trường Yên (giai đoạn 2), xã Long Xuyên	ONT	Trung tâm PTQĐ huyện	4,5	4	4,5	Phước Thọ	Long Xuyên	Phụ lục số 21 Nghị Quyết 03/NQ-HĐND ngày 05/02/2024 về việc phê duyệt dừng thực hiện dự án giai đoạn 2021-2025; phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giải quyết dự án (Phụ lục 23); Nghị Quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 05/02/2024 về việc phê duyệt dừng thực hiện dự án giai đoạn 2021 - 2025; phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giải quyết dự án (Phụ lục 23); Quyết định 2337/QĐ-UBND ngày 21/5/2024 của UBND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt Dự án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500; Quyết định số 2894/QĐ-UBND ngày 11/6/2024 phê duyệt dự án; Quyết định số 1037/QĐ-STNMT-QLMT ngày 30/10/2024 phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá TĐMT; VB số 11/PA-PTQĐ ngày 10/3/2025 của Trung tâm PTQĐ huyện Phước Thọ về Phương án sử dụng tăng đất mặt. Thời gian thực hiện 2023-2025	Đang ký chuyển mục đích đất trồng lúa để làm thủ tục xin giao đất		4,5
14	Xây dựng HTKT đầu tư khu Tam Hiệp	ONT	Trung tâm PTQĐ huyện	1,99	1,99	1,99	Phước Thọ	Tam Hiệp	Phụ lục 19 Nghị Quyết số 23/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của HĐND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giải quyết dự án (Phụ lục 23); Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 01/7/2023 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giải quyết dự án (Phụ lục 23); Quyết định 4226/QĐ-UBND ngày 22/8/2024 phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500; Quyết định 3025/QĐ-UBND ngày 15/10/2024 phê duyệt dự án; CVB số 07/PA-PTQĐ ngày 13/3/2025 của Trung tâm PTQĐ huyện Phước Thọ về Phương án sử dụng tăng đất mặt. Thời gian thực hiện 2023 - 2025.	Đang ký chuyển mục đích đất trồng lúa để làm thủ tục xin giao đất		1,99
15	Xây dựng HTKT đầu tư khu Trường Yên (giai đoạn 2), xã Tam Hiệp	ONT	Trung tâm PTQĐ huyện	1	0,15		Phước Thọ	Tam Hiệp	Phụ lục 20 Nghị Quyết số 23/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của HĐND huyện Phước Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giải quyết dự án (Phụ lục 23); Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 01/7/2023 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giải quyết dự án (Phụ lục 23); Quyết định 5164/QĐ-UBND ngày 06/11/2023 phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500; Quyết định 5733/QĐ-UBND ngày 05/12/2023 phê duyệt dự án. Thời gian thực hiện 2023 - 2025.	Đang ký chuyển mục đích đất trồng lúa để làm thủ tục xin giao đất		
16	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất đầu tư, đầu tư xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đầu tư, đầu tư xây dựng hạ tầng để thực hiện dự án khu dân cư nông thôn xã Tam Hiệp	ONT	Trung tâm PTQĐ huyện	0,399273	0,399273		Phước Thọ	Tam Hiệp	Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 26/06/2024 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giải quyết dự án (Phụ lục 15); Thời gian thực hiện 2024 - 2026.	Đang ký chuyển mục đích đất trồng lúa để làm thủ tục xin giao đất		

TT	Đanh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đứng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Vị trí		Cơ sở pháp lý	Chú	Diện tích đất điều chỉnh	
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			Đất thu hồi	Đất lúa chỉnh
17	Xây dựng HTKT đầu giá khu trung tâm TT Phúc Thọ, huyện Phúc Thọ	ODT	Trung tâm PTQĐ huyện	6	6	0	TT Phúc Thọ	TT Phúc Thọ	Phụ lục số 04 Nghị Quyết số 13/NQ-HĐND ngày 19/10/2022 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021 - 2023; Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 01/7/2023 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021 - 2023; Quyết định 5165/QĐ-UBND ngày 06/11/2023 phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500; Quyết định 5734/QĐ-UBND ngày 05/12/2023 phê duyệt dự án. Quyết định số 1155/QĐ-STNMT-QLMT ngày 04/3/2025 phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá TĐMT, VB số 02/PA-PTQĐ ngày 10/3/2025 của Trung tâm PTQĐ huyện Phúc Thọ về Phương án sử dụng tăng đất mặt. Thời gian thực hiện 2023-2025	Đang ký chuyển mục đích đất trồng lúa để làm thủ tục xin giao đất		6
10. Sơn Tây												
A. Dự án điều chỉnh tại Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 (điều chỉnh, bổ sung tại Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 25/02/2025) của HĐND Thành phố												
1	Xây dựng HTKT để đầu giá quyền sử dụng đất khu nhà ở Dầm Hương	ONT	Ban QLDA ĐTXD	0,9	0,9		Thị xã Sơn Tây	Xã Kim Sơn	Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 21/7/2022 của Hội đồng nhân dân thị xã Sơn Tây về phê duyệt chủ trương đầu tư 37 dự án, điều chỉnh chủ trương đầu tư 02 dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc thị xã Sơn Tây (Phụ lục 36) (tiền đề từ Năm 2023 - 2025)	Điều chỉnh diện tích đất thu hồi	0,63	
2	Xây dựng HTKT khu đất đầu giá quyền sử dụng đất Khu vực Nội - Gò Miếu, phường Trưng Hưng	ODT	Ban QLDA ĐTXD	4,43	0,02	4,33	Thị xã Sơn Tây	P. Trưng Hưng	Công văn số 105/HĐND ngày 13/10/2017 của HĐND thị xã Sơn Tây v/v phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; QĐ 618/QĐ-UBND ngày 05/6/2019 của UBND thị xã Sơn Tây v/v phê duyệt đề án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500; QĐ số 217/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của UBND thị xã Sơn Tây v/v điều chỉnh Chủ đầu tư dự án; QĐ số 428/QĐ-UBND ngày 15/5/2023 của UBND thị xã Sơn Tây v/v phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án. (Tiền đề thực hiện dự án 2019-2021); Điều chỉnh giá hạn thực hiện dự án đến hết 2025). QĐ số 1664/QĐ-UBND ngày 30/9/2024 của UBND thị xã Sơn Tây điều chỉnh chủ đầu tư các dự án từ Trung tâm phát triển quỹ đất sang Ban QLDA đầu tư xây dựng thị xã Sơn Tây.	Chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa	4,33	
3	Xây dựng HTKT khu đất đầu giá quyền sử dụng đất Khu Dộc Vang	ONT	Ban QLDA ĐTXD	4,98	3,4521	4,451	Thị xã Sơn Tây	Xã Dương Lâm	QĐ số 3803/QĐ-UBND ngày 23/7/2024 của UBND TP Hà Nội phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường. Công văn 3369/UBND-KT ngày 12/12/2024 của UBND thị xã Sơn Tây về việc chấp thuận phương án sử dụng tăng đất mặt.	Chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa		4,451
11. Thanh Oai												
A. Dự án điều chỉnh tại Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 (điều chỉnh, bổ sung tại Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 25/02/2025) của HĐND Thành phố												
1	Xây dựng HTKT đầu giá QSD đất ở đất kỹ hiệu 02.1 và 02.2 thuộc xã Đông Hòa Đàm, thôn Cát Đông, thị trấn Kim Bại, huyện Thanh Oai	ODT	UBND huyện Thanh Oai	0,73	0,73	0,65	Thanh Oai	Thị trấn Kim Bại	- Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 28/6/2024 của HĐND huyện Thanh Oai; - Quyết định số 2454/QĐ-UBND ngày 21/3/2024 về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình; - Văn bản số 478/UBND-NNMT ngày 04/3/2025 của UBND huyện chấp thuận phương án sử dụng tăng đất mặt	Bổ sung diện tích đất trồng lúa		0,65

TT	Danh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Vị trí		Cơ sở pháp lý	Ghi chú	Diện tích đất điều chỉnh	
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			Đất thu hồi chênh lệch	Đất lúa chênh lệch
1	Xây dựng HTKT để đầu tư QSD đất khu Bảo Phúc tại thị trấn Thường Tín, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội	ODT	Trung tâm phát triển quỹ đất	0,6	0,6		Huyện Thường Tín	Thị trấn Thường Tín	Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Thường Tín về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án trên địa bàn huyện Thường Tín (PL07)	Điều chỉnh tên dự án: tên cũ: Xây dựng HTKT để đầu tư QSD đất ở vị trí 9 OM.30 tại Thị trấn Thường Tín, huyện Thường Tín, TP Hà Nội - Điều chỉnh tăng diện tích từ 0,4 ha lên 0,6 ha	0,2	
2	Xây dựng HTKT điểm dân cư nông thôn tại thôn Quán Hiền, xã Hòa Bình, huyện Thường Tín, TP Hà Nội	ONT	Trung tâm phát triển quỹ đất	1,97	1,97		Huyện Thường Tín	Hòa Bình	Nghị quyết số 23/NQ-HĐND của HĐND huyện Thường Tín ngày 18/10/2024 phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án trên địa bàn huyện Thường Tín (Phụ lục số 02)	Điều chỉnh địa danh xã: từ "Hiền Giang" thành "Hòa Bình"		

BIÊN BẢN THÀNH PHỐ ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG CÁC DỰ ÁN VỐN NGOÀI NGÂN SÁCH THU HỒI ĐẤT NĂM 2025; CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA

(Kèm theo Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố)



TT	Danh mục công trình, dự án	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Vị trí		Căn cứ pháp lý	Ghi chú	Diện tích đất điều chỉnh	
				Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			Đất thu hồi	Đất lúa chính
1. Ba Đình											
B. Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025											
1	Cải tạo, xây dựng lại Khu tập thể Viện tư liệu Việt Nam-The Boulevard tại số 22 phố Liễu Giai, phường Cống Vị, quận Ba Đình; Quyết định số 1626/QĐ-UBND ngày 20/3/2023 điều chỉnh chủ trương đầu tư; Tiến độ thực hiện: đến Quý III/2026	Công ty TNHH Đầu tư và Kinh doanh BĐS Việt - Úc	0.1329	0.1329	Ba Đình	Cống Vị					
2. Ba Vì											
B. Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025											
1	Mở rộng nghĩa trang Yên Kỳ (Giai đoạn 1)	Công ty cổ phần Tập đoàn xây dựng và Du lịch Bình Minh	200.3	110	Ba Vì	Thái Hòa, Phú Sơn		Văn bản số 61/TB-VP ngày 19/2/2025 của UBND TP. Hà Nội về việc Kết luận của Phó Chủ tịch UBND Thành phố Nguyễn Trọng Đông tại cuộc họp nghe báo cáo về tình hình triển khai các Dự án: Mở rộng nghĩa trang Thanh Tróc; Công viên tưởng niệm thiên đường Thanh Tróc; Công viên nghĩa trang Yên Kỳ (giai đoạn 1). Văn bản số 449/UBND-VP ngày 24/2/2025 của UBND huyện Ba Vì thực hiện Kết luận của Phó Chủ tịch UBND Thành phố Nguyễn Trọng Đông về tình hình triển khai dự án Công viên nghĩa trang Yên Kỳ (giai đoạn 1) "Văn bản 260/UBND-KH & ĐT ngày 25/1/2025 của UBND huyện Ba Vì đề nghị bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 với dự án Mở rộng Công viên nghĩa trang Yên Kỳ (giai đoạn 1); Thu hồi 51,55 ha làm theo trường mới cho trường TCKTCCB. "Văn bản 2073/UBND - KH & ĐT ngày 28/6/2024 của UBND thành phố Hà Nội			
3. Đống Anh											
B. Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025											
2	Hạng mục Tru điện của tuyến đường dây 110kv đầu mối vào hệ thống điện quốc gia thuộc Dự án nhà máy điện rác Seraphim tại Khu xử lý chất thải rắn Xuân Sơn.	Công ty cổ phần công nghệ môi trường xanh Seraphim.	0.2	0.2	Ba Vì	Tân Lĩnh		Căn cứ Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư số 4480/QĐ-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2024 của UBND TP. Hà Nội; - Căn cứ Văn bản số 252/TT & ngày 26/02/2021 của Thủ tướng chính phủ về việc bổ sung dự án nhà máy điện rác Seraphim. - Căn cứ Văn bản 848/QHKH-HTKT ngày 07/03/2025 của Sở Quy hoạch - Kiến trúc về việc vị trí, phương án tuyến đường dây tải điện 110kv đầu mối từ trạm biến áp 110kv nhà máy điện rác Seraphim vào lưới điện quốc gia thuộc dự án nhà máy điện rác Seraphim.			
4. Đống Đa											
B. Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025											
1	Đường dây 500/220 KV Hiệp Hòa - Đống Anh - Bắc Ninh 2	Ban QLDA các công trình điện miền Bắc	0.70	0.70	Đống Anh	Thụy Lâm, Văn Hà		Quyết định số 637/QĐ-EVN ngày 26/09/2014 của Tập đoàn điện lực Việt Nam về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình đường dây 500/220 KV Hiệp Hòa - Đống Anh - Bắc Ninh 2; Công văn số 5964/STNMT-QHKHSDD ngày 22/9/2015 của Sở TNMT Hà Nội V/v hướng dẫn xác định ranh giới khu đất thu hồi phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện dự án			
5. Đống Đa											
B. Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025											
1	Dự án cải tạo, Xây dựng lại nhà chung cư 51 Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa	Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Bách Khoa	0.12	0.12	Đống Đa	Phường Láng Hạ		Quyết định số 519/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư làm chủ đầu tư Dự án đầu tư cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư số 51 Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội			

TT	Danh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Vị trí		Cơ sở pháp lý	Chi chú	Diện tích đất điều chỉnh	
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			Đất thu hồi	Đất lúa chỉnh
5. Hà Đông												
B Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025												
1	Khu đô thị mới Thanh Hà A - Cien co 5; Thanh Hà B - Cien co 5	ODT	Công ty cổ phần phát triển địa ốc Cien co 5	1.71	1.71		Hà Đông	Phù Lương	- Văn bản số 1740/TJ-G-CN ngày 15/11/2007 của Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng đường cao tốc phía Nam tỉnh Hà Tây; Quyết định số 961/QĐ-UBND ngày 17/4/2008 của UBND tỉnh Hà Tây cho phép đầu tư xây dựng dự án Khu đô thị mới Thanh Hà B - Ciencco tại Thành phố Hà Đông và huyện Thanh Oai, tỉnh Hà Tây; Quyết định số 964/QĐ-UBND ngày 17/4/2008 của UBND tỉnh Hà Tây cho phép đầu tư xây dựng dự án Khu đô thị mới Thanh Hà A - Ciencco tại Thành phố Hà Đông và huyện Thanh Oai, tỉnh Hà Tây; - Quyết định số 916/QĐ-UBND ngày 24/02/2025 của UBND Thành phố Hà Nội về việc Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư khu đô thị mới Thanh Hà B - Ciencco 5; - Quyết định số 961/QĐ-UBND ngày 25/02/2025 của UBND Thành phố Hà Nội về việc Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư khu đô thị mới Thanh Hà A - Ciencco 5; - Thời gian thực hiện hết quý III/2026 - Quyết định số 3130/QĐ-UBND ngày 30/7/2008 của UBND tỉnh Hà Tây V/v thu hồi 1.080.255,6 m ² đất trên địa bàn xã Kiến Hưng, xã Phù Lương thành phố Hà Đông, chuyển mục đích sử dụng thành đất phi nông nghiệp giao Công ty Cổ phần phát triển Địa ốc Ciencco 5 để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị mới Thanh Hà B - Ciencco 5 ngày 13/7/2015 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chi tiết Khu đô thị Thanh Hà - Ciencco, tỷ lệ 1/500 địa điểm các phường: Phù Lương, Kiến Hưng quận Hà Đông và xã Cự Khê, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội. Giấy chứng nhận đầu tư số: 01121001703 ngày 05/5/2014 của UBND thành phố Hà Nội; Quyết định số 926/QĐ-UBND ngày 27/2/2018 của UBND thành phố Hà Nội; Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư; Quyết định số 1058/QĐ-UBND ngày 26/2/2025 của UBND thành phố Hà Nội; Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (tính đến thực hiện quý IV/2025 - Quý II/2027); Chấp thuận mặt bằng số 3464/QHKT-P4 ngày 18/10/2013 của Sở Quy hoạch - Kiến trúc Hà Nội V/v Quy hoạch tổng mặt bằng dự án đầu tư Trường THCS Hà Đông tại ô đất quy hoạch kỹ thuật TH-02 (CT-06) thuộc Khu đô thị mới Mổ Lao, phường Mổ Lao, quận Hà Đông, Hà Nội;			
2	Trường trung học cơ sở Hà Đông	DGD	Công ty cổ phần Thiên An Môn	1.046	1.046		Hà Đông	Phường Mổ Lao				
6. Hoài Đức												
A Dự án điều chỉnh tại Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 (điều chỉnh, bổ sung tại Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 25/02/2025) của HĐND Thành phố												
B Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025												
1	Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị Nam An Khánh mở rộng phía nam (Khu B), xã An Khánh	ODT	Công ty cổ phần SJ group	31.2	31.2		Hoài Đức	An Khánh, An Thượng	Văn bản số 685/UBND-KH&ĐT ngày 28/2/2025 của UBND Thành phố Hà Nội về việc giao hạn tiến độ thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị mới Nam An Khánh phía mở rộng phía nam (Khu B), xã An Khánh, An Thượng, huyện Hoài Đức (Tiến độ thực hiện: Đến Quý IV/2027)			
2	Khu Biệt thự vườn Cam	ODT	Công ty cổ phần Vinapol	1.55	1.55		Hoài Đức	Vân Canh, Lại Yên	Quyết định số 2005/QĐ-UBND, ngày 16/7/2024 của UBND TP Hà Nội về việc quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Thông báo số 143/TB-VP ngày 20/5/2025 của Văn phòng UBND Thành phố. Thời gian thực hiện dự án đến năm 2025			
7. Long Biên												
A Dự án điều chỉnh tại Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 (điều chỉnh, bổ sung tại Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 25/02/2025) của HĐND Thành phố												
B Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025												
1	Xây dựng khu nhà ở Him Lam Vĩnh Tuy	ODT	Công ty cổ phần đầu tư Vĩnh Tuy	16.24	2.938		Long Biên	Long Biên	Quyết định số 1558/QĐ-UBND ngày 17/5/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở Him Lam Vĩnh Tuy			
8. Mê Linh												
A Dự án điều chỉnh tại Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 (điều chỉnh, bổ sung tại Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 25/02/2025) của HĐND Thành phố												

TT	Đanh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Vị trí		Căn cứ pháp lý	Chi chủ	Diện tích đất điều chỉnh	
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			Đất thu hồi chỉnh lý	Đất lúa chỉnh lý
1	Khu đô thị AIC	ODT	Công ty cổ phần bất động sản AIC	93.96	44,11	82,49	Huyện Mê Linh	xã Mê Linh, xã Tiên Phong	Quyết định số 1369/QĐ-UBND ngày 22/04/2022 của thành phố Hà Nội Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: (lời giải thực hiện từ Quý II/2021 - Quý IV/2026). Văn bản số 333/UBND-TNMT ngày 06/3/2025 của UBND huyện Mê Linh về việc thẩm định phương án sử dụng tăng đất mặt dự án. Báo cáo đánh giá sơ bộ tác động môi trường dự án của Công ty cổ phần bất động sản AIC.	Bổ sung diện tích chuyển mục đích đất trồng lúa từ 0 ha thành 82,4852 ha	82,4852	
B	Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025											
2	Khu đô thị mới Mê Linh tại xã Mê Linh và xã Văn Khê, huyện Mê Linh	ODT	Công ty Cổ phần đầu tư Bất động sản Tascco	40,6	40,6	34,92	H.Mê Linh	Xã Mê Linh xã Văn Khê	-Quyết định số 3282/QĐ-UBND ngày 25/07/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư. -Quyết định số 6389/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc quyết định chấp thuận nhà đầu tư. (tiền đề: 2024-2028) -Văn bản số 527/UBND-NNTM ngày 05/3/2025 của UBND huyện Mê Linh về việc thẩm định phương án sử dụng tăng đất mặt dự án. -Báo cáo đánh giá sơ bộ tác động môi trường của dự án đã được UBND huyện Mê Linh chấp thuận tại văn bản số 2644/UBND-TCKH ngày 11/10/2022 về việc tham gia ý kiến hồ sơ đề xuất chấp thuận chủ trương đầu tư dự án.			
3	Đầu tư xây dựng mới Cảng thủy nội địa để tiếp nhận phương tiện neo đậu, xếp, dỡ hàng hóa tổng hợp, kho bãi chứa container, vật liệu xây dựng hàng hóa khác.	DGT	Công ty cổ phần Thương mại Tiên Giang	10,97	10,97		H. Mê Linh	Xã Chu Phan	Quyết định số 1610/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của UBND TP Hà Nội về việc Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư.(tiền đề dự án: Quý I/2025 - Quý IV/2028)			
4	Khu đô thị Vinalines	ODT	Công ty CP Bất động sản Vinalines Vĩnh Phúc	106,69	11,61		Mê Linh	Xã Đại Thịnh, Xã Thanh Lâm	- Dự án được UBND tỉnh Vĩnh Phúc chấp thuận Công ty cổ phần Bất động sản Vinalines Vĩnh Phúc làm chủ đầu tư tại Quyết định số 635/QĐ-UBND ngày 29/02/2008, phê duyệt địa điểm, phạm vi lập dự án đầu tư, quy hoạch xây dựng tại Quyết định số 1961/QĐ-UBND ngày 18/06/2008, cho phép đầu tư tại Quyết định số 2634/QĐ-UBND ngày 23/7/2008. - Quyết định số 2361/QĐ-UBND ngày 11/7/2008 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc thu hồi đất (đợt 1) để lập phương án GPMB thực hiện dự án; - Quyết định số 5239/QĐ-UBND ngày 02/10/2018 của UBND Thành phố Thủ Đức lập diện tích đất đã giao tại Quyết định số 2361/QĐ-UBND ngày 11/7/2008 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc thu hồi đất (đợt 1) để lập phương án bồi thường giải phóng mặt bằng, thực hiện Dự án xây dựng Khu đô thị mới do Công ty cổ phần Bất động sản Vinalines Vĩnh Phúc làm chủ đầu tư tại huyện Mê Linh - Quyết định số 2090/QĐ-UBND ngày 17/4/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc chấm dứt thực hiện Quyết định số 5239/QĐ-UBND ngày 02/10/2018 của UBND Thành phố (cho phép tiếp tục triển khai)			
9. Phú Xuyên												
B	Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025											
1	Cụm công nghiệp làng nghề Nam Tiến, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội	SKN	Công ty Cổ phần đầu tư phát triển hạ tầng và đô thị Hoàng Tín	26,3	26,3		Phú Xuyên	Thị trấn Phú Minh, xã Nam Tiến	Quyết định số 2092/QĐ-UBND ngày 17/04/2025 của UBND Thành phố Hà Nội về việc thành lập Cụm công nghiệp làng nghề Nam Tiến, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội. Thời gian thực hiện: 25 tháng kể từ ngày UBND Thành phố quyết định thành lập cụm công nghiệp			
10. Sơn Tây												
A	Dự án điều chỉnh tại Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 (điều chỉnh, bổ sung tại Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 25/02/2025) của HĐND Thành phố											
1	Phang mục Tru diện của tuyến đường dây 110 KV đầu mối vào hệ thống điện Quốc gia thuộc dự án Nhà máy điện rác Scraphin	DNL	CTCP công nghệ môi trường xanh Scraphin	1,1	0,1		Thị xã Sơn Tây	Xã Xuân Sơn	Quyết định số 4480/QĐ-UBND ngày 07/9/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (điều chỉnh tại Quyết định số 900/QĐ-UBND ngày 24/02/2025 của UBND Thành phố); Văn bản số 252/TTg ngày 26/02/2021 của Thủ tướng chính phủ về việc bổ sung Dự án nhà máy điện rác Scraphin vào Quy hoạch điện VII điều chỉnh	Điều chỉnh tên công trình và tăng diện tích đất thu hồi	0,04	
B	Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025											

TT	Danh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Vị trí		Căn cứ pháp lý	Chi chú	Diện tích đất điều chỉnh	
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			Đất thu hồi	Đất lúa chỉnh
1	Cụm công nghiệp Sơn Đông	SKN	Công ty TNHH MTV Vinaconex Đầu tư	72.5	72.5	48.8	Thị xã Sơn Tây	X. Sơn Đông	Quyết định số 1025/QĐ-UBND ngày 25/02/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc điều chỉnh Cụm công nghiệp Sơn Đông, thị xã Sơn Tây (thành lập theo QĐ số 2791/QĐ-UBND ngày 26/6/2020, điều chỉnh tại QĐ số 1854/QĐ-UBND ngày 30/3/2023 của UBND thành phố Hà Nội) Tiền độ hoàn thành tháng 6/2026 QĐ số 1943/QĐ-BTNMT ngày 15/7/2024 của Bộ TN&MT phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Cụm CN Sơn Đông. Văn bản số 537/UBND-NNMT ngày 13/3/2025 của UBND thị xã Sơn Tây về việc chấp thuận Phương án sử dụng tăng đất mặt dự án Cụm công nghiệp Sơn Đông.			
11. Thạch Thất												
B Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025												
1	Trồng cây được liệt kê năm kết hợp trung tâm đường lãn sinh thái Thiên Ân	NKH	Công ty cổ phần công nghệ CKT Việt Nam	21.92	21.92		Huyện Thạch Thất	Xã Cấn Kiềm	- Quyết định số 6699/QĐ-UBND ngày 27/12/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư (Tiền độ: Quý III/2027); - Quyết định số 2788/QĐ-UBND ngày 26/6/2020 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt danh mục dự án có sử dụng đất; - Quyết định số 5772/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của UBND huyện Thạch Thất về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn khu Đồi Cao Thiên, xã Cấn Kiềm tỷ lệ 1/500			
12. Thanh Oai												
B Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025												
1	Cửa hàng xăng dầu Pimex tại Km3+300 Quốc lộ 21B	TMD	Công ty cổ phần thương mại và xây dựng Nguyễn Phúc	0.368		0.368	Thanh Oai	Bích Hòa	- Quyết định số 3238/QĐ-UBND ngày 21/6/2024 của UBND thành phố quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; - Văn bản số 479/UBND-NNMT ngày 04/3/2025 của UBND huyện chấp thuận phương án sử dụng tăng đất mặt			
2	Cửa hàng xăng dầu Tân Ước, Thanh Oai	TMD	Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại Hưng Vĩ	0.55		0.55	Thanh Oai	Tân Ước	- Quyết định số 1561/QĐ-UBND ngày 17/3/2025 của UBND thành phố Hà Nội quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư. Tiền độ: Quý I/2025 - Quý I/2027. - Văn bản số 583/UBND-NN&MT ngày 13/3/2025 của UBND huyện Thanh Oai chấp thuận phương án sử dụng tăng đất mặt.			
3	Cửa hàng xăng dầu Cự Khê	TMD	Công ty cổ phần Hưng Vĩ	0.5		0.5	Thanh Oai	Cự Khê	- Quyết định số 4558/QĐ-UBND ngày 30/8/2024 của UBND thành phố chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; - Văn bản của UBND huyện chấp thuận phương án sử dụng tăng đất mặt - Văn bản số 1740/TTg-CN ngày 15/11/2007 của Thủ tướng Chính phủ đồng ý chủ trương đầu tư. - Quyết định số 987/QĐ-UBND ngày 18/4/2008 của UBND tỉnh Hà Tây về việc thực hiện dự án; - Quyết định số 6992/QĐ-UBND ngày 16/12/2014 của UBND thành phố Hà Nội phê duyệt chỉ giới đường đỏ			
4	Dự án đường trục phía Nam (tỉnh Hà Tây cũ), đoạn từ Km0+060 đến Km6+600	DGT	Tổng công ty xây dựng công trình giao thông Ciencco 5	0.1		0.1	Thanh Oai	Cự Khê	- Quyết định số 964/QĐ-UBND ngày 17/4/2008 của UBND tỉnh Hà Tây cho phép đầu tư xây dựng dự án; - Quyết định số 961/QĐ-UBND ngày 25/02/2025 của UBND thành phố Hà Nội chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư. Tiền độ: hết Quý III/2026.			
5	Dự án Đầu tư xây dựng Khu đô thị mới Thanh Hà A - Ciencco 5	ODT	Công ty cổ phần phát triển địa ốc Ciencco 5	23.75		23.75	Thanh Oai	Cự Khê	- Quyết định số 961/QĐ-UBND ngày 17/4/2008 của UBND tỉnh Hà Tây cho phép đầu tư xây dựng dự án; - Quyết định số 916/QĐ-UBND ngày 24/02/2025 của UBND thành phố Hà Nội chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư. Tiền độ: hết Quý III/2026.			
6	Dự án Đầu tư xây dựng Khu đô thị mới Thanh Hà B - Ciencco 5	ODT	Công ty cổ phần phát triển địa ốc Ciencco 5	16.82		16.82	Thanh Oai	Cự Khê	- Quyết định số 963/QĐ-UBND ngày 17/4/2008 của UBND tỉnh Hà Tây cho phép đầu tư xây dựng dự án. - Quyết định số 962/QĐ-UBND ngày 25/02/2025 của UBND thành phố Hà Nội chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư. Tiền độ: hết tháng 10/2028			
7	Dự án Đầu tư xây dựng Khu đô thị mới Mỹ Hưng- Ciencco 5	ODT	Công ty cổ phần phát triển địa ốc Ciencco 5	182.03		182.03	Thanh Oai	Cự Khê, Mỹ Hưng, Tam Hưng, Bình Minh				
13. Thanh Trì												
B Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025												

TT	Danh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Vị trí		Căn cứ pháp lý	Chi chú	Diện tích đất điều chỉnh	
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			Đất thu hồi chênh lệch	Đất lúa chênh lệch
1	Khu đô thị mới Cầu Bươu huyện Thanh Trì	ODT	Công ty cổ phần kinh doanh phát triển nhà và đô thị	4.1.14	4.1.14		Thanh Trì	Tân Triều	Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư số 1439/QĐ-UBND ngày 13/3/2025 của UBND Thành phố (Tiền đề 2025-2027) Quyết định số 11.63/QĐ-UBND ngày 30/3/2007 về việc cho phép Công ty cổ phần kinh doanh và phát triển nhà và đô thị Hà Nội sử dụng chính thức 197.975 m ² đất tại xã Thanh Liệt, Tân Triều và Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị mới Cầu Bươu.			
14. Thường Tín												
B Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025												
1	Dự án Nhà điều hành sản xuất Công ty Điện lực Thường Tín	TSC	Tổng công ty Điện lực thành phố	0.31	0.23		Huyện Thường Tín	Thị trấn Thường Tín	Quyết định số 4169/QĐ-UBND ngày 13/8/2024 của UBND Thành phố chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận Nhà đầu tư Văn bản số 1284/UBND-TNMT ngày 27/8/2021 của UBND huyện Thường Tín về việc chấp thuận phương án quản lý, sử dụng tầng đất mặt			
2	Mở rộng cụm công nghiệp Quát Đông 2 huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội	SKN	Công ty TNHH Giao thông Hồng Hà	4.05	4.05		Huyện Thường Tín	Xã Quát Đông	Quyết định số 1406/QĐ-UBND ngày 12/3/2025 của UBND Thành phố Hà Nội về việc mở rộng cụm công nghiệp Quát Đông 2 huyện Thường Tín			
3	Cụm công nghiệp làng nghề Hòa Bình - giai đoạn 1 huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội	SKN	Công ty cổ phần phát triển hạ tầng và đô thị Thụy Hưng	7.04	7.04		Huyện Thường Tín	Xã Hòa Bình	Quyết định số 1367/QĐ-UBND ngày 11/3/2025 của UBND Thành phố Hà Nội về việc thành lập cụm công nghiệp làng nghề Hòa Bình - giai đoạn 1, huyện Thường Tín			

TT	Đanh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Vị trí		Căn cứ pháp lý	Ghi chú	Diện tích đất điều chỉnh	
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			Đất thu hồi chỉnh lệch	Đất lúa chỉnh lệch

BIỂU DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG CÁC DỰ ÁN THU HỒI ĐẤT ĐỀ ĐẦU THẦU LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ THỰC HIỆN DỰ ÁN CỎ SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố)

TT	Tên mục tiêu, địa điểm (quận/huyện/thị trấn)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Vị trí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú	Diện tích đất thu hồi điều chỉnh
				Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)				
I. Bắc Từ Liêm									
B	Dự án đăng ký mở thực hiện trong năm 2025								
1	Xây dựng bãi đỗ xe (nhà để xe ô tô) phục vụ giao thông vận tải tại ô đất ký hiệu P01 thuộc Phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội	Trung tâm phát triển quỹ đất quận Bắc Từ Liêm	0.16	0.16		UBND Quận Bắc Từ Liêm Phường Tây Tựu	- Quyết định số 4507/QĐ-UBND ngày 09/9/2015 phê duyệt quy hoạch chi tiết khu chức năng đô thị Tây Tựu, tỉ lệ 1/500. - VB số 2360/UBND-TCKH ngày 02/8/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm V/v đề xuất dự án thu hút đầu tư trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm; - Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 08/4/2022 của UBND TPHN về Quy hoạch bến xe, bãi đỗ xe, trung tâm tiếp vận và trạm dừng nghỉ trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050		
2	Xây dựng bãi đỗ xe (nhà để xe ô tô) phục vụ giao thông vận tải tại ô đất ký hiệu P05 thuộc Phường Tây Tựu	Trung tâm phát triển quỹ đất quận Bắc Từ Liêm	0.34	0.34		UBND Quận Bắc Từ Liêm Phường Tây Tựu	- Quyết định số 4507/QĐ-UBND ngày 09/9/2015 phê duyệt quy hoạch chi tiết khu chức năng đô thị Tây Tựu, tỉ lệ 1/500. - VB số 2360/UBND-TCKH ngày 02/8/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm V/v đề xuất dự án thu hút đầu tư trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm; - Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 08/4/2022 của UBND TPHN về Quy hoạch bến xe, bãi đỗ xe, trung tâm tiếp vận và trạm dừng nghỉ trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050		
3	Xây dựng bãi đỗ xe (nhà để xe ô tô) phục vụ giao thông vận tải tại ô đất ký hiệu P06 thuộc Phường Tây Tựu	Trung tâm phát triển quỹ đất quận Bắc Từ Liêm	0.20	0.20		UBND Quận Bắc Từ Liêm Phường Tây Tựu	- Quyết định số 4507/QĐ-UBND ngày 09/9/2015 phê duyệt quy hoạch chi tiết khu chức năng đô thị Tây Tựu, tỉ lệ 1/500. - VB số 2360/UBND-TCKH ngày 02/8/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm V/v đề xuất dự án thu hút đầu tư trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm; - Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 08/4/2022 của UBND TPHN về Quy hoạch bến xe, bãi đỗ xe, trung tâm tiếp vận và trạm dừng nghỉ trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050		
4	Chợ Tây Tựu	Trung tâm phát triển quỹ đất quận Bắc Từ Liêm	0.20	0.20		UBND Quận Bắc Từ Liêm Phường Tây Tựu	Quyết định số 4507/QĐ-UBND ngày 09/9/2015 phê duyệt quy hoạch chi tiết khu chức năng đô thị Tây Tựu, tỉ lệ 1/500; Quyết định số 3950/QĐ-UBND ngày 26/8/2024 về việc giao đơn vị tham mưu UBND Quận trong công tác lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án cơ sở dùng đất - VB số 2360/UBND-TCKH ngày 02/8/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm V/v đề xuất dự án thu hút đầu tư trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm.		
5	Xây dựng bãi đỗ xe (nhà để xe ô tô) phục vụ giao thông vận tải tại ô đất ký hiệu A3-ĐX8 thuộc Phường Cổ Nhuế 2	Trung tâm phát triển quỹ đất quận Bắc Từ Liêm	0.50	0.50		UBND Quận Bắc Từ Liêm Phường Cổ Nhuế 2	- Quy hoạch PK H2-1 tỷ lệ 1/2000 đã được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 6632/QĐ-UBND ngày 02/12/2015 - VB số 2360/UBND-TCKH ngày 02/8/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm V/v đề xuất dự án thu hút đầu tư trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm; - Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 08/4/2022 của UBND TPHN về Quy hoạch bến xe, bãi đỗ xe, trung tâm tiếp vận và trạm dừng nghỉ trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050		
6	Xây dựng bãi đỗ xe (nhà để xe ô tô) phục vụ giao thông vận tải tại ô đất ký hiệu A1-ĐX1 thuộc Phường Thụy Phương, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội	Trung tâm phát triển quỹ đất quận Bắc Từ Liêm	0.51	0.51		UBND Quận Bắc Từ Liêm Phường Thụy Phương	- Quy hoạch PK H2-1 tỷ lệ 1/2000 đã được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 6632/QĐ-UBND ngày 02/12/2015. - VB số 2360/UBND-TCKH ngày 02/8/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm V/v đề xuất dự án thu hút đầu tư trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm; - Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 08/4/2022 của UBND TPHN về Quy hoạch bến xe, bãi đỗ xe, trung tâm tiếp vận và trạm dừng nghỉ trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050		
7	Xây dựng bãi đỗ xe (nhà để xe ô tô) phục vụ giao thông vận tải tại ô đất ký hiệu A1-ĐX3 thuộc phường Đông Ngạc	Trung tâm phát triển quỹ đất quận Bắc Từ Liêm	0.20	0.20		UBND Quận Bắc Từ Liêm Phường Đông Ngạc	Quy hoạch PK H2-1 tỷ lệ 1/2000 đã được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 6632/QĐ-UBND ngày 02/12/2015 VB số 2360/UBND-TCKH ngày 02/8/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm V/v đề xuất dự án thu hút đầu tư trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm.		

TT	Đanh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Vị trí		Căn cứ pháp lý	Ghi chú	Diện tích đất thu hồi điều chỉnh
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			
8	Xây dựng bãi đỗ xe (nhà để xe ô tô) phục vụ giao thông vận tải tại ô đất ký hiệu B1-ĐX1 thuộc Phường Đông Ngạc	DGT	Trung tâm phát triển quỹ đất quận Bắc Từ Liêm	0.24	0.24		UBND Quận Bắc Từ Liêm Phường Đông Ngạc		- Quy hoạch PK H2-1 tỷ lệ 1/2000 đã được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 6632/QĐ-UBND ngày 02/12/2015. - VB số 2360/UBND-TCKH ngày 02/8/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm - V/v đề xuất dự án thu hút đầu tư trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm; - Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 08/4/2022 của UBND TP HN về Quy hoạch bên xe, bãi đỗ xe, trung tâm tiếp vận và trạm dừng nghỉ trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050		
9	Xây dựng bãi đỗ xe (nhà để xe ô tô) phục vụ giao thông vận tải tại ô đất ký hiệu A2-ĐX4 thuộc Phường Xuân Đình	DGT	Trung tâm phát triển quỹ đất quận Bắc Từ Liêm	0.33	0.33		UBND Quận Bắc Từ Liêm Phường Xuân Đình		- QĐ số 1073/QĐ-UBND ngày 13/4/2021 của UBND Quận Bắc Từ Liêm về việc giao đơn vị tham mưu, giúp việc cho UBND quận trong công tác lựa chọn nhà đầu tư dự án có sử dụng đất - Quy hoạch PK H2-1 tỷ lệ 1/2000 đã được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 6632/QĐ-UBND ngày 02/12/2015. - VB số 2360/UBND-TCKH ngày 02/8/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm - V/v đề xuất dự án thu hút đầu tư trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm; - Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 08/4/2022 của UBND TP HN về Quy hoạch bên xe, bãi đỗ xe, trung tâm tiếp vận và trạm dừng nghỉ trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050		
10	Xây dựng bãi đỗ xe (nhà để xe ô tô) phục vụ giao thông vận tải tại ô đất ký hiệu A3-ĐX3 thuộc Phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội	DGT	Trung tâm phát triển quỹ đất quận Bắc Từ Liêm	0.05	0.05		UBND Quận Bắc Từ Liêm phường Xuân Đình		- Quy hoạch PK H2-1 tỷ lệ 1/2000 đã được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 6632/QĐ-UBND ngày 02/12/2015. - VB số 2360/UBND-TCKH ngày 02/8/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm - V/v đề xuất dự án thu hút đầu tư trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm. - Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 08/4/2022 của UBND TP HN về Quy hoạch bên xe, bãi đỗ xe, trung tâm tiếp vận và trạm dừng nghỉ trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050		
11	Xây dựng bãi đỗ xe (nhà để xe ô tô) phục vụ giao thông vận tải tại ô đất ký hiệu A2-ĐX6 thuộc Phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội	DGT	Trung tâm phát triển quỹ đất quận Bắc Từ Liêm	0.16	0.16		UBND Quận Bắc Từ Liêm Phường Đức Thắng		- Quy hoạch PK H2-1 tỷ lệ 1/2000 đã được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 6632/QĐ-UBND ngày 02/12/2015 - QĐ số 1073/QĐ-UBND ngày 13/4/2021 của UBND Quận Bắc Từ Liêm về việc giao đơn vị tham mưu, giúp việc cho UBND quận trong công tác lựa chọn nhà đầu tư dự án có sử dụng đất - VB số 2360/UBND-TCKH ngày 02/8/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm - V/v đề xuất dự án thu hút đầu tư trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm. - Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 08/4/2022 của UBND TP HN về Quy hoạch bên xe, bãi đỗ xe, trung tâm tiếp vận và trạm dừng nghỉ trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050		
12	Xây dựng bãi đỗ xe (nhà để xe ô tô) phục vụ giao thông vận tải tại ô đất ký hiệu A3-ĐX1 thuộc phường Đức Thắng	DGT	Trung tâm phát triển quỹ đất quận Bắc Từ Liêm	0.22	0.22		UBND Quận Bắc Từ Liêm Phường Đức Thắng		- Quy hoạch PK H2-1 tỷ lệ 1/2000 đã được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 6632/QĐ-UBND ngày 02/12/2015 - QĐ số 1073/QĐ-UBND ngày 13/4/2021 của UBND Quận Bắc Từ Liêm về việc giao đơn vị tham mưu, giúp việc cho UBND quận trong công tác lựa chọn nhà đầu tư dự án có sử dụng đất - VB số 2360/UBND-TCKH ngày 02/8/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm - V/v đề xuất dự án thu hút đầu tư trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm. - Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 08/4/2022 của UBND TP HN về Quy hoạch bên xe, bãi đỗ xe, trung tâm tiếp vận và trạm dừng nghỉ trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050		
13	Xây dựng bãi đỗ xe (nhà để xe ô tô) phục vụ giao thông vận tải tại ô đất ký hiệu A3-ĐX4 thuộc phường Cổ Nhuế 2	DGT	Trung tâm phát triển quỹ đất quận Bắc Từ Liêm	0.35	0.35		UBND Quận Bắc Từ Liêm phường Cổ Nhuế 2		- Quy hoạch PK H2-1 tỷ lệ 1/2000 đã được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 6632/QĐ-UBND ngày 02/12/2015 - QĐ số 1073/QĐ-UBND ngày 13/4/2021 của UBND Quận Bắc Từ Liêm về việc giao đơn vị tham mưu, giúp việc cho UBND quận trong công tác lựa chọn nhà đầu tư dự án có sử dụng đất - VB số 2360/UBND-TCKH ngày 02/8/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm - V/v đề xuất dự án thu hút đầu tư trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm - Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 08/4/2022 của UBND TP HN về Quy hoạch bên xe, bãi đỗ xe, trung tâm tiếp vận và trạm dừng nghỉ trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050		

TT	Danh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Vị trí		Căn cứ pháp lý	Ghi chú	Diện tích đất thu hồi điều chỉnh
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			
14	Xây dựng bãi đỗ xe (nhà để xe ô tô) phục vụ giao thông vận tải tại ô đất ký hiệu D1-DX1 thuộc Phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội	DGT	Trung tâm phát triển quỹ đất quận Bắc Từ Liêm	0.18	0.18		UBND Quận Bắc Từ Liêm phường Cổ Nhuế 1		- Quy hoạch PK.H2-1 tỷ lệ 1/2000 đã được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 6632/QĐ-UBND ngày 02/12/2015 - QĐ số 1073/QĐ-UBND ngày 13/4/2021 của UBND Quận Bắc Từ Liêm về việc giao đơn vị tham mưu, giúp việc cho UBND quận trong công tác lựa chọn nhà đầu tư dự án có sử dụng đất - VB số 2360/UBND-TCKH ngày 02/8/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm V/v đề xuất dự án thu hút đầu tư trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm; - Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 08/4/2022 của UBND TP HN về Quy hoạch bên xe, bãi đỗ xe, trung tâm tiếp vận và trạm dừng nghỉ trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050		
15	Xây dựng bãi đỗ xe (nhà để xe ô tô) phục vụ giao thông vận tải tại ô đất ký hiệu D1-DX3 thuộc phường Cổ Nhuế 1	DGT	Trung tâm phát triển quỹ đất quận Bắc Từ Liêm	0.07	0.07		UBND Quận Bắc Từ Liêm phường Cổ Nhuế 1		- Quy hoạch PK.H2-1 tỷ lệ 1/2000 đã được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 6632/QĐ-UBND ngày 02/12/2015 - QĐ số 1073/QĐ-UBND ngày 13/4/2021 của UBND Quận Bắc Từ Liêm về việc giao đơn vị tham mưu, giúp việc cho UBND quận trong công tác lựa chọn nhà đầu tư dự án có sử dụng đất - VB số 2360/UBND-TCKH ngày 02/8/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm V/v đề xuất dự án thu hút đầu tư trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm; - Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 08/4/2022 của UBND TP HN về Quy hoạch bên xe, bãi đỗ xe, trung tâm tiếp vận và trạm dừng nghỉ trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050		
16	Xây dựng bãi đỗ xe (nhà để xe ô tô) phục vụ giao thông vận tải tại ô đất D1-DX7, phường Cổ Nhuế 1	DGT	Trung tâm phát triển quỹ đất quận Bắc Từ Liêm	0.18	0.18		UBND Quận Bắc Từ Liêm phường Cổ Nhuế 1		- Quy hoạch PK.H2-1 tỷ lệ 1/2000 đã được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 6632/QĐ-UBND ngày 02/12/2015 - Quyết định số 3950/QĐ-UBND ngày 26/8/2024 về việc giao đơn vị tham mưu UBND Quận trong công tác lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất - VB số 2360/UBND-TCKH ngày 02/8/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm V/v đề xuất dự án thu hút đầu tư trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm; - Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 08/4/2022 của UBND TP HN về Quy hoạch bên xe, bãi đỗ xe, trung tâm tiếp vận và trạm dừng nghỉ trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050		
17	Xây dựng bãi đỗ xe (nhà để xe ô tô) phục vụ giao thông vận tải tại ô đất O15/P2 từ bản đồ số 2 của tuyến đường số 2 vào khu ĐTM Tây Hồ Tây, Hà Nội	DGT	Trung tâm phát triển quỹ đất quận Bắc Từ Liêm	0.18	0.18		UBND Quận Bắc Từ Liêm phường Cổ Nhuế 1		- Quy hoạch PK.H2-1 tỷ lệ 1/2000 đã được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 6632/QĐ-UBND ngày 02/12/2015 - Quyết định số 3950/QĐ-UBND ngày 26/8/2024 về việc giao đơn vị tham mưu UBND Quận trong công tác lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất - Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 08/4/2022 của UBND TP HN về Quy hoạch bên xe, bãi đỗ xe, trung tâm tiếp vận và trạm dừng nghỉ trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050		
18	Khu văn hóa giải trí đa chức năng công cộng đô thị	DTT, DVH	Trung tâm phát triển quỹ đất quận Bắc Từ Liêm	3.76	3.76		UBND Quận Bắc Từ Liêm phường Cổ Nhuế 2		Thông báo 454/TB-QU ngày 27/7/2023 của quận ủy Bắc Từ Liêm; Quyết định 228/QĐ-UBND ngày 23/11/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc giao đơn vị tham mưu UBND Quận trong công tác lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất. - VB số 2360/UBND-TCKH ngày 02/8/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm V/v đề xuất dự án thu hút đầu tư trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm. Thuộc quy hoạch phân khu đô thị H2-1, tỷ lệ 1/2000 đã được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 6632/QĐ-UBND ngày 02/12/2015.		
19	Công viên lịch sử hình thành Trái đất thông qua hóa thạch, quận Bắc Từ Liêm	DVH	UBND quận	11.10	11.10		UBND Quận Bắc Từ Liêm Phúc Diễn, Minh Khai		Quy hoạch phân khu đô thị GS, tỷ lệ 1/5000 đã được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 3976/QĐ-UBND ngày 02/12/2015. Hiện nay, UBND quận Bắc Từ Liêm đang đề xuất UBND Thành phố giao nhiệm vụ tổ chức lập Quy hoạch tỷ lệ 1/2000, lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 dự án		

TT	Danh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (MVA loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Vị trí		Căn cứ pháp lý	Ghi chú	Diện tích đất thu hồi điều chỉnh
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			
20	Khu đô thị mới Nam Sông Hồng	ODT	Trung tâm phát triển quỹ đất quận Bắc Từ Liêm	71	71		UBND quận Bắc Từ Liêm	phường Liên Mạc, Thượng Cát,	Quyết định số 1045/QĐ-UBND ngày 25/3/2023 của UBND Thành phố về việc phê duyệt quy hoạch phân khu đô thị sông Hồng tỷ lệ 1/5000 - VB số 23/60/UBND-TCKH ngày 02/8/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm. V/v đề xuất dự án thu hút đầu tư trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm. - Tờ trình 326/TT-UBND ngày 23/12/2024 v/v xin bố trí danh mục và giao nhiệm vụ cho UBND quận Bắc Từ Liêm lập nhiệm vụ và đồ án QH chi tiết, tỷ lệ 1/5000		
21	Khu chức năng đô thị, Thượng Cát	ODT	Trung tâm phát triển quỹ đất quận Bắc Từ Liêm	138,94	138,94		UBND quận Bắc Từ Liêm	phường Thượng Cát, Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm; xã Tân Lập, huyện Đan Phượng	Quyết định số 74/QĐ-UBND ngày 04/02/2013 của UBND Thành phố về việc phê duyệt quy hoạch phân khu đô thị S1, tỷ lệ 1/5000 - VB số 23/60/UBND-TCKH ngày 02/8/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm V/v đề xuất dự án thu hút đầu tư trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm. - Tờ trình 14/TT-UBND ngày 17/01/2025 v/v thẩm định, phê duyệt đồ án QH chi tiết khu chức năng đô thị Thượng Cát, tỷ lệ 1/5000		
22	Công viên Khoa học công nghệ chuyển đổi số và hần hợp	DVH; DKH	Trung tâm phát triển quỹ đất quận Bắc Từ Liêm	166,88	166,88	166,88	UBND Quận Bắc Từ Liêm	phường Minh Khai, Phúc Diễn, Phú Diễn, Tây Tựu	- Thông báo 434/TB-QU ngày 27/7/2023 của quận ủy Bắc Từ Liêm; Văn bản 2360/UBND-TCKH ngày 02/8/2023 của UBND quận Bắc Từ Liêm; Quyết định 228/QĐ-UBND ngày 23/11/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc giao đơn vị tham mưu UBND Quận trong công tác lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất. Thuộc quy hoạch phân khu đô thị GS, tỷ lệ 1/5000 đã được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 3976/QĐ-UBND ngày 02/12/2015. - VB số 23/60/UBND-TCKH ngày 02/8/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm V/v đề xuất dự án thu hút đầu tư trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm. - Tờ trình 326/TT-UBND ngày 23/12/2024 v/v xin bố trí danh mục và giao nhiệm vụ cho UBND quận Bắc Từ Liêm lập nhiệm vụ và đồ án QH chi tiết, tỷ lệ 1/5000		
23	Công viên thực vật Bắc Từ Liêm	DVH	Trung tâm phát triển quỹ đất quận Bắc Từ Liêm	53,87	53,87	53,87	UBND Quận Bắc Từ Liêm	phường Cổ Nhuế 2, Thụy Phương	Thông báo 454/TB-QU ngày 27/7/2023 của quận ủy Bắc Từ Liêm; Văn bản 2360/UBND-TCKH ngày 02/8/2023 của UBND quận Bắc Từ Liêm; Quyết định 228/QĐ-UBND ngày 23/11/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc giao đơn vị tham mưu UBND Quận trong công tác lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất. Thuộc quy hoạch phân khu đô thị GS, tỷ lệ 1/5000 đã được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 3976/QĐ-UBND ngày 02/12/2015. - VB số 23/60/UBND-TCKH ngày 02/8/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm V/v đề xuất dự án thu hút đầu tư trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm. - Tờ trình 326/TT-UBND ngày 23/12/2024 v/v xin bố trí danh mục và giao nhiệm vụ cho UBND quận Bắc Từ Liêm lập nhiệm vụ và đồ án QH chi tiết, tỷ lệ 1/5000		
24	Công viên khoa học công nghệ cao	DVH	Trung tâm phát triển quỹ đất quận Bắc Từ Liêm	33,8	33,8	33,8	UBND Quận Bắc Từ Liêm	phường Cổ Nhuế 2	Thông báo 454/TB-QU ngày 27/7/2023 của quận ủy Bắc Từ Liêm; Văn bản 2360/UBND-TCKH ngày 02/8/2023 của UBND quận Bắc Từ Liêm; Quyết định 228/QĐ-UBND ngày 23/11/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc giao đơn vị tham mưu UBND Quận trong công tác lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất. Thuộc quy hoạch phân khu đô thị GS, tỷ lệ 1/5000 đã được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 3976/QĐ-UBND ngày 02/12/2015. - VB số 23/60/UBND-TCKH ngày 02/8/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm V/v đề xuất dự án thu hút đầu tư trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm. - Tờ trình 326/TT-UBND ngày 23/12/2024 v/v xin bố trí danh mục và giao nhiệm vụ cho UBND quận Bắc Từ Liêm lập nhiệm vụ và đồ án QH chi tiết, tỷ lệ 1/5000		

TT	Danh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Vị trí		Căn cứ pháp lý	Ghi chú	Diện tích đất thu hồi điều chỉnh
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			
25	Xây dựng khu lán sản tập trung phường Thượng Cát	SKC	Trung tâm phát triển quỹ đất quận Bắc Từ Liêm	9,89	9,89		UBND Quận Bắc Từ Liêm	phường Thượng Cát	Thông báo số 657-TB/QU ngày 08/7/2024 của Quận ủy Bắc Từ Liêm (trong đó thông nhất chủ trương đối với dự án theo hình thức đấu thầu LCNDT) - Tờ trình 326/TT-UBND ngày 23/12/2024 v/v xin bố trí danh mục và giao nhiệm vụ cho UBND quận Bắc Từ Liêm lập nhiệm vụ và đề án QH chi tiết, tỷ lệ 1/5000		
26	Xây dựng Cảng Thương Cát	DGT	Trung tâm phát triển quỹ đất quận Bắc Từ Liêm	25	25		UBND Quận Bắc Từ Liêm	phường Thượng Cát	Quyết định số 1045/QĐ-UBND ngày 25/3/2023 của UBND Thành phố về việc phê duyệt quy hoạch phân khu đô thị sông Hồng tỷ lệ 1/5000 - VB số 2360/UBND-TCKH ngày 02/8/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm v/v đề xuất dự án thu hút đầu tư trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm. - Tờ trình 326/TT-UBND ngày 23/12/2024 v/v xin bố trí danh mục và giao nhiệm vụ cho UBND quận Bắc Từ Liêm lập nhiệm vụ và đề án QH chi tiết, tỷ lệ 1/5000 - Văn bản 691/UBND-KH&ĐT ngày 28/02/2025 v/v triển khai công bố thông tin dự án đầu tư có SDD và đấu thầu LCNET thực hiện dự án đầu tư xây dựng cảng Thương Cát của UBND TPHN		
27	Xây dựng Cảng Chèm-Cảng Liên Mạc	DGT	Trung tâm phát triển quỹ đất quận Bắc Từ Liêm	36,1	36,1		UBND Quận Bắc Từ Liêm	phường Thụy Phương-Liên Mạc	Quyết định số 1045/QĐ-UBND ngày 25/3/2023 của UBND Thành phố về việc phê duyệt quy hoạch phân khu đô thị sông Hồng tỷ lệ 1/5000 - VB số 2360/UBND-TCKH ngày 02/8/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm v/v đề xuất dự án thu hút đầu tư trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm. - Tờ trình 326/TT-UBND ngày 23/12/2024 v/v xin bố trí danh mục và giao nhiệm vụ cho UBND quận Bắc Từ Liêm lập nhiệm vụ và đề án QH chi tiết, tỷ lệ 1/5000 - Văn bản 688/UBND-KH&ĐT ngày 28/02/2025 v/v triển khai công bố thông tin dự án đầu tư có SDD và đấu thầu LCNET thực hiện dự án đầu tư xây dựng cảng Chèm của UBND TPHN		
28	Khu phức hợp văn hóa, dịch vụ y tế và chợ Tây Hà Nội	DVH, DYT, DCH	Trung tâm phát triển quỹ đất quận Bắc Từ Liêm	1,19	1,19		UBND Quận Bắc Từ Liêm	phường Phúc Diễn	- Thuộc quy hoạch phân khu đô thị GS, tỷ lệ 1/5000 đã được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 3976/QĐ-UBND ngày 02/12/2015. - QĐ 2821 ngày 01/7/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc giao đơn vị tham mưu UBND Quận trong công tác lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất. - VB số 2609/UBND-TCKH ngày 06/8/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm v/v điều chỉnh, bổ sung đề xuất danh mục dự án thu hút đầu tư trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm. - Tờ trình 326/TT-UBND ngày 23/12/2024 v/v xin bố trí danh mục và giao nhiệm vụ cho UBND quận Bắc Từ Liêm lập nhiệm vụ và đề án QH chi tiết, tỷ lệ 1/5000		
29	Khu công viên công nghệ số	DVH	Trung tâm phát triển quỹ đất quận Bắc Từ Liêm	16,7	16,7		UBND Quận Bắc Từ Liêm	phường Tây Tựu	Quyết định số 3835/QĐ-UBND ngày 14/8/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc giao đơn vị tham mưu UBND Quận trong công tác lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất. - Quyết định số 741/QĐ-UBND ngày 04/02/2013 phê duyệt Quy hoạch phân khu đô thị S1, tỷ lệ 1/5000 - Tờ trình 326/TT-UBND ngày 23/12/2024 v/v xin bố trí danh mục và giao nhiệm vụ cho UBND quận Bắc Từ Liêm lập nhiệm vụ và đề án QH chi tiết, tỷ lệ 1/5000		
30	Công viên thể dục thể thao	DVH	Trung tâm phát triển quỹ đất quận Bắc Từ Liêm	13,31	13,31		UBND Quận Bắc Từ Liêm	phường Phúc Diễn	Thuộc quy hoạch phân khu đô thị GS, tỷ lệ 1/5000 đã được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 3976/QĐ-UBND ngày 02/12/2015. - VB số 2360/UBND-TCKH ngày 02/8/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm v/v đề xuất dự án thu hút đầu tư trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm. - Tờ trình 326/TT-UBND ngày 23/12/2024 v/v xin bố trí danh mục và giao nhiệm vụ cho UBND quận Bắc Từ Liêm lập nhiệm vụ và đề án QH chi tiết, tỷ lệ 1/5000		

TT	Đanh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Vị trí		Căn cứ pháp lý	Ghi chú	Diện tích đất thu hồi điều chỉnh
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			
31	Chợ dân sinh Nguyễn Xá	DCH	Trung tâm phát triển quỹ đất quận Bắc Từ Liêm	0.34	0.34		UBND Quận Bắc Từ Liêm	phường Minh Khai	Thuộc quy hoạch phân khu đô thị GS, tỷ lệ 1/5000 đã được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 3976/QĐ-UBND ngày 02/12/2015. Quyết định số 3950/QĐ-UBND ngày 26/8/2024 về việc giao đơn vị tham mưu UBND Quận trong công tác lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất - VB số 2360/UBND-TCKH ngày 02/8/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm V/v đề xuất dự án thu hút đầu tư trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm. - Tờ trình 326/TT-UBND ngày 23/12/2024 v/v xin bố trí danh mục và giao nhiệm vụ cho UBND quận Bắc Từ Liêm lập nhiệm vụ và đồ án QH chi tiết, tỷ lệ 1/5000		
32	Chợ dân sinh Liên Mạc	DCH	Trung tâm phát triển quỹ đất quận Bắc Từ Liêm	1.1	1.1	1.1	UBND Quận Bắc Từ Liêm	phường Liên Mạc	Thuộc quy hoạch phân khu đô thị GS, tỷ lệ 1/5000 đã được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 3976/QĐ-UBND ngày 02/12/2015. Quyết định số 3950/QĐ-UBND ngày 26/8/2024 về việc giao đơn vị tham mưu UBND Quận trong công tác lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất - VB số 2360/UBND-TCKH ngày 02/8/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm V/v đề xuất dự án thu hút đầu tư trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm. - Tờ trình 326/TT-UBND ngày 23/12/2024 v/v xin bố trí danh mục và giao nhiệm vụ cho UBND quận Bắc Từ Liêm lập nhiệm vụ và đồ án QH chi tiết, tỷ lệ 1/5000		
33	Cây xanh kết hợp bãi đỗ xe ngầm tại phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm	DVH, DGT	Trung tâm phát triển quỹ đất quận Bắc Từ Liêm	7.16	7.16	7.16	UBND Quận Bắc Từ Liêm	phường Phúc Diễn	-Thuộc quy hoạch phân khu đô thị GS, tỷ lệ 1/5000 đã được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 3976/QĐ-UBND ngày 02/12/2015. Quyết định số 3950/QĐ-UBND ngày 26/8/2024 về việc giao đơn vị tham mưu UBND Quận trong công tác lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất - VB số 2360/UBND-TCKH ngày 02/8/2024 của UBND quận Bắc Từ Liêm V/v đề xuất dự án thu hút đầu tư trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm. - Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 08/4/2022 của UBND TP HN về Quy hoạch bên xe, bãi đỗ xe, trung tâm tiếp vận và trạm dừng nghỉ trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 - Tờ trình 326/TT-UBND ngày 23/12/2024 v/v xin bố trí danh mục và giao nhiệm vụ cho UBND quận Bắc Từ Liêm lập nhiệm vụ và đồ án QH chi tiết, tỷ lệ 1/5000		
34	Dự án nhà ở cho lực lượng vũ trang công an nhân dân tại 03 ô đất có ki hiệu: K4-TT1, C2-TT1, C2-TT2 thuộc quỹ đất 20% của khu đô thị Starlake Tây Hồ Tây, quận Bắc Từ Liêm và quận Tây Hồ	ODT	Cục quản lý xây dựng và doanh trại - Bộ Công an	0.067	0.067	0.067	Bắc Từ Liêm	Xuân Đình	Văn bản số 1197/BCA-H02 ngày 01/4/2025 của Bộ Công an. Văn bản số 1383/H02-P4 ngày 14/2/2025 của Cục quản lý xây dựng và dân dụng về việc rà soát, bổ sung các khu đất phát triển NOXH cho cán bộ chiến sỹ Công an vào danh mục các công trình, dự án thu hồi đất và Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 Văn bản số 1524/H02-P4 ngày 21/4/2025 của Cục Quản lý xây dựng và doanh trại (Bộ Công an) về việc rà soát, bổ sung khu đất phát triển nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân vào Danh mục các công trình, dự án thu hồi đất và Kế hoạch sử dụng đất năm 2025		
35	Dự án nhà ở cho lực lượng vũ trang công an nhân dân tại ô đất ký hiệu CT1, CT2, CT4 Khu đô thị Vibex, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội	ODT	Cục Quản lý xây dựng và Doanh trại - Bộ Công an	2.92	2.92	2.92	Bắc Từ Liêm	Đức Thắng, Đông Ngạc, Thụy Phương	Quyết định số 74/2004/QĐ-UB ngày 18/5/2024 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết khu vực Bắc cổ Nhuệ - Chèm tỷ lệ 1/2000 Văn bản số 1520/H02-P4 ngày 21/4/2025 của Cục Quản lý xây dựng và doanh trại (Bộ Công an) về việc rà soát, bổ sung khu đất phát triển nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân vào Danh mục các công trình, dự án thu hồi đất và Kế hoạch sử dụng đất năm 2025		

TT	Danh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Vị trí		Căn cứ pháp lý	Ghi chú	Diện tích đất thu hồi điều chỉnh
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			
36	Dự án nhà ở cho lực lượng vũ trang công an nhân dân tại ô đất ký hiệu IA.25 thuộc quỹ đất 20% dự án Khu đô thị Nam Thăng Long, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm	ODT	Cục Quản lý xây dựng và Doanh trại - Bộ Công an	1.81	1.81		Bắc Từ Liêm	Xuân Đình	Quyết định số 114/2004/QĐ-UB ngày 28/7/2004 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết khu đô thị nam Thăng Long, tỷ lệ 1/500. Văn bản số 1513/H02-P4 ngày 21/4/2025 của Cục Quản lý xây dựng và doanh trại (Bộ Công an) về việc rà soát, bổ sung khu đất phát triển nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân vào Danh mục các công trình, dự án thu hồi đất và Kế hoạch sử dụng đất năm 2025		
2. Chương Mỹ											
B Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025											
1	Khu đô thị mới Đông Vai - Xuân Mai	ODT	UBND huyện	21.8	21.8		huyện Chương Mỹ	Thị trấn Xuân Mai	Quyết định số 4199/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của UBND Thành phố về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu đô thị Xuân Mai (Khu 1), tỷ lệ 1/2000;		
2	Khu đô thị mới Tiên Trượng - Xuân Mai	ODT	UBND huyện	20.82	20.82		huyện Chương Mỹ	Thị trấn Xuân Mai	Quyết định số 4199/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của UBND Thành phố về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu đô thị Xuân Mai (Khu 1), tỷ lệ 1/2000;		
3	Dự án nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân tại xã Đông Sơn, huyện Chương Mỹ	ODT	Cục Quản lý xây dựng và doanh trại - Bộ Công an	0.7492	0.7492		Chương Mỹ	Đông Sơn	Văn bản số 1642/H02-P4 ngày 25/4/2025 của Cục Quản lý xây dựng và doanh trại - Bộ Công an về việc rà soát, bổ sung khu đất phát triển nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân vào Danh mục các công trình, dự án thu hồi đất và Kế hoạch sử dụng đất năm 2025		
3. Đông Anh											
B Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025											
1	Khu đô thị mới sông Thiệp Đông Anh - The Lake City	ONT	UBND huyện Đông Anh	26.20	26.20		Đông Anh	Vân Nội	Văn bản số 358/KH&ĐT-ĐT ngày 07/02/2025 của Sở Kế hoạch và Đầu tư vụ đề nghị tham gia ý kiến thẩm định hồ sơ đề xuất chấp thuận chủ trương đầu tư Khu đô thị mới The Lake City Ven Sông Thiệp - Đông Anh, Văn bản 359/KH&ĐT-ĐT ngày 07/02/2025 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Vụ xin ý kiến về khu vực cần bảo đảm quốc phòng, an ninh đối với dự án; Văn bản số 559/UBND-TCKH ngày 18/3/2024 của UBND huyện Vv đề xuất nghiên cứu, thực hiện dự án; Văn bản 298/UBND-TCKH ngày 04/02/2025 của UBND huyện Vv điều chỉnh ranh nghiên cứu, lập hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư		
2	Dự án nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân tại ô đất ký hiệu IV.1.1 phân khu đô thị N4, xã Đại Mạch, huyện Đông Anh	ONT	Cục Quản lý Xây dựng và Doanh trại	50.30	50.30		Đông Anh	Đại Mạch	Công văn số 1525/H02-P4 ngày 21/4/2025 của Cục Quản lý Xây dựng và Doanh trại V/v rà soát, bổ sung các khu đất phát triển nhà ở cho CBCS Công an		
3	Dự án nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân tại ô ký hiệu 3-3 phân khu đô thị N9, xã Mai Lâm, huyện Đông Anh	ONT	Cục Quản lý Xây dựng và Doanh trại	10.70	10.70		Đông Anh	Mai Lâm	Công văn số 1517/H02-P4 ngày 21/4/2025 của Cục Quản lý Xây dựng và Doanh trại về việc rà soát, bổ sung khu đất phát triển nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân vào Danh mục các công trình, dự án thu hồi đất và Kế hoạch sử dụng đất năm 2025		
4	Dự án nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân tại ô ký hiệu 3-2 và 3-4 phân khu đô thị N9, xã Mai Lâm, huyện Đông Anh	ONT	Cục Quản lý Xây dựng và Doanh trại	36.04	36.04		Đông Anh	Mai Lâm	Công văn số 1519/H02-P4 ngày 21/4/2025 của Cục Quản lý Xây dựng và Doanh trại về việc rà soát, bổ sung khu đất phát triển nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân vào Danh mục các công trình, dự án thu hồi đất và Kế hoạch sử dụng đất năm 2025		
5	Dự án nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân tại ô ký hiệu G1, G3 thuộc Khu đất định cư Xuân Canh, huyện Đông Anh	ONT	Cục Quản lý Xây dựng và Doanh trại	1.93	1.93		Đông Anh	Xuân Canh	Công văn số 1453/H02-P4 ngày 17/4/2025 của Cục Quản lý Xây dựng và Doanh trại Văn bản số 1641/H02-P4 ngày 25/4/2025 của Cục Quản lý xây dựng và doanh trại (Bộ Công an) về việc rà soát, bổ sung khu đất phát triển nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân vào Danh mục các công trình, dự án thu hồi đất và Kế hoạch sử dụng đất năm 2025		

TT	Danh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Vị trí		Căn cứ pháp lý	Ghi chú	Diện tích đất thu hồi điều chỉnh
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			
4. Gia Lâm											
B Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025											
1	Dự án Đầu tư Cảng container Phú Đồng	DGT	UBND huyện Gia Lâm	34.04	34.04		huyện Gia Lâm	Xã Cổ Bi, xã Đặng Xá	Quy hoạch chi tiết Cảng container Phú Đồng, tỷ lệ 1/500 đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 4513/QĐ-UBND ngày 20/10/2021 Văn bản số: 5839/KH&ĐT-HT ngày 27/12/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư V/v lấy ý kiến tham định hồ sơ để xuất dự án đầu tư Cảng container Phú Đồng, huyện Gia Lâm		
2	Dự án nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân tại xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm	ONT	Cục Quản lý xây dựng và doanh trại (Bộ Công an)	7.46	7.46		huyện Gia Lâm	Xã Cổ Bi	- Căn cứ Văn bản số 11958/UBND-KH&ĐT ngày 15/12/2009 của UBND Thành phố về việc chấp thuận địa điểm nghiên cứu lập và thực hiện dự án: Xây dựng nhà ở thương mại để bán cho cán bộ chiến sĩ Cục A07 - Bộ Công an tại xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm, giao cho Công ty cổ phần xây dựng Bảo tàng Hồ Chí Minh làm chủ đầu tư nghiên cứu lập và thực hiện dự án; - Căn cứ Quyết định số 1309/QĐ-UBND ngày 06/3/2014 của UBND Thành phố Hà Nội về phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu nhà ở cho cán bộ chiến sĩ Cục 682 (nay là Cục A07 - Bộ Công an); - Căn cứ Thông báo số 946/TB-UBND ngày 01/10/2018 của UBND Thành phố về Thông báo kết luận của tập thể lãnh đạo UBND Thành phố tại cuộc họp về đầu tư dự án: Xây dựng nhà ở thương mại để bán cho cán bộ chiến sĩ Cục A07 - Bộ Công an tại xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm; - Văn bản số 1523/H02-P4 ngày 21/4/2025 của Cục Quản lý xây dựng và doanh trại (Bộ Công an)		
B Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025											
1	Dự án xây dựng nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân (ô đất ký hiệu 6.2 thuộc quy hoạch phân khu S4, đường Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, quận Hà Đông)	ODT	UBND quận Hà Đông/ Cục Quản lý xây dựng và doanh trại (Bộ Công an)	1.23	1.23		Hà Đông	Dương Nội	- Văn bản số 1591/H02-P4 ngày 24/4/2025 của Cục quản lý XD và DT Bộ Công An - Chấp thuận bản vẽ tổng mặt bằng và phương án kiến trúc công trình số 4517/QHKT-TMB-PAKT-P1-HTKT ngày 30/7/2018 của Sở Quy hoạch - kiến trúc.		
6. Hoàn Kiếm											
B Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025											
1	Dự án nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân tại xã Văn Canh, huyện Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội	ODT	Cục Quản lý xây dựng và doanh trại - Bộ Công an	5.1	5.1		Hoài Đức	Văn Canh	Văn bản số 1522/H02-P4 ngày 21/4/2025 của Cục Quản lý xây dựng và doanh trại - Bộ Công an về việc rà soát, bổ sung khu đất phát triển nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân vào Danh mục các công trình, dự án thu hồi đất và kế hoạch sử dụng đất năm 2025		
2	Dự án nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân tại xã Lại Yên, huyện Hoàn Kiếm (trước đây là Dự án Khu nhà ở CBCS Tổng cục IV)	ODT	Cục Quản lý xây dựng và doanh trại - Bộ Công an	5.63	5.63		Hoài Đức	Lại Yên	Văn bản số 1521/H02-P4 ngày 21/4/2025 của Cục Quản lý xây dựng và doanh trại - Bộ Công an về việc rà soát, bổ sung khu đất phát triển nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân vào Danh mục các công trình, dự án thu hồi đất và kế hoạch sử dụng đất năm 2025		
3	Đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo quy hoạch khoảng 37,7ha tại khu vực phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm và xã Văn Canh, huyện Hoàn Kiếm theo quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500	ODT	UBND Thành phố	2.45	2.45		Hoài Đức	Văn Canh	Quyết định số 4401/QĐ-UBND ngày 15/8/2016 của UBND Thành phố về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết Khu vực Miếu Nhà tỷ lệ 1/500 Quyết định số 2062/QĐ-UBND ngày 16/4/2025 của UBND Thành phố về việc đồng thực hiện Quyết định số 96/QĐ-UBND ngày 10/01/2022 của UBND Thành phố giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án Giải phóng mặt bằng, san nền sơ bộ để đầu tư xây dựng đất thực hiện dự án theo quy hoạch khoảng 37,7ha tại khu vực phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm và xã Văn Canh, huyện Hoàn Kiếm theo quy hoạch tỷ lệ 1/500		
7. Long Biên											
B Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025											

TT	Danh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Vị trí		Căn cứ pháp lý	Chi chú	Diện tích đất thu hồi điều chỉnh
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			
1	Dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở mới Sông Hồng	ODT, TMD, DKV, DGD, DGT	UBND quận Long Biên	138.67	138.67		Long Biên, Thạch Bàn, Cư Khối	Thông báo số 1049/TB-TU ngày 17/02/2023 về Kết luận của Thường trực Thành ủy tại buổi làm việc với Ban thường vụ quận ủy Long Biên; Trong đó giao nhiệm vụ cho Ban Cán sự Đảng TP chỉ đạo các cơ quan liên quan hướng dẫn quận Long Biên thực hiện; Thông báo số 201/TB-VP ngày 13/5/2023 về kết luận của PCT Dương Đức Tuấn và kết luận chỉ đạo của Thường trực Thành ủy tại buổi làm việc với Ban thường vụ quận ủy Long Biên; Nghị quyết số 15-NQ-QU ngày 01/6/2023 của Ban chấp hành Đảng bộ quận Long Biên (khóa IV) về việc thông nhất xin chấp thuận 02 dự án đầu tư lựa chọn nhà đầu tư tại các phường Thạch Bàn, Long Biên, Cư Khối Quyết định số 6115/QĐ-UBND ngày 21/11/2014 của UBND Thành phố về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu đô thị N10, tỷ lệ 1/2000 Tờ trình số 127/TTr-UBND ngày 21/11/2023 của UBND quận Long Biên về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Tờ trình số 71/TTr-UBND ngày 23/5/2024 của UBND quận Long Biên về việc chấp thuận chủ trương đầu tư (hoàn thiện theo thông báo số 658/TB-KH&ĐT ngày 04/4/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư)			
2	Đầu tư xây dựng Nhà ở xã hội để bán cho cán bộ, công chức, người lao động Văn phòng Chủ tịch nước	ODT	UBND quận Long Biên	0,775	0,775		Ngọc Thụy	Văn bản số 914/VP-DT ngày 21/01/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc hoàn thiện chủ trương đầu tư xây dựng dự án Đầu tư xây dựng Nhà ở xã hội để bán cho cán bộ, công chức, người lao động Văn phòng Chủ tịch nước tại phường Ngọc Thụy, quận Long Biên Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 14/01/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt cập nhật danh mục các dự án đầu tư xây dựng nhà ở khu đô thị trong các kế hoạch phát triển nhà ở của thành phố giai đoạn 2021-2025 đợt 4. Quyết định số 1734/QĐ-UBND ngày 26/3/2025 của UBND Thành phố về việc chấp thuận chủ trương đầu tư			
8. Mê Linh											
A Dự án điều chỉnh tại Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 (điều chỉnh, bổ sung tại Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 25/02/2025) của HĐND Thành phố											
1	Khu đô thị cao cấp Mê Linh tại các xã Đại Thịnh, Thanh Lâm, Mê Linh, huyện Mê Linh.	ODT	UBND huyện Mê Linh	205	205		H.Mê Linh	Xã Thanh Lâm, Xã Đại Thịnh, Mê Linh	Quyết định số 1911/QĐ-UBND ngày 28/02/2013 của UBND Thành phố về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu đô thị N1, tỷ lệ 1/2000 Quyết định số 1235/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc chấp thuận chủ trương đầu tư (tiền đề: 2025-2030)	Điều chỉnh tên dự án; điều chỉnh diện tích từ 189,6 thành 205 ha	15,4
B Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025											
2	Khu đô thị mới tại ô đất I.5.2 và I.5.3 thuộc Phân khu đô thị N1, xã Mê Linh, huyện Mê Linh	ODT	UBND huyện Mê Linh	40.3	40.3		H. Mê Linh	Xa Mê Linh	Quyết định số 1911/QĐ-UBND ngày 28/02/2013 của UBND Thành phố về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu đô thị N1, tỷ lệ 1/2000.		
9. Nam Từ Liêm											
B Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025											
1	Đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo quy hoạch khoảng 37,7ha tại khu vực phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm và xã Văn Canh, huyện Hoài Đức theo quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500	ODT	UBND Thành phố	35.33	35.33		Nam Từ Liêm	Tây Mỗ	Quyết định số 4401/QĐ-UBND ngày 15/8/2016 của UBND Thành phố về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết Khu vực Miếu Nhai tỷ lệ 1/500 Quyết định số 2062/QĐ-UBND ngày 16/4/2025 của UBND Thành phố về việc đồng thực hiện Quyết định số 96/QĐ-UBND ngày 10/01/2022 của UBND Thành phố giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án Giải phóng mặt bằng, san nền sơ bộ để đầu tư xây dựng dự án thực hiện dự án theo quy hoạch khoảng 37,7ha tại khu vực phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm và xã Văn Canh, huyện Hoài Đức theo quy hoạch tỷ lệ 1/500		
10. Phú Xuyên											
B Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025											

TT	Danh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Vị trí		Căn cứ pháp lý	Chi chủ	Diện tích đất thu hồi điều chỉnh
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			
1	Đầu tư xây dựng Khu đô thị Nam Chính, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội	ONT	Ban QLDA ĐTXD huyện	34.37	34.37		Phù Xuyên	TT Phú Xuyên	- Quyết định số 4786/QĐ-UBND ngày 30/11/2022 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu đô thị Phú Xuyên (khu 2), tỷ lệ 1/2000; - Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 14/01/2025 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt cấp nhật danh mục các dự án đầu tư xây dựng nhà ở, khu đô thị trong các Kế hoạch phát triển nhà ở của Thành phố giai đoạn 2021-2025 (Đợt 1) - STT 44 mục II phụ lục I kèm QĐ; - Tờ trình số 25/TT-UBND ngày 06/02/2025 của UBND huyện Phú Xuyên về việc đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án: Đầu tư xây dựng Khu đô thị Nam Chính, huyện Phú Xuyên (theo hình thức đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư); - Báo cáo số 49/BC-UBND ngày 06/02/2025 của UBND huyện Phú Xuyên đề xuất dự án đầu tư; Thời gian thực hiện: 2025-2030		
11. Sóc Sơn											
B Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025											
1	Trường liên cấp Tiểu học - Trung học cơ sở tại ô đất ký hiệu L1.2 THCS1 và I/1.2 TH1 thuộc đồ án quy hoạch phân khu đô thị Sóc Sơn khu 1	DGD	UBND huyện Sóc Sơn	1.30	1.30		Sóc Sơn	Phù Linh	Quyết định số 2017/QĐ-UBND ngày 16/4/2024 của UBND Thành phố về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu đô thị Sóc Sơn khu 1, tỷ lệ 1/2000. Địa điểm thuộc địa giới hành chính các xã: Tiên Dược, Mai Đình, Phù Linh và thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội;		
2	Khu giáo dục đào tạo tại Sóc Sơn: Đào tạo, nghiên cứu phát triển ngành hàng không...	DGD	UBND huyện Sóc Sơn	200.00	200.00		Sóc Sơn	Đức Hòa	Quyết định số 6396/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của UBND Thành phố về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu đô thị Sóc Sơn khu 3, tỷ lệ 1/2000. Địa điểm thuộc địa giới hành chính các xã: Phù Linh, Tân Minh, Xuân Giang, Đức Hòa, Đông Xuân, Kim Lũ và thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội;		
3	Xây dựng bệnh viện lão khoa cơ số 2	DYT	UBND huyện Sóc Sơn	5.00	5.00		Sóc Sơn	Phù Linh	Quyết định số 6535/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của UBND Thành phố về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu đô thị Sóc Sơn khu 5, tỷ lệ 1/2000. Địa điểm thuộc địa giới hành chính các xã: Quang Tiến, Phù Linh, Mai Đình, Tiên Dược, Hiền Ninh và thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội;		
4	Xây dựng tổ hợp Công trình Y tế chất lượng cao	DYT	UBND huyện Sóc Sơn	60.00	60.00		Sóc Sơn	Phù Linh	Quyết định số 6535/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của UBND Thành phố về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu đô thị Sóc Sơn khu 5, tỷ lệ 1/2000. Địa điểm thuộc địa giới hành chính các xã: Quang Tiến, Phù Linh, Mai Đình, Tiên Dược, Hiền Ninh và thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội;		
5	Công viên văn hóa du lịch Núi Đồi	DVH	UBND huyện Sóc Sơn	5.00	5.00		Sóc Sơn	Phù Linh, Tân Minh, thị trấn Sóc Sơn	Quyết định số 6396/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của UBND Thành phố về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu đô thị Sóc Sơn khu 3, tỷ lệ 1/2000. Địa điểm thuộc địa giới hành chính các xã: Phù Linh, Tân Minh, Xuân Giang, Đức Hòa, Đông Xuân, Kim Lũ và thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội;		
6	Bến xe khách Mai Đình	DGT	UBND huyện Sóc Sơn	5.00	5.00		Sóc Sơn	Mai Đình	Quyết định số 1750/QĐ-UBND ngày 03/4/2024 của UBND Thành phố về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu đô thị Sóc Sơn khu 2, tỷ lệ 1/2000. Địa điểm thuộc địa giới hành chính các xã: Tiên Dược, Mai Đình, Đông Xuân, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội;		
12. Tây Hồ											
B Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025											

TT	Danh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Vị trí		Căn cứ pháp lý	Ghi chú	Diện tích đất thu hồi điều chỉnh
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			
1	Dự án nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân tại 03 ô đất có ki hiệu K4-TT1, C2-TT1, C2-TT2 thuộc quỹ đất 20% của khu đô thị Starlake Tây Hồ Tây, quận Tây Hồ và quận Bắc Từ Liêm	ODT	Cục quản lý xây dựng và dân dụng - Bộ Công an	6.3211	6.3211		Tây Hồ	Xuân La	Văn bản số 1197/BCA-H02 ngày 01/4/2023 của Bộ Công an. Văn bản số 1383/H02-P4 ngày 14/2/2025 của Cục quản lý xây dựng và dân dụng về việc rà soát, bổ sung các khu đất phát triển NOXH cho cán bộ chiến sỹ Công an vào danh mục các công trình, dự án thu hồi đất và Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 Văn bản số 1524/H02-P4 ngày 21/4/2025 của Cục Quản lý xây dựng và doanh trại (Bộ Công an) về việc rà soát, bổ sung khu đất phát triển nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân vào Danh mục các công trình, dự án thu hồi đất và Kế hoạch sử dụng đất năm 2025		
2	Dự án nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân tại khu X1, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ	ODT	Cục quản lý xây dựng và dân dụng - Bộ Công an	2.1363	2.1363		Tây Hồ	Phú Thượng	Văn bản số 1463/BCA-H02 ngày 16/4/2025 của Bộ Công an. Văn bản số 1518/H02-P4 ngày 21/4/2025 của Cục Quản lý xây dựng và doanh trại (Bộ Công an) về việc rà soát, bổ sung khu đất phát triển nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân vào Danh mục các công trình, dự án thu hồi đất và Kế hoạch sử dụng đất năm 2025		
13. Thanh Oai											
B Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025											
1	Dự án khu đô thị K3 thị trấn Kim Bài	ODT	UBND huyện Thanh Oai	32.93	32.93		Thanh Oai	Thị trấn Kim Bài	- Thông báo số 1910-TB/HU ngày 10/2/2025 của Huyện ủy Thanh Oai kết luận của Ban thường vụ huyện ủy về việc đầu thầu dự án có sử dụng đất đối với Dự án khu đô thị K3 thị trấn Kim Bài. - Quyết định số 335/QĐ-UBND ngày 30/01/2020 của UBND huyện phê duyệt quy hoạch chi tiết trung tâm thị trấn Kim Bài (ô quy hoạch K3), tỷ lệ 1/500		
2	Khu dân cư nông thôn tại xã Cao Viên	ODT	UBND huyện Thanh Oai	12.6	12.6		Thanh Oai	Xã Cao Viên	Thông báo số 1912-TB/HU ngày 10/2/2025 của Huyện ủy Thanh Oai kết luận của Ban thường vụ huyện ủy về việc đầu thầu dự án có sử dụng đất đối với Dự án Khu dân cư nông thôn tại xã Cao Viên. Quyết định số 2585/QĐ-UBND ngày 17/12/2019 của UBND huyện Thanh Oai phê duyệt nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết điểm dân cư nông thôn, tỷ lệ 1/500 trên địa bàn huyện Thanh Oai		
14. Thanh Trì											
B Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025											
1	Khu nhà ở xã hội Tân Triều	ONT	Tổng Cty Đầu tư và phát triển nhà và đô thị	6.97	6.97		Thanh Trì	Tân Triều	Quyết định số 2064/QĐ-UBND ngày 20/5/2020 của UBND Thành phố về việc phê duyệt Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch phân khu đô thị H2-3, tỷ lệ 1/2000 tại ô quy hoạch ký hiệu E3/ODK20; Văn bản số 2403/TB-KH&ĐT ngày 12/12/2024 Thông báo về hồ sơ để xuất chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu Nhà ở xã hội Tân Triều tại thôn Yên Xá, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì.		
2	Dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội cho cán bộ, chiến sỹ thuộc Bộ Công an tại xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì	ONT	UBND huyện/ Cục quản lý XD và DT Bộ Công An	0.35	0.35		Thanh Trì	Thanh Liệt	Văn bản số 696/UBND-ĐT ngày 28/02/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội cho cán bộ, chiến sỹ thuộc Bộ Công an tại xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì Văn bản số 1511/H02-P4 ngày 21/4/2025 của Cục Quản lý xây dựng và doanh trại (Bộ Công an) về việc rà soát, bổ sung khu đất phát triển nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân vào Danh mục các công trình, dự án thu hồi đất và Kế hoạch sử dụng đất năm 2025		
3	Dự án nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân tại xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì	ONT	Cục Quản lý xây dựng và doanh trại (Bộ Công an)	0.21	0.21		Thanh Trì	Thanh Liệt	Văn bản số 1516/H02-P4 ngày 21/4/2025 của Cục Quản lý xây dựng và doanh trại (Bộ Công an) về việc rà soát, bổ sung khu đất phát triển nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân vào Danh mục các công trình, dự án thu hồi đất và Kế hoạch sử dụng đất năm 2025		
4	Dự án nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân tại ô đất ký hiệu A18 thuộc dự án Khu chức năng đô thị Nam đường Vành đai 3, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì	ONT	Cục Quản lý xây dựng và doanh trại (Bộ Công an)	2.98	2.98		Thanh Trì	Thanh Liệt	Văn bản số 1515/H02-P4 ngày 21/4/2025 của Cục Quản lý xây dựng và doanh trại (Bộ Công an) về việc rà soát, bổ sung khu đất phát triển nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân vào Danh mục các công trình, dự án thu hồi đất và Kế hoạch sử dụng đất năm 2025		

TT	Đanh mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó		Vị trí		Căn cứ pháp lý	Ghi chú	Diện tích đất thu hồi điều chỉnh
					Diện tích đất thu hồi (ha)	Diện tích đất trồng lúa (ha)	Địa danh cấp huyện	Địa danh cấp xã			
15. Thanh Xuân											
B Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025											
1	Dự án nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân tại ô đất ký hiệu N02 số 275 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội	ODT	Cục Quản lý xây dựng và Doanh trại - Bộ Công an	0,36	0,36		Thanh Xuân	Phường Thanh Xuân Trung	- Văn bản số 864/UBND-ĐT ngày 12/3/2025 của UBND Thành phố về chủ trương đầu tư xây dựng nhà ở cho cán bộ, chiến sỹ Bộ Công an tại ô đất ký hiệu N02 thuộc khu đất tại số 275 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân. - Quyết định số 6665/QĐ-UBND ngày 3/12/2015 về việc phê duyệt Quy hoạch phân khu đô thị H2-3, tỷ lệ 1/2000 thuộc các quận Thanh Xuân, Hoàng Mai, Hà Đông và huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội. - Văn bản số 1512/H02-P4 ngày 2/14/2025 của Cục Quản lý xây dựng và doanh trại (Bộ Công an) về việc rà soát, bổ sung khu đất phát triển nhà ở cho lực lượng vũ trang Công an nhân dân vào Danh mục các công trình, dự án thu hồi đất và Kế hoạch sử dụng đất năm 2025		
16. Thường Tín											
B Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025											
1	Khu vui chơi, giải trí thể dục, thể thao công cộng Văn Tảo	DKV	UBND huyện	66,1	66,1		Huyện Thường Tín	Văn Tảo	Văn bản số 2335/STNMT-QHKHSDĐ ngày 04/10/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường v/v quản lý, sử dụng khu đất 66,1ha tại xã Văn Tảo, huyện Thường Tín; Thông báo số 1863-TB/HU ngày 23/12/2024 Thông báo Kết luận Hội nghị Ban Thường vụ Huyện ủy (mở rộng) về CTĐT dự án. Quyết định số 1785/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt QHCTXD Khu nhà vườn du lịch sinh thái và sân tập golf Văn Tảo, tỷ lệ 1/500		

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ theo kết luận làm việc của đồng chí Tổng Bí thư với Thành ủy Hà Nội

Ngày 25/6/2025, Văn phòng Trung ương Đảng có Thông báo số 237-TB/VPTW về kết luận làm việc của đồng chí Tổng Bí thư với Thành ủy Hà Nội. Để việc triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ theo kết luận làm việc của đồng chí Tổng Bí thư đảm bảo đúng tiến độ và đạt hiệu quả cao, Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ chủ yếu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức và tạo sự thống nhất cao trong cấp ủy Đảng, chính quyền, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ Thành phố về công tác xây dựng hệ thống chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh; quyết liệt thực hiện các đột phá chiến lược gắn với triển khai đồng bộ các mục tiêu và nhiệm vụ được đồng chí Tổng Bí thư giao.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, cán bộ, lãnh đạo, quản lý và toàn Đảng bộ nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong tư duy, hành động của cả hệ thống chính trị và Nhân dân, tiếp tục phát triển Hà Nội là trung tâm đầu não chính trị - hành chính quốc gia, trái tim của cả nước; trung tâm lớn về kinh tế, văn hóa, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ và hội nhập quốc tế.

- Tổ chức quán triển, triển khai mạnh mẽ, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tại Thông báo số 237-TB/VPTW ngày 25/6/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng gắn với việc thực hiện Thông báo số 95-TB/VPTW ngày 21/8/2024, Thông báo số 111-TB/VPTW ngày 03/12/2024 của Văn phòng Trung ương Đảng và Kế hoạch số 292-KH/TU ngày 20/01/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy.

2. Yêu cầu

- Bám sát các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và phù hợp và tình hình thực tiễn của Thành phố; xác định cụ thể nội dung, công việc và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cá nhân trong

việc tham mưu triển khai thực hiện kết luận của đồng chí Tổng Bí thư; bảo đảm tất cả các nhiệm vụ được thực hiện theo đúng yêu cầu, tiến độ được giao.

- Việc triển khai thực hiện ở các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương phải đảm bảo đồng bộ, nghiêm túc, chất lượng, hiệu quả, kịp thời, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, đặc điểm tình hình cụ thể.

II. NỘI DUNG

1. Về công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

1.1. Giao các cấp ủy, tổ chức Đảng chú trọng làm tốt công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới; chủ động, sáng tạo trong triển khai và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng; phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ, mục tiêu theo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XVII Đảng bộ Thành phố. Tăng cường giữ vững đoàn kết nội bộ, củng cố niềm tin trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

1.2. Giao Ban Tổ chức Thành ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu triển khai thực hiện các nội dung như sau:

- Chỉ đạo, chuẩn bị tốt đại hội đảng các cấp bảo đảm tiến độ, chất lượng theo yêu cầu tại Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 329-KH/TU, ngày 15/5/2025 của Thành ủy.

- Chỉ đạo, thực hiện tốt công tác nhân sự Đại hội bảo đảm chất lượng, không chỉ đáp ứng yêu cầu cơ cấu đại diện mà là lựa chọn những cán bộ thực sự có tâm - tầm - tài - thực lực và uy tín để đảm nhận nhiệm vụ đổi mới và phát triển Thủ đô. Cán bộ phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, tư duy cải cách, khả năng dẫn dắt thay đổi, nhạy bén trước xu thế và đặc biệt là dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

1.3. Giao Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, giải thích về việc sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã rõ ràng, nhất quán, thuyết phục, tạo sự đồng thuận xã hội; đồng thời, chủ động nắm bắt, định hướng dư luận, tham mưu phối hợp chỉ đạo, xử lý kịp thời các tình huống phát sinh, tránh bị động, bất ngờ.

1.4. Giao Văn phòng Thành ủy chủ trì phối hợp với các cơ quan đơn vị chuẩn bị có chất lượng văn kiện đại hội đảng bộ các cấp, văn kiện Đại hội XVIII Đảng bộ Thành phố. Văn kiện Đại hội phải là kết tinh của trí tuệ đổi mới, tư duy chiến lược dài hạn, lựa chọn mục tiêu cao nhưng khả thi, có khả năng truyền cảm hứng và định hướng hành động cho toàn Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Thủ đô. Báo cáo chính trị phải thực sự trở thành kim chỉ nam cho sự phát triển của Thành phố trong giai đoạn tới.

2. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội

Giao Đảng ủy UBND Thành phố chủ trì, phối hợp với Đảng ủy HĐND Thành phố, đảng ủy các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nội dung như sau:

2.1. Về phát triển kinh tế - xã hội

- (1) Khắc phục hạn chế về tốc độ tăng trưởng kinh tế thấp hơn tiềm năng.
- (2) Đặt mục tiêu kinh tế cao hơn để đóng góp lớn vào sự phát triển quốc gia.
- (3) Hướng tới trở thành trung tâm kinh tế, tài chính, công nghệ và văn hóa của Việt Nam.
- (4) Đẩy mạnh sản xuất công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch.
- (5) Tăng cường thu ngân sách với thu nội địa là trụ cột.
- (6) Thúc đẩy các dự án công nghệ cao, tài chính và văn hóa số.
- (7) Tháo gỡ rào cản cho khu vực kinh tế tư nhân trong tiếp cận vốn, đất đai, thủ tục đầu tư, đấu thầu, đổi mới công nghệ.
- (8) Thiết kế lại quan hệ giữa chính quyền và doanh nghiệp theo hướng đồng hành, kiến tạo, cùng chịu trách nhiệm.
- (9) Xây dựng đội ngũ doanh nhân có khát vọng toàn cầu, tinh thần phụng sự xã hội và trách nhiệm quốc gia.
- (10) Phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, kết nối giáo dục đại học, đào tạo nghề, vốn công nghệ, mạng lưới nhà đầu tư và các thiết chế hỗ trợ.
- (11) Phát triển kinh tế nông thôn, xem khu vực nông thôn không chỉ là nơi cung cấp nông sản mà còn là không gian kinh tế, văn hóa và sinh thái.

2.2. Về phát triển không gian đô thị

- (12) Tái thiết không gian phát triển theo mô hình mở, đa trung tâm, tích hợp vùng.
- (13) Định vị lại các đô thị vệ tinh (Sơn Tây, Hòa Lạc, Xuân Mai, Phú Xuyên) thành trung tâm kinh tế, văn hóa, công nghệ với cơ chế quản trị hiện đại và khả năng tạo việc làm chất lượng cao.
- (14) Phát triển thành phố hai bên bờ sông Hồng, xác định các đơn vị hành chính trọng điểm.
- (15) Xây dựng hạ tầng giao thông (cầu mới vượt sông Hồng, đường ven sông).
- (16) Xây dựng hạ tầng xanh (công viên, khu bảo tồn).

(17) Tháo gỡ vướng mắc về quy hoạch chuyên ngành (đất đai, giao thông, môi trường).

(18) Thử nghiệm không gian phát triển mới: kinh tế ban đêm, kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh, đô thị sáng tạo.

(19) Phát triển các khu công nghệ cao, không gian sáng tạo và sàn giao dịch khoa học công nghệ tại các đô thị vệ tinh.

(20) Kết hợp bảo tồn văn hóa truyền thống với phát triển giá trị hiện đại, tạo không gian nuôi dưỡng tinh thần.

(21) Tổ chức các sự kiện văn hóa, festival, triển lãm quốc tế để nâng cao sức hút văn hóa.

(22) Tiếp tục định vị, phát triển Hà Nội - Thành phố sáng tạo của UNESCO theo hướng đảm bảo thực chất, thu hút và phát triển mạnh mẽ nguồn nhân lực chất lượng cao, các ý tưởng đổi mới và công nghệ tiên tiến; mở rộng tầm nhìn quốc tế, học hỏi tinh hoa từ các đô thị toàn cầu và phù hợp với bản sắc riêng nhằm xây dựng Thủ đô ngàn năm văn hiến trở thành Thành phố tiên phong, sáng tạo và hấp dẫn hàng đầu châu Á.

2.3. Về phát triển hạ tầng và tư duy hạ tầng mở rộng

(23) Mở rộng tư duy về hạ tầng, không chỉ giới hạn ở hạ tầng kỹ thuật truyền thống mà còn bao gồm hạ tầng mềm như hạ tầng tri thức, hạ tầng số và công nghệ thông tin.

(24) Xây dựng hệ thống hạ tầng giao thông tích hợp vùng Thủ đô, bao gồm đường sắt đô thị kết nối trung tâm Hà Nội với các đô thị vệ tinh và các tỉnh lân cận.

(25) Phát triển hệ thống logistics liên kết các hành lang kinh tế phía Bắc.

(26) Đầu tư phát triển hạ tầng số.

(27) Đầu tư hạ tầng tri thức.

(28) Ưu tiên phát triển hạ tầng xanh, gắn với bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu.

(29) Xây dựng các công viên, khu bảo tồn, hành lang xanh tại trung tâm Hà Nội, ven sông Hồng và các đô thị vệ tinh.

(30) Phát triển các công trình hạ tầng xử lý nước thải, chất thải rắn, năng lượng tái tạo.

(31) Triển khai các dự án giao thông công cộng xanh, khuyến khích sử dụng phương tiện thân thiện với môi trường.

2.4. Về chuyển đổi số và cải cách hành chính

(32) Tinh gọn bộ máy, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

(33) Kiện toàn các cơ quan chuyên môn, giảm cấp trung gian, sáp nhập các đơn vị tương đồng.

(34) Tái cấu trúc đội ngũ cán bộ theo hướng chuyên sâu, hiệu quả.

(35) Đơn giản hóa thủ tục hành chính, đặc biệt trong lĩnh vực đất đai, đầu tư, xây dựng và doanh nghiệp.

(36) Tăng cường phân cấp, phân quyền, xây dựng cơ chế quản trị đô thị hiện đại, minh bạch.

(37) Xây dựng và triển khai hệ thống quản trị thành phố thông minh tích hợp “Đảng - chính quyền - doanh nghiệp - người dân” ở cấp Thành phố theo thời gian thực dựa trên dữ liệu dùng chung, tích hợp dữ liệu đa ngành, các tiện ích số, AI, phân tích dự báo giúp cho việc ra quyết định và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trong đời sống và sản xuất kinh doanh.

(38) Triển khai các tiện ích số để ra quyết định, giám sát triển khai thực hiện.

(39) Phổ cập tri thức chuyển đổi số cho người dân.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị được giao chủ trì cùng với các cơ quan, đơn vị liên quan: Chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện tốt các nội dung, nhiệm vụ theo Thông báo số 237-TB/VPTW ngày 25/6/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng và Kế hoạch này.

2. Văn phòng Thành ủy: Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai các nội dung, nhiệm vụ theo Kế hoạch này.

Nơi nhận:

- Đ/c Bí thư Thành ủy, } (để b/c),
- Thường trực Thành ủy, }
- Đảng ủy các cơ quan Đảng TP,
- Đảng ủy HĐND Thành phố,
- Đảng ủy UBND Thành phố,
- Các đ/c Ủy viên BTV Thành ủy,
- MTTQ và các tổ chức CT-XH TP,
- Các đ/c Thành ủy viên,
- Các ban Đảng Thành ủy,
- Văn phòng: Thành ủy, Đoàn ĐBQH & HĐND TP, UBND TP,
- Các sở, ban, ngành TP,
- Các đảng ủy trực thuộc TU,
- Lưu VPTU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC



Nguyễn Văn Phong

Số: 316 /KH-UBND

Hà Nội, ngày 26 tháng 11 năm 2025

KẾ HOẠCH

Về việc thực hiện đợt cao điểm “90 ngày cụ thể hóa và tuyên truyền, phổ biến các Nghị quyết của HĐND thành phố Hà Nội về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, cụ thể hóa các quy định của Luật Thủ đô 2024 về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; ngày 29/9/2025, HĐND Thành phố đã thông qua, ban hành 06 Nghị quyết quy định các cơ chế, chính sách đặc thù, đột phá phát triển Khoa học công nghệ (KH-CN), đổi mới sáng tạo (ĐM-ST) và chuyển đổi số (CĐ-S) bao gồm: (1) Nghị quyết số 29/2025/NQ-HĐND ngày 29/9/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội Quy định một số nội dung về thử nghiệm có kiểm soát tại thành phố Hà Nội; (2) Nghị quyết số 30/2025/NQ-HĐND ngày 29/9/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Đề án thí điểm thành lập Quỹ Đầu tư mạo hiểm thành phố Hà Nội; Quy định cơ chế tổ chức, hoạt động của Quỹ Đầu tư mạo hiểm, trách nhiệm kiểm tra, giám sát, báo cáo kết quả thực hiện; (3) Nghị quyết số 34/2025/NQ-HĐND ngày 29/9/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về một số chính sách phát triển khoa học, công nghệ của thành phố Hà Nội; (4) Nghị quyết số 35/2025/NQ-HĐND ngày 29/9/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội Quy định cơ chế, chính sách về đầu tư, hỗ trợ phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo của thành phố Hà Nội; (5) Nghị quyết số 459/NQ-HĐND ngày 29/9/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc Thông qua Đề án “Thành lập Sàn Giao dịch công nghệ Hà Nội”; (6) Nghị quyết số 461/NQ-HĐND ngày 29/9/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc Thông qua Đề án “Thành lập Trung tâm đổi mới sáng tạo thành phố Hà Nội”.

Các Nghị quyết được ban hành là những quyết sách lớn, mở ra không gian mới cho các hoạt động triển khai nhiệm vụ KH-CN, ĐM-ST và CĐ-S, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo động lực để tăng trưởng kinh tế Thủ đô nhanh và bền vững. Để 06 Nghị quyết sớm được cụ thể hóa, quy định chi tiết để tổ chức triển khai thực hiện; các cơ quan, đơn vị, các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp được tiếp cận và hưởng ứng tham gia; UBND thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch tổ chức đợt cao điểm “90 ngày cụ thể hóa và tuyên truyền, phổ biến các Nghị quyết của HĐND thành phố Hà Nội về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”, nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Ban hành Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện và các văn bản quy định chi tiết thi hành các Nghị quyết;

- Phát động phong trào thi đua sôi nổi, hưởng ứng tham gia cụ thể hoá Nghị quyết một cách chủ động, tích cực của các cơ quan, đơn vị; các tổ chức, doanh nghiệp và các viện, trường trên địa bàn Thành phố; thúc đẩy phát triển KHCN, ĐMST và CDS, tạo động lực góp phần tăng trưởng kinh tế nhanh, bền vững, nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong thời kỳ mới cho Thủ đô;

- Tuyên truyền, phổ biến sâu, rộng nội dung 06 Nghị quyết, tạo sự lan tỏa mạnh mẽ về cơ chế chính sách mới, đột phá phát triển KHCN, ĐMST và CDS của Thành phố đến người dân, các cơ quan, đơn vị, các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp;

- Nâng cao nhận thức của xã hội về vị trí, vai trò của KHCN, ĐMST và CDS; khơi dậy tinh thần đổi mới sáng tạo, dám nghĩ dám làm, khuyến khích khởi nghiệp sáng tạo, khởi nghiệp trong toàn dân với mọi thành phần kinh tế, từ đó hình thành và hoàn thiện hệ sinh thái ĐMST, khởi nghiệp sáng tạo của Thành phố.

2. Yêu cầu

- Các văn bản quy định chi tiết thi hành Nghị quyết phải được rà soát kỹ về nội dung, có sự tham gia đóng góp ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan; có tính khả thi, hiệu lực, hiệu quả và tổ chức triển khai thực hiện được ngay sau khi ban hành;

- Các Nghị quyết được xây dựng kế hoạch triển khai chi tiết, rõ ràng, xác định rõ nhiệm vụ, các sản phẩm, mô hình, kết quả cần đạt được; đảm bảo trong giai đoạn cao điểm 90 ngày mỗi Nghị quyết có tối thiểu 02 nhiệm vụ được triển khai và hoàn thành;

- Các cơ quan, đơn vị; các tổ chức, doanh nghiệp và các viện, trường tích cực hưởng ứng tham gia đăng ký các sản phẩm, mô hình, các nhiệm vụ về KHCN, ĐMST và CDS để triển khai và hoàn thành trong đợt cao điểm 90 ngày, tạo sự chuyển biến rõ rệt và thực chất từ nhận thức đến hành động, tạo tiền đề và nền tảng để tiếp tục đột phá, phát triển KHCN, ĐMST và CDS mạnh mẽ hơn nữa trong giai đoạn tiếp theo;

- Các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì, phối hợp thực hiện nhiệm vụ, các tổ chức, doanh nghiệp đăng ký sản phẩm, mô hình tại Kế hoạch nêu cao tinh thần đổi mới sáng tạo, vượt khó khăn, quyết tâm hoàn thành các sản phẩm, mô hình, nhiệm vụ trước ngày 16/01/2026 để chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV;

- Công tác tuyên truyền 06 Nghị quyết và cơ chế chính sách của Thành phố về KHCN, ĐMST và CDS được thực hiện một cách đồng bộ, thống nhất, thiết thực, hiệu quả, đảm bảo thông tin phải đến được mọi đối tượng trong phạm vi điều chỉnh của các Nghị quyết;

- Ứng dụng mạnh mẽ nền tảng số, mạng xã hội trong hoạt động thông tin, tuyên truyền, phổ biến các Nghị quyết (Cổng thông tin điện tử, iHanoi, VNeID, Zalo, Fanpage, trang TTĐT của các cơ quan báo chí, đài phát thanh truyền hình...).

II. NỘI DUNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN

* **Giai đoạn 1: Hành động** (Thời gian từ ngày ban hành Kế hoạch đến hết ngày 30/11/2025):

- Các sở, ngành được giao chủ trì xây dựng 06 Nghị quyết tham mưu UBND Thành phố ban hành Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết, xác định rõ nhiệm vụ và phân công cụ thể theo phương châm 6 rõ “rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền”, đảm bảo mọi nguồn lực cần thiết để triển khai thực hiện Nghị quyết;

- Ban hành hệ thống văn bản hoàn chỉnh quy định nội dung chi tiết, cụ thể, hướng dẫn thi hành Nghị quyết;

- Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường; các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp; các Viện, trường tiếp tục đăng ký các sản phẩm, mô hình, nhiệm vụ cụ thể hoá 06 Nghị quyết hưởng ứng phong trào “90 ngày cụ thể hóa và tuyên truyền, phổ biến các Nghị quyết của HĐND thành phố Hà Nội về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”, gửi về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố;

- Biên soạn bộ tài liệu tuyên truyền 06 Nghị quyết, tài liệu tuyên truyền, thông tin cung cấp báo chí, infographic, video clip...

- Xây dựng chuyên mục trên ứng dụng iHanoi, Cổng thông tin điện tử Thành phố và Trang thông tin điện tử các sở, ban, ngành Thành phố, Báo Hà Nội mới, Báo Kinh tế đô thị, Đài PTTH Hà Nội và các cơ quan báo chí khác của TP Hà Nội;

- Tuyên truyền trên hệ thống thông tin cơ sở và cổ động trực quan tại các xã, phường trên địa bàn Thành phố, các cơ quan, công sở, trường, viện;

- Tổ chức Hội nghị trực tiếp kết hợp trực tuyến triển khai Kế hoạch “90 ngày cụ thể hóa và tuyên truyền, phổ biến các Nghị quyết của HĐND thành phố Hà Nội về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” do đồng chí Lãnh đạo UBND Thành phố chủ trì.

(Các nhiệm vụ cụ thể giao các cơ quan, đơn vị tại Phụ lục kèm theo)

* **Giai đoạn 2: Tăng tốc** (Thời gian từ ngày 01/12/2025 - đến hết ngày 31/12/2025)

- Cao điểm triển khai thực hiện các nhiệm vụ đã giao tại Kế hoạch cao điểm 90 ngày và các Kế hoạch triển khai từng Nghị quyết. Tiếp tục duy trì sự thống nhất về nhận thức và hành động, tập trung cao độ về tinh thần, tăng cường mọi nguồn lực để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ đặt ra;

- Cao điểm tuyên truyền với các hình thức: đưa tin, phóng sự chuyên đề trên Đài PTTH Hà Nội, Báo Hà Nội mới, Báo Kinh tế đô thị, các cơ quan báo chí khác của Trung ương và Hà Nội và Cổng Thông tin điện tử Thành phố, Trang thông tin đối ngoại của Thành phố cùng hệ sinh thái mạng xã hội của Thành phố; tổ chức các cuộc hội nghị, hội thảo, tọa đàm, đối thoại tại: Viện, trường; Cổng Thông tin điện tử Thành phố, Sở, ban, ngành; xã, phường; hội, hiệp hội, cộng đồng doanh nghiệp để phổ biến

06 Nghị quyết; Tổ chức Tọa đàm, đối thoại trực tiếp kết hợp trực tuyến giữa Lãnh đạo Thành phố, sở, ngành với viện, trường, doanh nghiệp, chuyên gia, nhà khoa học;

- Triển khai chiến dịch truyền thông nền tảng số, trên mạng xã hội. Lòng ghép tuyên truyền trong các sự kiện lớn của Thành phố (Ngày hội Đổi mới sáng tạo quốc gia, Đổi mới sáng tạo thành phố Hà Nội, các diễn đàn khởi nghiệp sáng tạo...);

- Tổ chức Hội nghị kiểm điểm, tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai Kế hoạch “90 ngày cụ thể hóa và tuyên truyền, phổ biến các Nghị quyết của HĐND thành phố Hà Nội về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” do Đồng chí Lãnh đạo UBND Thành phố chủ trì.

*** Giai đoạn 3: Về đích, tổng kết** (Thời gian từ ngày 01/01/2026 - đến hết ngày 01/02/2026)

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, gắn trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị với kết quả triển khai thực hiện; lựa chọn 03-05 công trình, sản phẩm, mô hình tiêu biểu để đẩy mạnh tuyên truyền và gắn biển chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV; tiếp tục tổ chức hoạt động thông tin, tuyên truyền trong giai đoạn 2 nêu trên.

- Tổ chức Lễ phát động, hưởng ứng Ngày hội Đổi mới sáng tạo quốc gia, tổ chức Ngày hội đổi mới sáng tạo Hà Nội;

- Xây dựng bộ tiêu chí và tổ chức trao giải “Công dân số thủ đô”;

- Xây dựng báo cáo tổng kết kết quả triển khai Kế hoạch; đề xuất phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện trong giai đoạn tiếp theo;

- Tổ chức Hội nghị Tổng kết, khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Tham mưu UBND Thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết, các văn bản quy định nội dung chi tiết thi hành Nghị quyết và những nội dung khác có liên quan do Sở tham mưu, chủ trì trước ngày 30/11/2025;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp rà soát, đề xuất sửa đổi các cơ chế liên quan đến phân cấp, ủy quyền, cơ chế thử nghiệm (sandbox) đáp ứng yêu cầu triển khai các nghị quyết của HĐND Thành phố.

- Hoàn thành Quy chế phối hợp liên ngành và triển khai đầy đủ 06 Nghị quyết chuyên đề của HĐND Thành phố về Trung tâm Đổi mới sáng tạo, Sàn Giao dịch công nghệ, Quỹ Đầu tư mạo hiểm, cơ chế thử nghiệm (sandbox) và các chính sách hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp trong tháng 11/2025.

- Chủ trì biên soạn các nội dung tuyên truyền về cơ chế, chính sách KHCCN, ĐMST và CDS; thông tin cung cấp báo chí, infographic, video ngắn, bộ Hỏi - Đáp...); cung cấp tài liệu và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai công tác tuyên truyền;

- Phối hợp với Sở Văn hóa Thể thao, Văn phòng UBND Thành phố và các

cơ quan báo chí, truyền hình, công thông tin điện tử /trang thông tin điện tử để mở các chuyên mục về KHCN, ĐMST và CDS;

- Phối hợp với Trung tâm Truyền thông, Dữ liệu và Chuyển đổi số Thành phố (Văn phòng UBND Thành phố), Đài truyền hình Hà Nội, tổ chức tọa đàm, đối thoại giữa Lãnh đạo Thành phố, sở, ngành với viện trường, doanh nghiệp, chuyên gia, nhà khoa học;

- Phối hợp với Ban Quản lý các Khu công nghệ cao và Khu công nghiệp Thành phố và các đơn vị có liên quan tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, diễn đàn phổ biến các Nghị quyết cũng như cơ chế, chính sách về KHCN, ĐMST và CDS của Thành phố;

- Xây dựng dự toán theo nhiệm vụ được giao, gửi Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu UBND Thành phố bố trí kinh phí từ ngân sách Thành phố để triển khai các nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp triển khai thực hiện; báo cáo UBND Thành phố đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền.

- Chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng Thành phố) xây dựng Hướng dẫn cụ thể về tiêu chí xét, hình thức khen thưởng, số lượng đề nghị khen thưởng; Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện, đề xuất UBND Thành phố khen thưởng và tổ chức Hội nghị tổng kết biểu dương các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch.

2. Sở Tài chính

- Tham mưu UBND Thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết, các văn bản quy định nội dung chi tiết thi hành Nghị quyết và những nội dung khác có liên quan do Sở tham mưu, chủ trì trước ngày 30/11/2025;

- Trên cơ sở đề xuất của các đơn vị và khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu UBND Thành phố bố trí kinh phí từ ngân sách Thành phố để triển khai các nhiệm vụ; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị sử dụng kinh phí đúng mục đích, đúng quy định, hiệu quả;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ biên soạn tài liệu hướng dẫn, tuyên truyền, cung cấp cho Sở Văn hóa và Thể thao, các Sở, ban, ngành, UBND phường, xã, các cơ quan báo chí để phối hợp tuyên truyền (*Nghị quyết số 30/2025/NQ-HĐND ngày 29/9/2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố*);

- Phối hợp, hướng dẫn các đơn vị hình thành các HUB đổi mới sáng tạo thuộc mạng lưới Trung tâm Đổi mới sáng tạo Hà Nội;

- Xây dựng dự toán và đảm bảo kinh phí các nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp triển khai thực hiện, báo cáo UBND Thành phố đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền;

- Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch.

3. Ban Quản lý các Khu Công nghệ cao và Khu Công nghiệp Thành phố

- Tham mưu UBND Thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết, các văn bản quy định nội dung chi tiết thi hành Nghị quyết và những nội dung khác có liên quan do Ban tham mưu, chủ trì trước ngày 30/11/2025;

- Chủ trì, phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ trong việc truyền thông và triển khai thực hiện các Nghị quyết đến tổ chức, doanh nghiệp hoạt động tại các khu công nghệ cao và khu công nghiệp trên địa bàn Thành phố;

- Xây dựng đầu mối kết nối thông tin, hướng dẫn đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, ... tại các khu công nghệ cao và khu công nghiệp trên địa bàn Thành phố tiếp cận chính sách trong 06 Nghị quyết;

- Xây dựng chuyên mục, tổ chức các hoạt động tuyên truyền trên nền tảng trực tuyến, mạng xã hội, trang thông tin điện tử của Ban Quản lý các Khu Công nghệ cao và Khu Công nghiệp Thành phố. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính tổ chức các hình thức tuyên truyền trực quan trong khu công nghiệp, khu công nghệ cao (banner, áp phích,...) đối với 06 Nghị quyết;

- Lồng ghép nội dung Nghị quyết vào các chương trình, sự kiện thường kỳ diễn ra tại Ban Quản lý các Khu Công nghệ cao và Khu Công nghiệp Thành phố;

- Tổ chức từ 01 đến 02 hội nghị, hội thảo, diễn đàn, tọa đàm giới thiệu 06 Nghị quyết cũng như cơ chế, chính sách về KHCN, ĐMST, CDS của Thành phố;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ biên soạn tài liệu hướng dẫn, tuyên truyền, cung cấp cho Sở Văn hóa và Thể thao, các Sở, ban, ngành, UBND phường, xã, các cơ quan báo chí để phối hợp tuyên truyền (*Nghị quyết số 461/NQ-HĐND ngày 29/9/2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố*);

- Xây dựng dự toán theo nhiệm vụ được giao, gửi Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu UBND Thành phố bố trí kinh phí từ ngân sách Thành phố để triển khai các nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp triển khai thực hiện; báo cáo UBND Thành phố đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền.

- Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch.

4. Sở Văn hóa và Thể thao

- Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Ban Quản lý các Khu Công nghệ cao và Khu Công nghiệp Thành phố, các đơn vị liên quan cung cấp thông tin, đề nghị các cơ quan báo chí Thành phố, báo chí Trung ương và địa phương phối hợp, chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền về nội dung và các hoạt động triển khai Kế hoạch trên địa bàn Thành phố;

- Lồng ghép tuyên truyền trong các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao bằng hình thức phù hợp; góp phần nâng cao nhận thức của người dân trong việc đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho Thành phố;

- Xây dựng dự toán theo nhiệm vụ được giao, gửi Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu UBND Thành phố bố trí kinh phí từ ngân sách Thành phố để triển khai các nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp triển khai thực hiện; báo cáo UBND Thành phố đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền.

5. Thuế thành phố Hà Nội

- Sử dụng hệ thống quản lý của ngành thuế để thông tin, phổ biến 06 Nghị quyết đến các Doanh nghiệp quản lý trên địa bàn;

- Đăng ký các sản phẩm, mô hình, nhiệm vụ cụ thể hóa các Nghị quyết để tháo gỡ điểm nghẽn trong ngành Thuế.

6. Sở Nội vụ

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng Hướng dẫn cụ thể về tiêu chí xét khen, hình thức khen thưởng, số lượng đề nghị khen thưởng; tổng hợp, thẩm định hồ sơ do Sở Khoa học và Công nghệ đề xuất, thực hiện quy trình theo quy định trình Chủ tịch UBND Thành phố khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch.

7. UBND các xã, phường

- Xây dựng chuyên mục tuyên truyền trên trang thông tin điện tử, Fanpage mạng xã hội; thường xuyên cập nhật thông tin về Nghị quyết và các cơ chế, chính sách của Thành phố về KHCCN, ĐMST và CDS;

- Tổ chức tuyên truyền các Nghị quyết tại địa bàn thông qua các Hội nghị phổ biến pháp luật, trong nội dung sinh hoạt Chi bộ;

- Tổ chức tuyên truyền qua hệ thống thông tin cơ sở, tuyên truyền cổ động trực quan;

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ để thông tin, tuyên truyền đến các viện, trường, các tổ chức, doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị trên địa bàn;

- Phát động phong trào hưởng ứng thực hiện đợt cao điểm “90 ngày cụ thể hóa và tuyên truyền, phổ biến các Nghị quyết của HĐND thành phố Hà Nội về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”. Đăng ký các sản phẩm, mô hình, nhiệm vụ cụ thể hóa 06 Nghị quyết.

8. Trường Đào tạo cán bộ Lê Hồng Phong, trường Đại học Thủ đô, các trường Cao đẳng công lập thuộc Thành phố

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến 06 Nghị quyết trong các chương trình nghiên cứu, giảng dạy, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, các lớp tập huấn nghiệp vụ, lý luận chính trị;

- Biên soạn chuyên đề lồng ghép tuyên truyền 06 Nghị quyết trong chương trình công tác lãnh đạo, quản lý;

- Phát động phong trào hưởng ứng thực hiện đợt cao điểm “90 ngày cụ thể hóa và tuyên truyền, phổ biến các Nghị quyết của HĐND thành phố Hà Nội về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”. Đăng ký các sản phẩm, mô hình, nhiệm vụ cụ thể hóa 06 Nghị quyết.

9. Các cơ quan báo chí, truyền thông Thành phố (Báo Hà Nội mới, Kinh tế đô thị, Đài PTTH Hà Nội, Tuổi trẻ Thủ đô, Lao động Thủ đô, Phụ nữ Thủ đô, Trung tâm Truyền thông, Dữ liệu và Chuyển đổi số)

- Xây dựng chuyên mục tuyên truyền về 06 Nghị quyết;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng các phóng sự, tin, bài về công tác triển khai Nghị quyết; phóng sự phản ánh tổ chức, cá nhân điển hình trong quá trình thực hiện Nghị quyết;

- Đài Phát thanh truyền hình Hà Nội, Trung tâm Truyền thông, Dữ liệu và Chuyển đổi số chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức các cuộc tọa đàm giữa Lãnh đạo Thành phố, sở, ngành với viện trường, doanh nghiệp, chuyên gia, nhà khoa học.

10. Các Sở, ban, ngành của Thành phố

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến 06 Nghị quyết đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý và các đối tượng có liên quan;

- Xây dựng chuyên mục tuyên truyền trên trang thông tin điện tử, bản tin nội bộ;

- Phát động phong trào hưởng ứng thực hiện đợt cao điểm “90 ngày cụ thể hóa và tuyên truyền, phổ biến các Nghị quyết của HĐND thành phố Hà Nội về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”. Đăng ký các sản phẩm, mô hình, nhiệm vụ cụ thể hóa 06 Nghị quyết.

11. Các Ban QLDA của Thành phố, các Tổng Công ty, Công ty thuộc UBND TP Hà Nội: Tổng Công ty Vận tải Hà Nội, Tổng công ty Thương mại Hà Nội; Tổng công ty Du lịch Hà Nội, Công ty TNHH MTV Chiếu sáng và thiết bị đô thị, Công ty TNHH MTV Nước sạch Hà Nội, Công ty TNHH MTV Đầu tư và phát triển nông nghiệp Hà Nội, Công ty TNHH MTV Công viên cây xanh Hà Nội, Công ty TNHH MTV Thoát nước Hà Nội

Phát động phong trào hưởng ứng thực hiện đợt cao điểm “90 ngày cụ thể hóa và tuyên truyền, phổ biến các Nghị quyết của HĐND thành phố Hà Nội về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”. Đăng ký các sản phẩm, mô hình, nhiệm vụ cụ thể hóa 06 Nghị quyết.

12. Đề nghị Liên đoàn Lao động Thành phố

- Triển khai phổ biến nội dung 06 Nghị quyết tới công đoàn các tổ chức, doanh nghiệp;

- Sử dụng hệ thống Công đoàn cơ sở để lan tỏa nội dung Nghị quyết trực tiếp đến công nhân, người lao động trong các doanh nghiệp;

- Vận động, khuyến khích sáng kiến, đổi mới sáng tạo trong lao động;

- Nghiên cứu xây dựng, phát động phong trào “Mỗi Công nhân một sáng kiến - Mỗi doanh nghiệp một đổi mới”.

13. Đề nghị Thành đoàn Hà Nội

- Chỉ đạo các cơ sở Đoàn trực thuộc, đặc biệt là Đoàn các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu, tổ chức các diễn đàn, tọa đàm, cuộc thi ý tưởng sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo, giải pháp chuyển đổi số trong thanh niên, sinh viên;

- Tăng cường tuyên truyền trên các nền tảng số và mạng xã hội của Đoàn Thanh niên, đặc biệt qua các fanpage, website và các ứng dụng dành cho Thanh niên, các Câu lạc bộ Khởi nghiệp và Đổi mới sáng tạo trong sinh viên;

- Phát động phong trào hưởng ứng thực hiện đợt cao điểm “90 ngày cụ thể hóa và tuyên truyền, phổ biến các Nghị quyết của HĐND thành phố Hà Nội về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”. Đăng ký các sản phẩm, mô hình, nhiệm vụ cụ thể hóa 06 Nghị quyết.

14. Đề nghị Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Hà Nội

- Tuyên truyền phổ biến 06 Nghị quyết đến đội ngũ trí thức, các chuyên gia, nhà khoa học trên địa bàn Thành phố, phối hợp với Ban Quản lý các Khu Công nghệ cao và Khu Công nghiệp Thành phố, Sở Khoa học Công nghệ tổ chức Hội nghị, hội thảo, diễn đàn về các cơ chế, chính sách đột phá phát triển KHCN, ĐMST, CDS của Thành phố.

- Đẩy mạnh các hoạt động ứng dụng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo thông qua các hoạt động như triển khai các Cuộc thi, Hội thi Sáng tạo kỹ thuật thành phố Hà Nội, giải thưởng Sáng tạo Khoa học Công nghệ (giải thưởng VIFOTEC) do Liên hiệp các Hội Khoa học & Kỹ thuật Việt Nam tổ chức...

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan nghiên cứu và đề xuất UBND Thành phố chủ trương triển khai thực hiện các nhiệm vụ: xây dựng cơ sở dữ liệu các chuyên gia, nhà khoa học trên địa bàn Thành phố; tổ chức các phiên kết nối công nghệ, giới thiệu các kết quả nghiên cứu khoa học, công nghệ mới.

15. Đề nghị Liên hiệp các Tổ chức Hữu nghị thành phố Hà Nội

Lồng ghép, đưa các nội dung tuyên truyền phổ biến 06 Nghị quyết vào các chương trình quan hệ hữu nghị, hợp tác quốc tế, đặc biệt là kết nối, chia sẻ thông tin đến các cá nhân, tổ chức hoạt động trong lĩnh vực KHCN, ĐMST.

16. Đại học Quốc gia Hà Nội, Viện Hàn lâm khoa học công nghệ Việt Nam, Đại học Bách khoa Hà Nội và các trường Đại học, Cao đẳng, Viện nghiên cứu, tổ chức KHCN trên địa bàn Thành phố

- Phát động phong trào hưởng ứng Kế hoạch “90 ngày cụ thể hóa và tuyên truyền, phổ biến các Nghị quyết của HĐND thành phố Hà Nội về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”, trong đó đẩy mạnh phong trào học tập, các cuộc thi nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo...

- Phổ biến Nghị quyết tới giảng viên, sinh viên, các đối tượng có liên quan;

- Lồng ghép vào hoạt động giảng dạy, đào tạo, nghiên cứu, thực hành;

- Tổ chức Hội nghị, hội thảo, diễn đàn, tọa đàm về các cơ chế, chính sách đột phá phát triển KHCN, ĐMST, CDS của thành phố Hà Nội;

- Đăng ký các sản phẩm, mô hình, nhiệm vụ cụ thể hóa 06 Nghị quyết. Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp giải quyết các vấn đề thách thức, cấp thiết, các bài toán lớn về KHCN, ĐMST, CDS như: giao thông, đô thị thông minh, năng

lượng sạch, quản lý môi trường, y tế và giáo dục chất lượng cao, chính quyền số... đặc biệt là một số nội dung được Tổng Bí thư Tô Lâm giao nhiệm vụ trong Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVIII về các vấn đề thách thức đô thị còn tồn tại như: Chung cư cũ, kẹt xe kéo dài, ô nhiễm không khí, ngập lụt khi mưa lớn,...

17. Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội (Viettel), Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT), Tập đoàn FPT, Tập đoàn Công nghệ CMC, Tổng công ty Viễn thông MobiFone, Tập đoàn MK, Công ty Cổ phần Công nghệ - Viễn thông Elcom và các Tập đoàn, doanh nghiệp, tổ chức trên địa bàn Thành phố

- Hưởng ứng các hoạt động, sự kiện tuyên truyền của Thành phố tại Kế hoạch;
- Đóng vai trò “hạt nhân lan tỏa” bằng cách chủ động, tích cực tham gia các cơ chế, chính sách tại nhóm 06 Nghị quyết, tận dụng hiệu quả, trách nhiệm những ưu đãi, hỗ trợ của Thành phố để mở rộng nghiên cứu, đầu tư cho KHCN, đổi mới sáng tạo trong quản trị, sản xuất, kinh doanh, từ đó nâng cao năng lực cạnh tranh, năng suất lao động, tăng trưởng nhanh và bền vững;

- Là đối tác của Thành phố trong các chiến lược, chương trình, nhiệm vụ phát triển KHCN, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo; trong thời gian tới là các dự án trọng điểm như Sàn Giao dịch công nghệ Thành phố, Trung tâm Đổi mới sáng tạo Thành phố, Quỹ Đầu tư mạo hiểm Thành phố;

- Đăng ký các sản phẩm, mô hình, nhiệm vụ cụ thể hóa 06 Nghị quyết. Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp giải quyết các vấn đề thách thức, cấp thiết, các bài toán lớn về KHCN, ĐMST, CDS như: giao thông, đô thị thông minh, năng lượng sạch, quản lý môi trường, y tế và giáo dục chất lượng cao, chính quyền số... đặc biệt là một số nội dung được Tổng Bí thư Tô Lâm giao nhiệm vụ trong Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVIII về các vấn đề thách thức đô thị còn tồn tại như: Chung cư cũ, kẹt xe kéo dài, ô nhiễm không khí, ngập lụt khi mưa lớn,...

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung Kế hoạch yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND cấp xã, đề nghị các đơn vị khác có liên quan khẩn trương xây dựng Kế hoạch, ban hành văn bản triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tiễn, phân công nhiệm vụ được giao để tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch cao điểm 90 ngày. Báo cáo kết quả triển khai thực hiện gửi Sở Khoa học và Công nghệ vào ngày thứ 5 hàng tuần.

2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ:

- Làm nhiệm vụ cơ quan thường trực, tham mưu, đôn đốc triển khai thực hiện Kế hoạch “90 ngày cụ thể hóa và tuyên truyền, phổ biến các Nghị quyết của HĐND TP Hà Nội về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”;

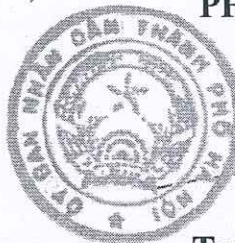
- Định kỳ hàng tuần tổng hợp báo cáo UBND Thành phố, lãnh đạo UBND Thành phố kết quả triển khai thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện đợt cao điểm “90 ngày cụ thể hóa và tuyên truyền, phổ biến các Nghị quyết của HĐND thành phố Hà Nội về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”, đề nghị các cơ quan, đơn vị khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, phát sinh khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh, báo cáo bằng văn bản về Sở Khoa học Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo NQ 57 Thành ủy;
- Ban Chỉ đạo KHCN, ĐMST, CDS, CCHC, (để b/c) ĐA06 Thành phố;
- Đ/c Chủ tịch UBND TP;
- Các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- Như Mục III;
- VP UBND TP: CVP, các PCVP, các phòng: NC, TH, ĐMPT;
- Lưu: VT, ĐMPT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trương Việt Dũng

Phụ lục
SẢN PHẨM, MÔ HÌNH, NHIỆM VỤ CỤ THỂ HÓA 06 NGHỊ QUYẾT CỦA HĐND THÀNH PHỐ
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2025 của UBND thành phố Hà Nội)

STT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
I	Nghị quyết số 459/NQ-HĐND ngày 29/9/2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố về việc thông qua Đề án “Thành lập Sàn Giao dịch công nghệ Hà Nội	Đề án “Thành lập Sàn		
1	Thành lập Sàn giao dịch công nghệ Hà Nội	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính, Sở Nội vụ	Hoàn thành trước ngày 22/12/2025
II	Nghị quyết số 461/NQ-HĐND ngày 29/9/2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố về việc thông qua Đề án “Thành lập Trung tâm đổi mới sáng tạo thành phố Hà Nội”	Đề án “Thành lập		
2	Tham mưu, trình thành lập Công ty Cổ phần Trung tâm đổi mới sáng tạo Hà Nội	Sở Tài chính	Ban Quản lý các Khu CNC và Khu Công nghiệp, các cơ quan, đơn vị liên quan	Hoàn thành trước ngày 22/12/2025
3	Đưa vào hoạt động không gian đổi mới sáng tạo tại số 185 Giảng Võ	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan	Tháng 01/2026
4	Hình thành mạng lưới Trung tâm đổi mới sáng tạo Hà Nội (các địa điểm dự kiến: Cung Thanh niên - số 37 Trần Bình Trọng, UP Coworking Space - số 1 Lương Yên, Sàn văn phòng tại toà Han Jardin, Khu Ngoại giao đoàn - Xuân Đình, Elcom – Hà Nội tại Toà nhà ELCOM, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy...)	Sở Tài chính	Sở Khoa học Công nghệ và các đơn vị có liên quan	Hoàn thành trước ngày 15/12/2025

5	Hoàn thành Đề án “Phát triển Trung tâm Đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp tâm cỡ khu vực và quốc tế”	Ban Quản lý các Khu CNC và khu Công nghiệp HN	Sở Tài chính và Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan	Hoàn thành trước ngày 10/12/2025
III	Nghị quyết số 29/2025/NQ-HĐND ngày 29/9/2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định một số nội dung về thử nghiệm có kiểm soát tại thành phố Hà Nội			
6	Thử nghiệm có kiểm soát công nghệ của Công ty Thoát nước: Triển khai các thử nghiệm công nghệ mới trong lĩnh vực xử lý nước thải và thoát nước đô thị (tách dầu mỡ)	Công ty TNHH MTV Thoát nước Hà Nội	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính và các đơn vị liên quan	Tháng 01/2026
IV	Nghị quyết số 30/2025/NQ-HĐND ngày 29/9/2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố về việc phê duyệt Đề án thí điểm thành lập Quỹ Đầu tư mạo hiểm thành phố Hà Nội			
7	Thành lập Quỹ Đầu tư mạo hiểm thành phố Hà Nội	Sở Tài chính	Sở Nội vụ, Sở Khoa học Công nghệ và các cơ quan đơn vị có liên quan	Hoàn thành trong tháng 12/2025
V	Nghị quyết số 34/2025/NQ-HĐND ngày 29/9/2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố về một số chính sách phát triển khoa học, công nghệ của thành phố Hà Nội			
8	Phối hợp các cơ quan chức năng của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan, đơn vị liên quan thuộc Thành phố kết nối ĐHQGHN, Đại học Bách khoa Hà Nội, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam mở các phòng thí nghiệm vệ tinh tại Khu Công nghệ cao Hoà Lạc. Thí điểm ít nhất 10 đề tài nghiên cứu được doanh nghiệp đặt hàng để thương mại hoá	Ban Quản lý các Khu công nghệ cao và Khu Công nghiệp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 12/2025

9	Tuyển chọn tối thiểu 02-04 kiến trúc sư trưởng trong các lĩnh vực: Dữ liệu lớn (Big Data), Đô thị thông minh và sở hữu trí tuệ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nội vụ, các Trường Đại học, Học viện, Viện nghiên cứu và các đơn vị có liên quan	Tháng 01/2026
10	Hỗ trợ thành lập tối thiểu 03 doanh nghiệp spin-off theo Nghị định số 271/2025/NĐ-CP	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính, các Trường Đại học, Học viện, Viện nghiên cứu và các đơn vị có liên quan	Tháng 01/2026
VI	Nghị quyết số 35/2025/NQ-HĐND ngày 29/9/2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Quy định cơ chế, chính sách về đầu tư, hỗ trợ phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo của thành phố Hà Nội			
11	Tuyển chọn và hỗ trợ 03-05 nhóm startup có tiềm năng phát triển, hướng tới thương mại hóa sản phẩm khoa học - công nghệ,...	Sở Khoa học và Công nghệ và Sở Tài chính	Các đơn vị liên quan	Tháng 01/2026
12	Tổ chức Lễ phát động, hưởng ứng Ngày hội Đổi mới sáng tạo quốc gia và tổ chức “Ngày hội đổi mới sáng tạo Hà Nội”;	Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị liên quan	Tháng 01/2026
13	Xây dựng bộ tiêu chí và tổ chức trao giải “Công dân số thủ đô”;	Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị liên quan	Tháng 01/2026
VII	Nhiệm vụ do các cơ quan, đơn vị, tập đoàn, doanh nghiệp đăng ký nghiên cứu, triển khai thực hiện hưởng ứng cao điểm 90 ngày cụ thể hoá 06 Nghị quyết			
14	Hệ thống theo dõi và cảnh báo ngập lụt	Tập đoàn bưu chính Viễn thông Việt Nam	Sở Tài chính, Sở KH&CN và các đơn vị có liên quan	Tháng 01/2026
15	Triển khai đặt lịch và luồng xanh khám chữa bệnh online trên iHanoi	Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội (Viettel)	Sở Tài chính, Sở Khoa học Công nghệ và các đơn vị có liên quan	Tháng 01/2026
16	Triển khai các mô hình thử nghiệm theo đề xuất của Trung tâm phục vụ hành chính công Thành phố	Trung tâm phục vụ hành chính công Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan	Tháng 01/2026

17	Hệ thống cảm biến giám sát cầu: Triển khai và thử nghiệm hệ thống cảm biến nhằm theo dõi, đánh giá tình trạng kết cấu cầu, phục vụ công tác quản lý hạ tầng giao thông đô thị.	Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam - Hàn Quốc, Trường Đại học Giao thông Vận tải,....	Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan	Tháng 01/2026
18	Bản đồ số đánh giá thích nghi sinh thái cho nông nghiệp Thủ đô: Hoàn thiện cơ sở dữ liệu và bản đồ số phục vụ quy hoạch và phát triển nông nghiệp bền vững của Hà Nội.	Tổ chức, Doanh nghiệp	Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan	Tháng 01/2026
19	Giải pháp giải quyết dứt điểm Điểm rác đen rác thải (thí điểm tại phường Hoàn Kiếm trong 3 tháng)	Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội (Viettel)	UBND phường Hoàn Kiếm	Tháng 01/2026
20	Thống nhất triển khai hợp tác hình thành mạng lưới Trung tâm đổi mới sáng tạo theo mô hình gắn kết 3 Nhà (hợp tác với các Đại học: Đại học Bách khoa, Đại học Y, Đại học Quốc gia Hà Nội,...).	Sở Khoa học và Công nghệ	Ban Quản lý các Khu Công nghệ cao và Khu Công nghiệp và các đơn vị có liên quan	Tập trung triển khai trong giai đoạn từ tháng 12/2025 đến tháng 1/2026

Số 441 /TB-ĐMPT

Hà Nội, ngày 18 tháng 7 năm 2025

THÔNG BÁO

Kết luận của Phó Chủ tịch UBND Thành phố Trương Việt Dũng tại cuộc họp nghe báo cáo về đề xuất thực hiện các dự án Công viên khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Ngày 10/7/2025, tại Trụ sở UBND Thành phố, Phó Chủ tịch UBND Thành phố Trương Việt Dũng chủ trì cuộc họp nghe báo cáo về đề xuất thực hiện các Dự án Công viên khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo; tham dự cuộc họp có đại diện lãnh đạo các sở, ngành, đơn vị: Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Công an Thành phố, Trung tâm Phục vụ Hành chính công, Chi cục Thuế khu vực I, Nông nghiệp và Môi trường, Quy hoạch - Kiến trúc, Xây dựng, Ban Quản lý các Khu công nghệ cao và Khu công nghiệp, Viện Quy hoạch Xây dựng Hà Nội, Văn phòng UBND Thành phố; UBND phường: Tây Tựu, Đông Ngạc, Phú Diễn.

Sau khi nghe đại diện UBND các phường Đông Ngạc, Tây Tựu lần lượt báo cáo về đề xuất thực hiện Dự án Công viên khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và Dự án Công viên khoa học công nghệ, chuyển đổi số và hỗn hợp; ý kiến của các sở, ngành, đơn vị liên quan, Phó Chủ tịch UBND Thành phố Trương Việt Dũng kết luận, chỉ đạo như sau:

1. UBND Thành phố ghi nhận chủ trương nghiên cứu hình thành các công viên khoa học công nghệ gắn với đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phù hợp với định hướng phát triển của Thành phố.

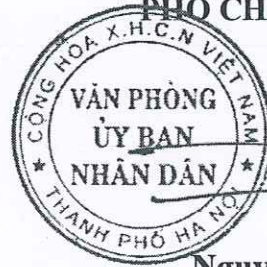
2. Giao UBND các phường Đông Ngạc, Tây Tựu chủ trì, phối hợp với nhà đầu tư và các sở, ngành liên quan tiếp tục rà soát, làm rõ nội hàm, chức năng và phạm vi đầu tư của từng dự án; bảo đảm phù hợp quy định pháp luật và thống nhất với định hướng phát triển không gian khoa học, công nghệ của Thành phố. Hoàn thiện đầy đủ hồ sơ, báo cáo UBND Thành phố xem xét, quyết định theo quy định.

Văn phòng UBND Thành phố thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND Thành phố để các cơ quan, đơn vị biết, tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- PCT UBND TP Trương Việt Dũng;
- Các Sở, ngành: KH&CN, TC, NN&MT, QH-KT, XD, Ban QLCKCNC&KCN, Viện QHXDHN;
- UBND phường: Tây Tựu, Đông Ngạc, Phú Diễn;
- VPUB: CVP, PCVP N.M.Quân, các Phòng: ĐMPT, TH;
- Lưu: VT, ĐMPT.

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Mạnh Quân

THÔNG BÁO

Kết luận của Phó Chủ tịch UBND Thành phố Trương Việt Dũng tại cuộc họp nghe báo cáo về đề xuất thực hiện các dự án Công viên công nghệ số tập trung, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Ngày 29/7/2025, tại Trụ sở UBND Thành phố, Phó Chủ tịch UBND Thành phố Trương Việt Dũng chủ trì cuộc họp nghe báo cáo về đề xuất thực hiện các dự án Công viên công nghệ số tập trung, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Tham dự cuộc họp có Đại diện lãnh đạo các sở, ngành: Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Quy hoạch - Kiến trúc, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Viện Quy hoạch xây dựng, UBND phường Tây Tựu và đại diện nhà đầu tư đề xuất dự án: Công ty Cổ phần FPT.

Sau khi nghe báo cáo của Sở Tài chính, ý kiến của các đơn vị dự họp Phó Chủ tịch UBND Thành phố Trương Việt Dũng thống nhất kết luận chỉ đạo như sau:

1. UBND Thành phố ghi nhận chủ trương nghiên cứu, đề xuất hình thành các công viên công nghệ số tập trung, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, phù hợp với định hướng phát triển của Thành phố; phù hợp với tinh thần chỉ đạo của Nghị quyết 57/NQ-TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Đồng thời, xác định mục tiêu phấn đấu khởi công dự án vào tháng 01 năm 2026, gắn với sự kiện trọng đại Đại hội Đảng toàn quốc, thể hiện quyết tâm chính trị cao và cam kết hành động mạnh mẽ của Thành phố trong thực hiện các đột phá chiến lược.

2. Đề nghị Công ty Cổ phần FPT, các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp quan tâm, nghiên cứu đề xuất dự án đầu tư phát triển Công viên công nghệ số tập trung, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, bảo đảm phù hợp với định hướng triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị. Nội dung đề xuất cần làm rõ mục tiêu, phạm vi đầu tư, cam kết đồng hành cùng Thành phố trong thực hiện các đột phá về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

3. Thống nhất với đề xuất của Sở Tài chính để đẩy nhanh thực hiện các thủ tục về quy hoạch, đầu tư, đất đai, lựa chọn nhà đầu tư có đủ năng lực, kinh nghiệm, sớm triển khai đầu tư, UBND Thành phố giao:

3.1. UBND phường Tây Tựu

- Tổ chức lập đồ án điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu đô thị GS, tỷ lệ 1/5000 tại vị trí đề xuất dự án với mục tiêu cập nhật, cụ thể hóa các nội dung theo Quyết định số 1668/QĐ-TTg ngày 27/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065.

- Tổ chức lập quy hoạch chi tiết Công viên công nghệ số tập trung, đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số, tỷ lệ 1/500 (địa điểm: phường Tây Tựu và phường Phú Diễn) trên cơ sở điều chỉnh 02 đồ án quy hoạch chi tiết, tỷ lệ 1/500 gồm: Công viên văn hóa nghỉ ngơi và Công viên văn hóa, giải trí kết hợp cải tạo, bảo tồn vườn quả Từ Liêm (Theo Quyết định số 2071/QĐ-UBND ngày 16/04/2025 của UBND Thành phố Hà Nội về việc bổ sung danh mục, kế hoạch lập các quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn Thành phố).

3.2. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề xuất dự án của các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp; báo cáo UBND Thành phố xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định. Trên cơ sở thống nhất chủ trương, chủ trì triển khai các thủ tục tổ chức lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo hình thức đấu thầu công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật về đầu tư và đấu thầu.

- Khẩn trương thực hiện việc bố trí vốn cho UBND phường Tây Tựu để thực hiện lập đồ án quy hoạch theo quy trình, quy định; tổ chức tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư theo quy định, theo quy trình làn xanh, sớm báo cáo đề xuất UBND Thành phố phương án lựa chọn nhà đầu tư theo quy định.

3.3. Sở Quy hoạch - Kiến trúc

Hướng dẫn, đôn đốc UBND phường Tây Tựu thực hiện việc lập, thẩm định, phê duyệt đồ án quy hoạch theo quy trình, quy định đảm bảo đáp ứng tiến độ được UBND Thành phố giao.

3.4. Các Sở: Khoa học và Công nghệ, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, hướng dẫn UBND phường Tây Tựu và Công ty Cổ phần FPT thực hiện các thủ tục có liên quan theo quy định.

Văn phòng UBND Thành phố thông báo ý kiến chỉ đạo của đồng chí Trương Việt Dũng, Phó Chủ tịch UBND Thành phố để các đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND Thành phố;
- PCT UBND TP Trương Việt Dũng;
- Các sở: TC, QHKT, XD, KH&CN, NN&MT;
- Viện Quy hoạch xây dựng;
- UBND phường Tây Tựu;
- Công ty Cổ phần FPT;
- CVP, PCVP P.T.T.Huyền, ĐMPT, ĐT, KT, TH;
- Lưu: VT, ĐMPT.



THÔNG BÁO

**Kết luận của Phó Chủ tịch UBND Thành phố Trương Việt Dũng
tại cuộc họp về tiến độ triển khai 02 dự án: Công viên khoa học công nghệ
và Đổi mới sáng tạo; Công viên công nghệ số tập trung,
đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**

Ngày 9/10/2025, tại Trụ sở UBND Thành phố, Phó Chủ tịch UBND Thành phố Trương Việt Dũng chủ trì cuộc họp nghe báo cáo về tiến độ triển khai 02 dự án: Công viên khoa học công nghệ và Đổi mới sáng tạo; Công viên công nghệ số tập trung, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Tham dự cuộc họp có Đại diện lãnh đạo các sở, ngành: Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Môi trường, Quy hoạch - Kiến trúc, Xây dựng, Viện Quy hoạch Xây dựng Hà Nội; Ban Quản lý các Khu công nghệ cao và Khu công nghiệp; UBND phường Đông Ngạc, UBND phường Tây Tựu; đại diện nhà đầu tư đề xuất dự án: Tập đoàn Geleximco và Công ty Cổ phần FPT.

Sau khi nghe báo cáo của Tập đoàn Geleximco - Công ty CP, Công ty Cổ phần FPT và ý kiến tham gia của các đơn vị dự họp, Phó Chủ tịch UBND Thành phố Trương Việt Dũng thống nhất kết luận chỉ đạo như sau:

1. UBND Thành phố biểu dương và ghi nhận tinh thần chủ động, khẩn trương của UBND các phường Đông Ngạc, Tây Tựu, Phú Diễn và đơn vị liên quan trong thời gian qua. Đề nghị UBND các phường Đông Ngạc, Tây Tựu, Phú Diễn và đơn vị liên quan tiếp tục phát huy tinh thần chủ động, trách nhiệm; phối hợp chặt chẽ trong quá trình triển khai, thực hiện đồng thời các thủ tục theo đúng quy định; bảo đảm chất lượng, tiến độ và hiệu quả của dự án.

2. Về dự án Công viên khoa học công nghệ và Đổi mới sáng tạo

Giao UBND phường Đông Ngạc chủ trì, phối hợp đơn vị liên quan rà soát nguồn gốc, hiện trạng sử dụng đất trong phạm vi dự kiến nghiên cứu để xác định ranh giới và tổ chức lập Quy hoạch chi tiết 1/500 khu đất dự án, có văn bản báo cáo UBND Thành phố trong tháng 10/2025.

3. Về dự án Công viên công nghệ số tập trung, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

3.1. Về quy hoạch

- Yêu cầu UBND phường Tây Tựu khẩn trương tổ chức thực hiện đầy đủ nhiệm vụ được giao tại Thông báo số 5508/UBND-ĐMPT ngày 10/10/2025 của UBND Thành phố về chủ trương đầu tư Dự án xây dựng Công viên công nghệ số tập trung, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Giao Sở Quy hoạch - Kiến trúc chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Ban Quản lý các Khu công nghệ cao và Khu công nghiệp Hà Nội, Viện Quy hoạch Xây dựng Hà Nội hướng dẫn UBND phường Tây Tựu trong quá trình triển

khai thực hiện nhiệm vụ; bảo đảm hoàn thành công tác thẩm định, đủ điều kiện trình UBND Thành phố xem xét trong tháng 10/2025.

3.2. Về chủ trương đầu tư

Giao Sở Tài chính trên cơ sở kết quả công tác lập quy hoạch, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ chủ trương đầu tư, bảo đảm đủ điều kiện trình UBND Thành phố xem xét trong tháng 11/2025.

3.3. Về đất đai

Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, nghiên cứu, báo cáo UBND Thành phố về cơ chế thực hiện công tác giải phóng mặt bằng ngay sau khi Dự án được chấp thuận chủ trương đầu tư; trong đó, Nhà đầu tư được lựa chọn có trách nhiệm hoàn trả kinh phí giải phóng mặt bằng đã thực hiện và tạm ứng kinh phí để tiếp tục triển khai giải phóng mặt bằng đối với phần diện tích đất còn lại, bảo đảm mục tiêu khởi công Dự án trong Quý I/2026, chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng (hoàn thành, báo cáo UBND Thành phố trong tháng 10/2025).

3.4. Về theo dõi, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ

- Giao Văn phòng UBND Thành phố chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thành lập “*Tổ hỗ trợ triển khai Dự án*”; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các nội dung UBND Thành phố đã giao; kịp thời tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố xem xét, chỉ đạo, bảo đảm tiến độ và mục tiêu khởi công Dự án nhân dịp Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

- Giao UBND phường Tây Tựu chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan lập bảng tiến độ chi tiết (đề xuất thời hạn hoàn thành cho từng nội dung, xây dựng các mốc tiến độ “trừ lùi” đến thời điểm khởi công); cập nhật và gửi báo cáo hằng tuần về Văn phòng UBND Thành phố để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo UBND Thành phố theo quy định.

4. Giao các Sở, ngành: Khoa học và Công nghệ, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Viện Quy hoạch Xây dựng Hà Nội và Ban Quản lý các Khu công nghệ cao và Khu công nghiệp Hà Nội căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, hướng dẫn UBND các phường Đông Ngạc, Tây Tựu, Phú Diễn thực hiện các thủ tục có liên quan theo đúng quy định của pháp luật.

Văn phòng UBND Thành phố thông báo ý kiến chỉ đạo của đồng chí Trương Việt Dũng, Phó Chủ tịch UBND Thành phố để các cơ quan, đơn vị biết, tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND Thành phố;
- PCT UBND TP Trương Việt Dũng;
- Các sở, ngành: QHKT, TC, XD, KH&CN, NN&MT, BQL KCNC & KCN, Viện QHXD;
- Các UBND phường: Đông Ngạc, Phú Diễn;
- Tập đoàn Geleximco;
- Công ty Cổ phần FPT;
- CVP, PCVP P.T.T.Huyền, ĐMPT, ĐT, KT;
- Lưu: VT, ĐMPT.

KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG



Phạm Thị Thu Huyền

Số: 839 /TB-VP

Hà Nội, ngày 23 tháng 12 năm 2025

THÔNG BÁO

Kết luận của Phó Chủ tịch UBND Thành phố Trương Việt Dũng tại cuộc họp nghe báo cáo về tiến độ triển khai một số dự án trên địa bàn phường Tây Tựu

Ngày 17/12/2025, tại Trụ sở UBND Thành phố, Phó Chủ tịch UBND Thành phố Trương Việt Dũng chủ trì cuộc họp nghe báo cáo về tiến độ triển khai một số dự án trên địa bàn phường Tây Tựu. Tham dự cuộc họp có Đại diện lãnh đạo các sở, ngành: Tài chính, Quy hoạch - Kiến trúc, Xây dựng, Viện Quy hoạch xây dựng, UBND phường Tây Tựu và đại diện nhà đầu tư đề xuất Dự án Công viên công nghệ số tập trung, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số: Công ty Cổ phần FPT.

Sau khi nghe báo cáo của Sở Tài chính, ý kiến của các đơn vị dự họp Phó Chủ tịch UBND Thành phố Trương Việt Dũng thống nhất kết luận chỉ đạo như sau:

1. UBND Thành phố ghi nhận và biểu dương UBND phường Tây Tựu đã thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, chủ động, quyết liệt trong công tác phối hợp, chuẩn bị hồ sơ, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, góp phần đẩy nhanh tiến độ triển khai các nội dung liên quan đến dự án để đảm bảo tiến độ UBND Thành phố đã chỉ đạo tại Thông báo số 494/TB-VP ngày 06/08/2025.

2. Vừa qua, Quốc hội đã thông qua các Nghị quyết về một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai và về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù để thực hiện các dự án lớn, quan trọng trên địa bàn Thủ đô; đây là tiền đề thuận lợi để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các thủ tục về quy hoạch, đầu tư, đất đai. Để phân đấu khởi công dự án **trước ngày 19/01/2026**, gắn với chào mừng Đại hội Đảng Toàn quốc, thể hiện quyết tâm chính trị và cam kết hành động của Thành phố, UBND Thành phố chỉ đạo:

2.1. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ nghiên cứu, tham mưu UBND Thành phố xem xét áp dụng các cơ chế, chính sách theo điểm c khoản 1 Nghị quyết số 258/2025/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù để thực hiện các dự án lớn, quan trọng trên địa bàn Thủ đô đối với Dự án Công viên công nghệ số tập trung, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; bảo đảm tuân thủ đúng quy định của pháp luật và phù hợp với tính chất, quy mô của dự án, báo cáo UBND Thành phố **trước ngày 24/12/2025**.

2.2. Giao UBND phường Tây Tựu khẩn trương hoàn thiện hồ sơ bổ sung kinh phí lập quy hoạch phục vụ dự án, gửi Sở Tài chính thẩm định, báo cáo UBND Thành phố **trước ngày 24/12/2025**.

2.3. Giao Sở Xây dựng nghiên cứu tính chất dự án đề xuất để tham mưu

UBND Thành phố việc cập nhật dự án vào Kế hoạch phát triển nhà ở giai đoạn 2026–2030 của Thành phố, hoàn thành **trong tháng 12/2025**.

2.4. Giao Sở Quy hoạch – Kiến trúc:

- Chủ trì, phối hợp Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội và các đơn vị liên quan nghiên cứu, tham mưu UBND Thành phố phương án bố trí địa điểm theo đề xuất của Bộ Công an tại Công văn số 4605/BCA-A05 ngày 13/10/2025 tại khu vực lân cận dự án: các ô quy hoạch GS2-5 và GS2-6 với diện tích khoảng 14,4 ha (trong đó: trên địa bàn phường Tây Tựu khoảng 7,2ha; trên địa bàn phường Phú Diễn khoảng 7,2ha), bảo đảm phù hợp với định hướng Điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, đúng quy định của pháp luật; báo cáo UBND Thành phố **trước ngày 24/12/2025**.

- Chủ động hướng dẫn Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội, UBND phường Tây Tựu thực hiện việc điều chỉnh cục bộ Quy hoạch phân khu đô thị tại khu vực Dự án đảm bảo tiến độ, chất lượng để trình UBND Thành phố xem xét, phê duyệt **trước ngày 24/12/2025**.

2.5. Giao Sở Tài chính: Chủ động nghiên cứu, cập nhật các quy định mới ban hành để hướng dẫn UBND phường Tây Tựu và các đơn vị liên quan sớm hoàn thành thủ tục chủ trương đầu tư, khởi công dự án, đảm bảo tiến độ được giao.

Văn phòng UBND Thành phố thông báo ý kiến chỉ đạo của đồng chí Trương Việt Dũng, Phó Chủ tịch UBND Thành phố để các đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND Thành phố;
- PCT UBND TP Trương Việt Dũng;
- Các sở: TC, QHKT, XD;
- Viện Quy hoạch xây dựng;
- UBND phường Tây Tựu;
- Công ty Cổ phần FPT;
- VPUB: CVP, PCVP P.T.T.Huyền
- Các phòng: ĐMPT, ĐT, KT, TH;
- Lưu: VT, ĐMPT.

KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG



Phạm Thị Thu Huyền